

Văn nghệ

Thái Nguyên

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH THÁI NGUYÊN
Xuất bản ngày 10 và 25 hàng tháng
Website: vannghehainguyen.vn

SỐ
11
(59)

RA NGÀY 10 THÁNG 6
NĂM 2023

Mở đầu kim Núi Pháo.
Ảnh: Việt Hùng



Hồ Núi Cốc. Ảnh: Khắc Thiện

Văn nghệ Thái Nguyên

Trong số này

Khoa học, Công nghệ - tiềm
năng và thành tựu
(Sa Mộc)

Cây đàn nguyệt Công đoàn
(Đào Lạng)

Trang thơ
(Nhiều tác giả)

Bảo hiểm xã hội toàn dân:
Nền tảng cho một xã hội
bền vững
(Bình Yên)

Nhọc nhàn đời thợ hồ
(Phạm Ngọc Chuẩn)

"Cô gái vàng"
của thể thao xứ Thái
(Dương Văn Mưu)

Nước mắt tiến sĩ
(Nguyễn Nhật Huy)

Tiếng chuông chùa Từ Đẳng
(Nguyễn Đức Hạnh)

Kỷ niệm
về một bức vẽ chân dung
(Văn Thao)

Vẻ đẹp từ tác phẩm của
nhiếp ảnh gia đường phố
Raghubir Singh
Minh Quang (tổng hợp)

28 Khủng hoảng nguồn nhân lực -
sân khấu đang già hóa
(Quỳnh Hoa)

30 Khi người Nùng thương nhau
(Kỳ Giang)

32 Thắng cảnh đền, chùa Cao Bằng -
một dải non thiêng
(Nguyễn Đình Hưng)

34 Về yên bình dưới bóng cây
(Dương Thắng)

36 Hành trình nhân quả trong
những huyền thoại Hua Tát
(Lê Thị Hường)

38 Thơ trẻ thế hệ 9x trong chuyển
động của thơ Việt Nam đương đại
(Nguyễn Kiến Thọ -
Nguyễn Thị Thu Hiền)

40 Chuyện hai ban công
ở thành Florence
(Robert Barr - dịch giả
Trương Thị Mai Hương)

42 Chấn chỉnh ngay việc phơi rơm,
thóc trên đường
(Minh Khôi)



Giải pháp khắc phục tình trạng trốn đóng bảo hiểm xã hội, qua chất vấn của đại biểu Thái Nguyên

Vĩnh An
(Xem trang 4)



Đầu cấp và nỗi lo quá tải

(Thái Văn)
(Xem trang 8)



Gió quê mở sách

(Đỗ Tiến Thụy)
(Xem trang 12)

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THẾP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**.
Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí
số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 25.000Đ

Giải pháp khắc phục tình trạng trốn đóng bảo hiểm xã hội, qua chất vấn của đại biểu Thái Nguyên

Vĩnh An

Quốc hội vừa hoàn thành hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn trong 2,5 ngày với bốn vị Bộ trưởng và Phó Thủ tướng Lê Minh Khái. Ngay từ buổi đầu tiên, đại biểu đoàn Thái Nguyên đã nêu vấn đề được cử tri rất quan tâm liên quan đến chậm đóng và nợ đọng bảo hiểm xã hội.

Chưa bao giờ quyết liệt như 2 năm qua

Đứng đầu trả lời chất vấn đầu tiên, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung nhận được khá nhiều chất vấn liên quan đến những vi phạm trong thực hiện bảo hiểm xã hội.

Đại biểu Lý Văn Huân (Thái Nguyên) chất vấn: Tình trạng vi phạm pháp luật trong vấn đề lập khống, làm giả hồ sơ để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội vẫn diễn biến hết sức phức tạp. Theo báo cáo của Bộ trưởng, trong năm 2021, qua công tác thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và yêu cầu truy thu 9,5 tỷ đồng tiền chi sai quy định về bảo hiểm xã hội. Những vi phạm thuộc lĩnh vực này, Bộ trưởng đã chỉ đạo xử lý như thế nào? Giải pháp của Bộ trưởng trong thời gian tới nhằm hạn chế các tồn tại, vi phạm nêu trên?

Vấn đề thứ hai được đại biểu Lý Văn Huân nêu, cũng là nội dung được rất nhiều đại biểu đã chất vấn liên quan đến tình trạng chậm đóng và nợ đọng bảo hiểm xã hội. Ông Huân nói Bộ Luật Dân sự đã quy định khởi kiện về chậm đóng bảo hiểm xã hội, trốn đóng bảo hiểm xã hội. Bộ Luật Hình sự có quy định về vấn đề tội trốn đóng bảo hiểm xã hội. “Nguyên nhân gì mà theo Bộ trưởng nói từ sáng đến giờ là chưa xử lý được hình sự trường hợp nào, do cơ chế hay do quy định của pháp luật? Tới đây sửa Luật Bảo hiểm thì Bộ trưởng có những giải pháp gì để giải quyết dứt điểm vấn đề này?”, ông Huân chất vấn.

Trả lời, Bộ trưởng Đào Ngọc Dung cho biết tình trạng đại biểu nêu thời gian vừa qua đã được xử lý một cách quyết liệt. Đặc biệt là thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, tình trạng hồ sơ giả, thu gom số bảo hiểm, trục lợi, mạo danh hồ sơ thời gian vừa qua đều được thanh tra, xử lý về cơ bản, do đó tình trạng này có giảm đi. Riêng thanh



Quang cảnh phiên chất vấn

tra của Bộ Lao động thời gian vừa qua đã thanh tra 992 đơn vị, xử lý 2.995 kiến nghị, ban hành 205 quyết định xử phạt.

Chưa bao giờ mà 2 năm qua làm quyết liệt thế, ông Dung khẳng định.

Về giải pháp căn cơ khắc phục tình trạng đại biểu Huân nêu, theo Bộ trưởng phải tiến hành đồng bộ 5 giải pháp căn bản.

Thứ nhất là phải tập trung vào tuyên truyền, giáo dục chính sách pháp luật, ý thức chấp hành của người sử dụng lao động và người lao động vì đây là lợi ích.

“Báo cáo với đại biểu, chỉ cần chậm 1 tháng nộp là lợi ích nó khác, nhất là đối với những doanh nghiệp, những tập đoàn lớn”, ông Dung nhấn mạnh.

Thứ hai là phải tập trung vào sửa đổi các quy phạm pháp luật, kể cả Luật Bảo hiểm xã hội và các nghị định xử phạt, xử lý vi phạm.

Thứ ba là tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

Thứ tư là phải tập trung rất nhanh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối giữa bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế với cơ sở dữ

liệu dân cư.

“Đây là căn cốt, vừa qua bảo hiểm xã hội đã cố gắng rồi nhưng chưa tốt. Tôi cũng xin nói thật chưa đạt yêu cầu so với nhu cầu quản lý nhà nước về mặt bảo hiểm xã hội”, Bộ trưởng nhìn nhận.

Giải pháp thứ 5 được Bộ trưởng nêu là phải minh bạch thông tin cho người lao động biết.

“Hiện nay tại sao người lao động không được biết về bảo hiểm này của mình, chậm đóng 1 tháng không được biết, 3 tháng không được biết. Bây giờ phải làm sao để cập nhật thông tin để đến hạn mà người lao động chưa thấy đóng thì kiểm tra ngay. Chiều hôm qua tôi có nói với đồng chí Nguyễn Thế Mạnh – Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội, phải làm được việc đó”, ông Dung nói.

Dùng quyền tranh luận tiếp tục truy trách nhiệm

Dùng quyền tranh luận, đại biểu Lý Văn Huân nói “Bộ trưởng chưa trả lời vào

trọng tâm câu hỏi của tôi”.

Câu hỏi thứ nhất, tôi có nêu vấn đề liên quan đến việc lập không, làm giả hồ sơ để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội. Tôi nghĩ đây là vi phạm hình sự chứ không phải hành chính. Quan điểm của cá nhân tôi, nếu vấn đề vi phạm hình sự thì Bộ trưởng đã chỉ đạo xử lý các vụ việc này như thế nào?, ông Huân nói tiếp.

Câu hỏi thứ hai, đại biểu Huân hỏi rõ là vấn đề liên quan đến trốn đóng bảo hiểm xã hội mà tại sao đến giờ chưa khởi kiện dân sự hoặc chưa xử lý theo Điều 216 Bộ luật Hình sự? Vì trong Bộ luật Hình sự đã quy định vấn đề về tội phạm liên quan đến trốn đóng bảo hiểm xã hội. Vì lý do gì, về cơ chế hay về quy định của pháp luật hay vì do các cơ quan bảo hiểm chưa cương quyết trong vấn đề này? Để giải quyết dứt điểm, thời gian tới Bộ trưởng có chỉ đạo cụ thể liên quan đến

sao để người lao động đóng bảo hiểm thật, hưởng thật”, ông Dung thông tin.

Về nguyên nhân chưa xử lý được tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, ông Dung bày tỏ “Chúng tôi nhức nhối chuyện này lắm”.

Bộ trưởng nói tiếp “cách đây hơn một tháng làm việc với Thành phố Hồ Chí Minh, tôi cũng nêu 84 trường hợp ở Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Thành phố giúp chúng tôi vấn đề này, cho đến giờ này chúng ta chưa xử lý được một trường hợp nào theo Luật Hình sự. Luật Hình sự quy định rồi, Luật Bảo hiểm rõ rồi, thậm chí Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng ban hành Nghị quyết 05 rồi nhưng hiện nay chưa xử lý được. Do chưa có sự thống nhất về nội hàm, giữa trốn đóng với chậm đóng không phân biệt được. Chưa rõ nội hàm thì chưa thể khởi tố, không có cơ sở vững chắc để các cơ quan chức năng khởi tố”.

Bộ trưởng cũng cho biết đã trao đổi với các cơ quan chức năng ngành công an nhưng “các đồng

Thúc đẩy, khởi động giải quyết nhiều vấn đề bức thiết

Trong phát biểu khai mạc phiên chất vấn, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cho biết, bên cạnh 4 nhóm vấn đề được lựa chọn chất vấn, trong những ngày vừa qua của kỳ họp, trên cơ sở thực tiễn ý kiến của Nhân dân, của cử tri và của các đại biểu trong các phiên thảo luận tổ và hội trường, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành đã quan tâm, thúc đẩy hoặc khởi động, giải quyết nhiều vấn đề bức thiết của Nhân dân và doanh nghiệp.

Cụ thể, ngày mùng 1 tháng 6 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh thực chất và hiệu quả.

Bộ Xây dựng đã rà soát tổng thể để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn 06/2022 đáp ứng yêu cầu phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân, bảo đảm cơ sở khoa học và có tham khảo kinh nghiệm quốc tế, đồng thời phù hợp với tình hình và thực tiễn của Việt Nam.

Bộ Công an đã chỉ đạo các cơ quan chức năng trực tiếp làm việc, hướng dẫn tại các địa phương có tập trung nhiều doanh nghiệp còn vướng mắc trong công tác phòng cháy và chữa cháy.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã giảm lãi suất điều hành lần thứ ba trong năm 2023, là tiền đề để có thể giảm lãi suất cả về huy động và cho vay, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp.

Bộ Công Thương đã yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) khẩn trương thỏa thuận giá tạm thời với các nhà đầu tư điện gió, điện mặt trời chuyển tiếp, đã cho phép đầu nối lưới điện quốc gia đối với một số dự án cụ thể.

Bộ Giao thông vận tải trong ngày mùng 3/6 đã quyết định cho phép tự động giãn chu kỳ kiểm định xe, theo đó khoảng 2 triệu ô tô đến 9 chỗ ngồi không kinh doanh vận tải được tự động lùi thời hạn kiểm định thêm 6 tháng...•



Đại biểu Lý Văn Huân (Thái Nguyên) chất vấn

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung

lĩnh vực này như thế nào?

Tiếp tục trả lời, Bộ trưởng Đào Ngọc Dung nói hiện nay mượn hồ sơ rồi tham gia bảo hiểm cũng đang diễn ra. Đến tháng 4/2023 thì có khoảng 3.700 trường hợp mà Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Bảo hiểm xã hội Việt Nam phải xử lý nghiêm.

Ở đây chủ yếu là do trong gia đình người này mượn tên, mượn tuổi, mượn nghề nghiệp của người kia, sau đó tham gia bảo hiểm xã hội - ông Dung giải thích.

Khi phát hiện, ông Dung cho biết, trước đây Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ yếu sử dụng bằng cách cho 2 người trong gia đình đến Ủy ban nhân dân sau đó là xác nhận, điều chỉnh tên, điều chỉnh tuổi... để hưởng chính sách. Gần đây theo quy định của pháp luật thì việc này phải đưa ra Tòa án quyết định tuyên là hợp đồng này vô hiệu thì khi đó người lao động (cho mượn) mới được hưởng đúng chính sách bảo hiểm của mình.

“Chúng tôi cũng đang cùng với Bảo hiểm xã hội nghiên cứu rất nhanh vấn đề này để xử lý làm sao thấu tình đạt lý, làm

chỉ nói là không có cơ sở vững chắc, không thể khởi tố được”.

Hứa là sẽ tiếp tục bàn với cơ quan chức năng, song Bộ trưởng phân trần rằng “Đồn đốc mãi rồi, việc xử lý này thuộc các cơ quan chức năng, chúng tôi có trách nhiệm đồn đốc nhưng các đồng chí nói là không có cơ sở vững chắc; không có căn cứ vững chắc, chúng tôi không thể khởi tố được. Xin báo cáo đầy đủ, khách quan và trung thực với Quốc hội như vậy”.

Liên quan đến nội dung này, trong phát biểu kết luận, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ yêu cầu Tòa án nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khẩn trương tháo gỡ những vướng mắc về thủ tục khởi kiện liên quan đến bảo hiểm xã hội. Đồng thời, xem xét thụ lý và đưa ra xét xử một số vụ trốn đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. “Chúng ta có cơ sở để xử lý việc này, chứ không phải chờ việc bổ sung thêm hay là hoàn thiện theo quy định nào” - Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh.

LUẬT ĐẤT ĐAI SỬA ĐỔI TIẾP TỤC LÊN NGHỊ TRƯỞNG

Sau các phiên chất vấn, ngày 9/6 Quốc hội nghe Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); kết quả lấy ý kiến Nhân dân về dự án này.

Chính phủ cho biết đã có 12.107.457 lượt ý kiến nhân dân góp ý cho dự thảo luật trong đó: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với 1.227.238 lượt ý kiến; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất với 1.064.464 lượt ý kiến; tài chính đất đai, giá đất với 1.035.394 lượt ý kiến; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với 1.008.494 lượt ý kiến và các nội dung khác.

Sau khi thảo luận ở tổ, cả ngày 21/6 Quốc hội sẽ thảo luận tại hội trường về dự án Luật Đất đai (sửa đổi)

Khoa học, Công nghệ - tiềm năng và thành tựu

Sa Mộc

Được đánh giá là tỉnh có tiềm lực về Khoa học và Công nghệ (KH&CN), những năm qua, công tác quản lý nhà nước về KH&CN, về sở hữu trí tuệ, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo... của Thái Nguyên đã gặt hái được không ít thành tựu.

Sự quan tâm, đầu tư và thành tựu

Soi chiếu lại khoảng thời gian 3 năm vừa qua có thể thấy tỉnh đã ban hành nhiều văn bản định hướng, chỉ đạo và cụ thể hoá các quy định của trung ương trong công tác quản lý nhà nước về KH&CN. Đây là những định hướng lớn và dài hạn cho hoạt động KH&CN của tỉnh đến 2025, tầm nhìn đến 2030.

Trong giai đoạn 2020 - 2022, tỉnh đã ban hành 4 văn bản quy phạm pháp luật, 17 nghị quyết, quyết định, kế hoạch mang tính chiến lược và 13 quyết định công bố, bãi bỏ danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ trong lĩnh vực KH&CN.

Ông Nguyễn Quyết Chiến, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ KH&CN nhận định: 5 năm gần đây (từ 2016 - 2020) so sánh các vùng trong toàn quốc, từ Đồng bằng Sông Hồng, Bắc Trung bộ, Tây Nguyên, Đông Nam bộ, Đồng bằng Sông Cửu Long thì vùng Miền núi phía Bắc nguồn kinh phí dành cho KH&CN tương đối thấp. Nhưng trong tương quan 14 tỉnh Miền núi phía Bắc thì Thái Nguyên là tỉnh đi đầu, là tỉnh dành nguồn kinh phí cho KH&CN cao nhất. Điều này cũng tương ứng với tiềm lực KH&CN trên địa bàn tỉnh và tương ứng với các hoạt động KH&CN của tỉnh. Ngoài ra, trong 5 năm vừa qua, trên địa bàn tỉnh đã triển khai rất nhiều hoạt động KH&CN có sự tham gia phối hợp, hỗ trợ của Bộ KH&CN thông qua các nguồn kinh phí khác.

Trong giai đoạn 2020 - 2022, tỉnh có 83 đề tài, dự án KH&CN được phê duyệt và triển khai thực hiện. Trong đó, có 62 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh, 5 dự án KH&CN thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025, 1 nhiệm vụ KH&CN cấp thiết tại địa phương, 15 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh về bảo tồn nguồn gen.

Các nhiệm vụ KH&CN đã đóng góp tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, các nhiệm vụ KH&CN đã nghiên cứu tập trung vào đổi mới giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, kỹ thuật mới, tạo ra được các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, mang lại giá



Khối các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh góp phần quan trọng trong phát triển lĩnh vực Khoa học và Công nghệ của tỉnh

trị kinh tế lớn. Nhiều dự án đang được triển khai có hiệu quả trên địa bàn tỉnh phải kể đến như: Ứng dụng KH&CN phát triển mô hình trồng cây dược liệu Cát sâm trên đất đồi kém hiệu quả, Xây dựng chuỗi giá trị các sản phẩm từ Cá Lóc đầu nhím, Nuôi Cá tầm Xibêri khai thác trứng thương phẩm, Gây trồng một số loài lan rừng có giá trị kinh tế cao và Lưu giữ, chăm sóc các loài lan rừng đã thu thập tại tỉnh...

Trong lĩnh vực y dược, các nghiên cứu KH&CN cũng góp phần tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ cho nhân dân trong khám chữa bệnh. Một số nghiên cứu ứng dụng tiêu biểu như: Ứng dụng kỹ thuật tán sỏi qua da đường hầm nhỏ điều trị sỏi thận tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; Bom huyết tương giàu tiểu cầu tự thân trên bệnh nhân chuyển phổi đông lạnh có niêm mạc tử cung mỏng hay Ứng dụng liệu pháp tế bào gốc trung mô (từ mô mỡ tự thân) trong điều trị thoái hoá khớp gối nguyên phát...

Bên cạnh đó, những kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội, nhân văn thời gian qua đã góp phần cung cấp luận cứ khoa học, hỗ trợ xây dựng, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phù hợp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả

quản lý nhà nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó có một số ứng dụng cụ thể: Nghiên cứu, xây dựng mô hình tiếp cận thông tin chính sách của người dân trên địa bàn tỉnh; Nghiên cứu, biên tập Atlas địa lý địa phương phục vụ dạy học trong các trường phổ thông; Phát triển giáo dục STEM ở tỉnh theo định hướng chuyển đổi số đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới và phát triển năng lực ngoại ngữ cho học sinh...

Còn trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật công nghệ, các nhiệm vụ KH&CN đã hỗ trợ phát triển sản phẩm của doanh nghiệp, tiêu biểu có: Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển thông minh hệ thống điện đa nguồn ứng dụng cho các trang trại chăn nuôi; xây dựng hệ thống ảo hoá đám mây phục vụ lưu trữ dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu tỉnh hay Ứng dụng công nghệ VR xây dựng mô hình tham quan Khu Di tích lịch sử Quốc gia "Địa điểm lưu niệm các thanh niên xung phong Đại đội 915" trong xu thế chuyển đổi số...

Kết quả của các nhiệm vụ nghiên cứu

KH&CN còn hiện diện ở nhiều lĩnh vực khác trong đời sống xã hội. Với những kết quả nổi bật trong hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tỉnh Thái Nguyên được Hiệp hội phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam (VINASA) trao tặng một số giải thưởng: Năm 2020, tỉnh được nhận Bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong công tác thu hút, hỗ trợ và thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo"; năm 2021 đạt giải thưởng "Thành phố thông minh lĩnh vực Thành phố hấp dẫn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo".

Đánh giá cao hoạt động trong sở hữu trí tuệ của tỉnh Thái Nguyên trong thời gian gần đây, ông Nguyễn Văn Bảy, Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết: Qua năm bất tỉnh hình của các địa phương, có thể thấy trong thời gian vừa qua Sở KH&CN Thái Nguyên đã dành sự quan tâm đến việc tuyên truyền phổ biến, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn trong việc thực hiện sở hữu trí tuệ. Hiện nay trên cả nước có hơn 100 chỉ dẫn địa lý, chè Tân Cương Thái Nguyên là một trong 5 chỉ dẫn địa lý đầu tiên được bảo hộ ở Việt Nam. Nhân hiệu tập thể Chè Thái Nguyên cũng là nhân hiệu tập thể được đăng ký từ sớm không những ở Việt Nam mà còn được đăng ký bảo hộ ở nhiều nước trên thế giới.

Tiềm lực KH&CN trên địa bàn

Ngoài sự chủ động nêu trên, Thái Nguyên còn được đánh giá là tỉnh có hạ tầng phục vụ phát triển KH&CN tương đối đồng bộ với cơ sở vật chất - kỹ thuật của các tổ chức KH&CN, các trường đại học, cao đẳng. Cùng với đó là hệ thống đo lường, phòng thí nghiệm, hạ tầng thông tin, các trung tâm ương tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...



Chỉ dẫn địa lý vùng chè Tân Cương góp phần gia tăng giá trị sản phẩm. Trong ảnh: Sao chè bằng phương pháp thủ công

Một trong những tiềm năng lớn nhất là trên địa bàn tỉnh có Đại học Thái Nguyên, là trung tâm đào tạo lớn gồm 7 trường đại học thành viên (Kỹ thuật Công nghiệp, Sư phạm, Y - Dược, Nông lâm, Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Khoa học, Công nghệ thông tin và truyền thông), 4 đơn vị đào tạo thuộc và trực thuộc (Trường Ngoại ngữ, Khoa Quốc tế, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trung tâm Đào tạo từ xa), 3 đơn vị đào tạo khác (Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai và Hà Giang) và 6 đơn vị phục vụ đào tạo nghiên cứu khoa học (Nhà xuất bản, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Số, Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục, Trung tâm Hợp tác Quốc tế, Trung tâm Ươm tạo - Khởi nghiệp và Cung ứng nhân lực).

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên và Đại học Công nghệ Giao thông vận tải (Cơ sở Thái Nguyên).

Đây chính là nơi tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao. Không những vậy, Đại học Thái Nguyên không chỉ là nơi đào tạo mà còn là một trung tâm nghiên cứu lớn, quan trọng, trong đó có nghiên cứu về công nghệ. Điều này nếu được phát huy tốt sẽ đặc biệt có ý nghĩa, góp phần vào việc phát triển

kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, nhất là ở thời điểm tỉnh đang phát triển mạnh mẽ, thu hút được các tập đoàn lớn vào đầu tư như hiện nay.

Đến thời điểm hiện tại, Thái Nguyên có 28 tổ chức KH&CN, trong đó 21 tổ chức KH&CN công lập, 7 tổ chức KH&CN ngoài công lập bao gồm các lĩnh vực: Kỹ thuật công nghệ, nông nghiệp với 17 tổ chức; xã hội nhân văn 9 tổ chức và y dược với 2 tổ chức ngoài công lập.

Ngoài ra, trên địa bàn còn có hệ thống tổ chức KH&CN do các cơ quan Trung ương thành lập. Đó là Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển chăn nuôi miền núi (thuộc Viện Chăn nuôi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Viện Y dược học cổ truyền Thái Nguyên, Viện Kinh tế và Du lịch vùng Đông Bắc (do Liên hiệp các Hội khoa học Kỹ thuật Việt Nam thành lập) và các tổ chức KH&CN là các cơ sở giáo dục Đại học.

Ngoài nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động KH&CN, nhiều ngành, doanh nghiệp đã tự huy động các nguồn vốn khác nhau để nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào thực tế sản xuất, tạo ra các sản phẩm mới nhằm tận dụng các tiềm năng sẵn có và thế mạnh của địa phương.

Đến nay, tỉnh Thái Nguyên cũng đang từng bước hình thành khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và khu công nghệ thông tin tập trung. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, hệ thống các phòng thí nghiệm, phân tích, kiểm nghiệm chất lượng và kiểm định, hiệu chuẩn đo lường đã được đầu tư trong thời gian qua khá đầy đủ và cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và nhu cầu sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn.

Đặc biệt HĐND tỉnh đã ra Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Trại Thực nghiệm của Trung tâm phát triển KH&CN thuộc Sở Khoa học và Công nghệ với diện tích dự kiến 3.82 ha, tổng kinh phí dự kiến là 49.998 triệu đồng. Thời gian thực hiện dự án từ năm 2022 - 2025.

Với những tiềm năng, lợi thế kể trên, cùng với sự phát triển KH&CN có định hướng của tỉnh, sẽ có ngày càng nhiều mô hình ứng dụng KH&CN mới được xây dựng thành công đem lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần thúc đẩy quá trình phát triển nhanh và bền vững của tỉnh nhà.



Đàn ngựa được nuôi tại Trung tâm nghiên cứu và phát triển chăn nuôi miền núi (Thuộc Viện Chăn nuôi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Vài năm trở lại đây, thời điểm kết thúc năm học cũng là lúc các ngành chức năng của thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh phải đối mặt với việc tìm lời giải cho tình trạng quá tải trường lớp, nhất là với các khối đầu cấp. Nhiều người khi đó đã từng lo ngại, với tốc độ đô thị hoá hiện nay, liệu Thái Nguyên có rơi vào tình cảnh này. Và đến nay những lo ngại ấy đã hiện hữu.

Dur luận đã từng "choáng" khi chứng kiến nhiều lớp học hệ công lập ở Hà Nội sĩ số lên tới 65 - 70 em/lớp. Hay trong giờ thể dục vì học sinh quá đông, nên chỉ một nửa số em được xuống sân tập trung, số còn lại phải đứng trên ban công và trong các lớp tập. Nhiều bậc phụ huynh cũng từng bất lực, bức xúc khi con em của họ phải nghỉ học luân phiên mỗi tuần vài ba buổi do nhà trường không bố trí được đủ lớp học.

Không ít người cũng từng ngao ngán khi chứng kiến cảnh vì điều kiện cơ sở vật chất của các trường không đủ đáp ứng nên phụ huynh phải trải qua 2 vòng bốc thăm may rủi để xem con mình có được vào trường công lập không. Chúng ta cũng không còn lạ khi nghe những thông tin phụ huynh phải thức xuyên đêm xếp hàng để mua hồ sơ cho con... đối với học sinh đầu cấp.

Sự gia tăng dân số và tập trung dân cư là những nguyên nhân chính dẫn đến nhu cầu về trường lớp tăng mạnh, trong khi hệ thống giáo dục công lập chưa kịp đáp ứng đủ nhu cầu này. Ai cũng biết những lớp học quá đông không chỉ gây khó khăn cho quá trình giảng dạy mà còn ảnh hưởng đến việc tiếp thu bài của học sinh. Ngay cả những quy định về trường, lớp chuẩn cũng bị phá vỡ khi trong lớp vượt tới vài chục học sinh so với sĩ số quy định.

Dù chưa phải đối mặt với những áp lực lớn như các thành phố lớn song tình trạng phụ huynh phải vất vả, lo lắng khi có con chuyển cấp gần đây cũng đang trở nên phổ biến ở Thái Nguyên, nhất là khu vực TP. Thái Nguyên.

Hẳn chúng ta còn nhớ, công tác tuyển sinh vào lớp 10 của các trường THPT trên địa bàn tỉnh năm học 2022 - 2023 đã trở thành vấn đề khiến nhiều bậc phụ huynh bất an đến "mất ăn mất ngủ", thậm chí có phần bức xúc. Nguyên nhân do số lượng học sinh vào lớp 10 được duyệt trúng tuyển chỉ chiếm 67,8% tổng số học sinh tốt nghiệp THCS

Đầu cấp và nỗi lo quá tải

Thái Văn



Nhiều trường học ở thành phố chịu áp lực lớn hơn cả về sự "quá tải" sĩ số học sinh (ảnh chỉ có tính chất minh họa)

trên địa bàn. Điều này đồng nghĩa với việc có tới gần 6.200 học sinh không thể theo học tại các trường THPT công lập.

Thực tế đó, UBND tỉnh đã phải phê duyệt phương án tuyển sinh bổ sung chỉ tiêu vào các trường THPT, đạt tỷ lệ trên 80% học sinh đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10 và đạt 69,82% trên số học sinh tốt nghiệp THCS. Đồng thời tăng chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho Trường THPT Thái Nguyên thuộc Đại học Thái Nguyên và các trường ngoài công lập. Hơn 4.300 học sinh còn lại đã vào học hệ GDTX tại các trung tâm GDNN-GDTX, các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Đó là chuyện của năm học vừa khép lại. Thế nhưng đây cũng lại là thời điểm mở ra vấn đề "nóng" liên quan đến tuyển sinh đầu cấp, không chỉ là đối với lớp 10 của năm học sắp tới.

Công tác tuyển sinh đầu cấp đối với lớp 1 và lớp 6 tại địa bàn TP. Thái Nguyên hiện đang gặp nhiều khó khăn do số lượng học sinh tăng so với năm học trước. Chỉ tiêu tuyển sinh đối với cấp Mầm non của thành phố là 221 lớp, 4.888 trẻ (tăng 82 lớp với 754 trẻ); lớp 1 là 183 lớp, 6.120 học sinh (tăng 21 lớp với 817 học sinh); lớp 6 là 170 lớp, 7.140 học sinh (tăng 31 lớp với 1.293 học sinh).

Việc phải tăng chỉ tiêu năm học 2023 - 2024 ở cả 3 cấp học so với năm

học trước khiến việc bố trí đảm bảo các lớp học, phòng học của các nhà trường gặp nhiều khó khăn. Nếu thực hiện đúng quy định về sĩ số học sinh trên lớp thì số phòng học thiếu nhiều.

Tương tự công tác tuyển sinh vào lớp 10 cũng đang "tăng nhiệt". Năm nay toàn tỉnh có trên 19.000 học sinh lớp 9, trong khi tổng số chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT là 14.000. Như vậy có khoảng 5.000 học sinh không thể vào học tại các trường công lập.

Tình trạng thiếu trường lớp đã và đang tạo ra áp lực không chỉ cho các thành phố lớn. Mặc dù, bên cạnh các trường công lập, hiện nay hệ thống các trường tư cũng phát triển nhanh chóng. Điều này không những tạo ra môi trường giáo dục đa dạng mà còn có thể chia sẻ áp lực cho hệ thống giáo dục công. Thế nhưng, không phải phụ huynh nào cũng có điều kiện để con theo học các trường tư thục. Vì thế phụ huynh mới phải xếp hàng xuyên đêm, phải dựa vào lá thăm may rủi hay khẩn thiết gửi kiến nghị lên các diễn đàn Hội đồng nhân dân các cấp...

Bên cạnh đó, cũng có thể sẽ có ý kiến cho rằng kết quả này là sự tất yếu và phù hợp với định hướng phân luồng trong giáo dục hiện nay. Những em học sinh có khả năng học tập không cao sẽ biết lượng sức mình để đăng ký vào các trường nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên,

giáo dục nghề nghiệp. Thế nhưng trong số vài nghìn em tham gia học tại các trường nghề kia sẽ có rất nhiều em mong muốn được theo học ở các trường công lập nếu có cơ hội. Hay, sĩ số lớp học quá đông sẽ khiến các em khó có thể có được điều kiện học tập tốt nhất cũng như nhà trường khó có thể áp dụng được các phương pháp giáo dục hiện đại.

"Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu", đây là chủ trương xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta. Đối với tỉnh ta, hàng loạt chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo đã được ban hành và thực thi. Tuy nhiên, việc liên tục xảy ra tình trạng quá tải đối với học sinh đầu cấp đã đặt ra vấn đề rằng sự đầu tư ấy đã thật sự thoả đáng hay chưa. Khi mà các khu công nghiệp trên địa bàn không ngừng phát triển, thu hút số lượng lớn lao động; khi mà các khu chung cư liên tục được mọc lên nhưng không đi liền với việc xây dựng trường học, lớp học; thì tình trạng quá tải học sinh ở những khu vực này là hoàn toàn dễ hiểu.

Chúng ta đang ở trong giai đoạn đô thị hoá nhanh chóng, định hướng phát triển công nghiệp mạnh mẽ. Nếu không có các giải pháp để tháo gỡ những khó khăn hiện nay thì liệu chúng ta có tránh được tình cảnh quá khổ vì quá tải như các thành phố lớn hiện nay đang phải đối mặt hay không?*

Suốt 42 năm công tác, và cho đến tận bây giờ, tôi vẫn gắn bó với một đơn vị duy nhất: Công ty Gang Thép Thái Nguyên. Có vô vàn kỷ niệm về công ty, về những cán bộ, công nhân ở đây, song tôi xin kể về một người khá đặc biệt, trưởng thành từ các phong trào văn hóa, văn nghệ của đơn vị.

Cây đàn nguyệt Công đoàn

Đào Lạng

Cách đây khoảng nửa thế kỷ, ở khu Gang thép Thái Nguyên nhiều người biết ông. Đam mê văn nghệ và có "biệt tài" biểu diễn các tiết mục tấu, diễn các hoạt cảnh chèo. Mỗi khi ông khoác chiếc tạp dề của người cấp dưỡng, vai vắt chiếc khăn tay bông bước ra sân khấu, miệng cười giao lưu, giờ tay chào... đã làm cả khán phòng vỗ tay háo hức. Rồi ông dập chân nghiêm theo điều lệnh quân đội, tay làm động tác chỉ huy "đội quân" của mình trong bài tấu "Anh Nuôi ra trận", tự nhiên và đông đúc: "...đám muối thìa lộn xộn quá... Mấy cậu muối to đứng xuống phía sau, nhường chỗ cho mấy cậu thìa nhỏ hơn lên trước...", đám xoong chảo lúi húi gì đấy?...? Nghiêm!... Hàng một đi đều, bước...".

Ông diễn cứ như đang chỉ huy đội quân thật, làm người xem cười nghiêng ngả. Rồi ông giữ tư thế nghiêm, mặt hơi ngược lên, mắt nhìn thẳng, tay vung, chân bước đều trên nền sân khấu, miệng hô "một-hai-một..." như đang dẫn đầu hàng quân. Cả hội trường lại vỗ tay rầm rầm và cười không ngớt...

Ông là Trần Trọng Thế, nguyên là công nhân của xưởng Hàn Tán. Sau này, ông chuyển sang xưởng Xay lá Công nghiệp, rồi xưởng Sửa chữa xe máy (Công ty Gang thép Thái Nguyên) và về hưu.

Ông kể: Lần ấy vào đầu năm 1962, tôi và Tuyết Mai, cô thợ gánh đất ở Tổng đội Đường ống, về Hà Nội dự Hội diễn văn nghệ toàn quốc. Ông Đỗ Hùng ở Công đoàn Khu Gang thép "phát" cho cây đàn nguyệt của Công đoàn. Chả là trước đây tôi từng tham gia Đoàn Văn công Khu Gang thép, sở trường là kéo nhị, đàn nguyệt cũng chơi khá tốt nhưng không có đàn riêng.

Tôi ôm ghì cây đàn vào người, bước thấp bước cao, vừa đi vừa gảy... Tuyết Mai là cô gái Thái Bình, có giọng hát rất trong và khỏe, thể hiện các làn điệu chèo mượt mà, có duyên. Sau này, cô làm nhân viên



Ông Trần Trọng Thế (áo trắng bên trái) và ông Nguyễn Duyên Hà, cùng tổ thông tin viên xưởng Hàn Tán với tờ báo Gang thép, tháng 1-1966 (Ảnh tư liệu).

Ngành Đời sống Phúc lợi Gang thép cho đến lúc tuổi cao, về nghỉ chế độ. Mỗi khi hội diễn, lần nào Tuyết Mai cũng có mặt...

Hôm ấy chúng tôi ra ga Lư Xá, nhập với đội xiếc của Nhà máy điện Cao Ngạn (cùng Khu Gang thép). Về Hà Nội chúng tôi ở Nhà hát lớn Hà Nội. Để có trang phục cho Tuyết Mai diễn chèo, tôi đánh bạo vào Tổng Công đoàn xin giấy giới thiệu, đi bộ sang Đoàn chèo Hà Nội, may quá gặp hai nghệ sĩ là con của nghệ sĩ Tư Liên, năm 1947 về quê tôi diễn chèo, nghỉ ở nhà tôi. Nể người quen, Đoàn chèo Hà Nội cho mượn chiếc áo tứ thân, chiếc thắt lưng hoa lý. Tôi khắp khớ đi bộ ra phố Trần Hưng Đạo. Bỗng một chiếc xe con màu sữa dừng lại, anh lái xe vẫy tay, tôi đến gần, hóa ra là xe của Thủ trưởng Công trường Khu Gang thép Đinh Đức Thiện về Bộ họp. Thủ trưởng Thiện vỗn vĩa:

- Này, cậu văn nghệ sĩ Gang thép,

đi đâu đấy?

- Dạ thưa bác, em đi Hội diễn ở Hà Nội ạ.

- Mấy người?

- Dạ đông lắm, cả xiếc nữa ạ. Ca nhạc thì có ba thôi ạ. Tuyết Mai hát chèo; Trịnh Tích ca mới còn em thì thổi sáo và đệm nhạc chèo.

- Thôi được. Cố gắng nhé. Hôm nọ mình xem cậu biểu diễn ở Khu (Khu Gang thép), cái tiết mục "Thổ công châu trời" tự biên tự diễn như vậy là được đấy.

Được Thủ trưởng khích lệ, tôi phần khởi về kể luôn với Tuyết Mai và anh em trong đoàn. Khi vào hội diễn, tôi và Tuyết Mai đến Nhà hát lớn. Hai chúng tôi ngơ ngác, ngắm nghía, tôi rủ Tuyết Mai đi các phòng, các tầng, mỗi ghế ngồi ướm một tí...

Đêm hội diễn, tôi bước lên sân khấu, thấy mình nhỏ bé, lọt thỏm giữa những phông màn, loa máy, ánh sáng, người chụp ảnh, quay phim, trước những ông giám khảo trán hói,

đầu bạc và rất đông khán giả. Phải cố gắng lắm mới giữ được bình tĩnh. Tôi không ngờ, cây sáo nhỏ của tôi lại được lên sân khấu lớn nhất Thủ đô, nhờ nó mà tôi được gặp nhạc sĩ Lưu Hữu Phước...

Đến tiết mục hát chèo của Tuyết Mai. Các cụ ngày xưa vẫn nói "vụng chèo thì phải khéo trống", mà mình lại không có người đánh trống, tôi phải nói khó với đoàn Nam Định, họ nhận lời nhưng chỉ ngồi sau cánh gà. Tuyết Mai và tôi bước ra sân khấu, tôi gảy đàn nguyệt; Tuyết Mai hát bài chèo "Gang thép quê em". Giọng Tuyết Mai ngân vang, trong trẻo. Khán giả vỗ tay như sấm dậy... Hôm sau Ban tổ chức công bố, tiết mục hát chèo "Gang thép quê em" đoạt Huy chương Vàng. Vui không sao kể hết!

Từ đó cây đàn nguyệt Công đoàn luôn cùng tôi len lỏi vào các đêm văn nghệ Công trường cát bụi; vào hang đá làm vui lòng "anh bộ đội Cụ Hồ" thời chống Mỹ; vào các địa đạo động viên người đào hầm; góp cho phong trào "Tiếng hát át tiếng bom" của công nhân Gang thép; theo chân đội văn nghệ "29-11" hát bên chiến hào thời chiến tranh biên giới phía Bắc... Và sau này, mỗi khi ôm cây "Đàn nguyệt Công đoàn" đi dọc "đường 36" (nay là đường Cách mạng Tháng Tám), tôi sung sướng nhớ lại những kỷ niệm đã qua. Rồi tôi nhận được giải thưởng kịch của Tạp chí Sân khấu, tôi dành tiền thưởng mua cho con trai một cây đàn ghi-ta khi cháu được vào học lớp năng khiếu nhạc ở Nhà Văn hóa Gang thép. Cháu chưa giỏi giang gì, nhưng chí ít thì cũng được học hành và triển vọng hơn tôi...

Thời gian thấm thoát như thời đưa. Người con trai được ông Thế thưởng cây đàn ghi ta gỗ năm xưa, nay đã trưởng thành. Anh là nhà báo Trần Thép, Tổng Biên tập Tạp chí Văn Nghệ Thái Nguyên. Ông Trần Trọng Thế đã mất (năm 2006), nhưng nhắc đến ông, tôi vẫn hình dung được đến từng cử chỉ, giọng nói của con người đa tài, hết lòng vì phong trào văn nghệ quần chúng ấy.

Ngô Bá Hòa

Thang mây

Thang mây
chất đầy
phận người lam lũ
lúa mới đã xanh
vẫn còn thơm mùa cũ

Đám mây ngái ngủ
gối lên bậc thang
nưng nước mùa màng
giấc mơ cuộn tròn tiếng gió
mênh mang...

Thang mây
những chiều sương bay
góc trời mưa nhớ
mùa đậu trên cánh chim di cư
trên đóa hoa rừng mới nở

Thang mây
xếp những bàn chân không mỏi
bước lên cao mãi
mỗi nấc thang xếp một cuộc đời
mỗi cuộc đời lại xếp mây trời...

Núi cài then mây

Ở nơi mọi ngọn gió đều thơm mùi lá rừng
từng cơn mưa góp nên sự trong veo của suối
giấc mơ cuộn sương núi
bồng bềnh bán xa...

Những bóng nhá sản cùng quay về một hướng
đến khói cũng thẳng hàng
lời then buộc chặt ở cần đàn
cứ ngân lên tự thành bản nhạc

Đêm đất bạc
ánh trăng nứt ra nửa bóng chàm
củ bến buồn buồn vết sẹo đại ngàn
lửa reo như rạn vỡ

Nơi tận cùng nổi nhớ
những con đường như sợi chỉ tay
núi cài then mây
cho mọi chân trời mở...



Trần Ngọc Mỹ

Nghĩ trong lúc viết

Có phải nhà văn là con kiến đốt vào khoảng trống
Vang lên thanh âm cuộc sống rối rắm này
Hay nhà văn là con ong vô vẽ dựng thành quách
thật đây
Lâu dài kì quái theo trí tưởng tượng tự do

Ta chỉ là kẻ gõ phím thuê
Nếp mình trong giới hạn
Người biên tập đã bản loạt đạn
Ngắt câu chuyện không được vượt quá khuôn khổ
từ báo chín chu
Những gương mặt nhân vật gượng gạo hiện lên
Số phận người đầu để sắp đặt
Trò chơi xếp chữ rầm rập thẳng hàng

Nước mắt nằm ngang
Nụ cười méo mó
Ta bày biện trên trang giấy trắng thơm
Nghĩ mãi chẳng thể gọi rành rẽ một cái tên
Cho 2000 chữ.

Khói

Ảm ảnh về dòng khói
Chảy tràn qua lòng thành phố sáng nay
Ai làm tan tác buổi bình minh
Nơi chợ Đố đã gả mình cho phận người nương tựa

Không phải màu mây thoảng qua
Che khuất bầu trời trong chiếc lát
Những tàn cây trơ trọi, hốc hác
Những bức tường loang lỗ vết rách
Những mặt người chẳng chịt vết thương...

Mặc nhiều cánh tay khua khoảng khói đen
Khu chợ giàn giụa trong nước mắt
Lửa ngùn ngụt bùng lên
Dữ dội nuốt trọn hàng tiếp hàng không dừng lại
Ta nghe ngực sông quồn quại
Tam Bạc thẳng thốt ngồi rơi

Bao tiểu thương bất lực khuyu gối
Biết mình rỗng tay trắng mùa
Khói này chẳng thể trôi đi
Một con đường dài mờ mịt
Khói này còn giăng trời kín
Tiếng đau vọng biết bao lâu?

Dương Thắng

Quán cóc vỉa hè

Những người thợ nề, tài xế công nghệ bốn chấm
Trà đá vỉa hè
Phả làn khói thuốc lảo trên cánh tay đôi môi



Lau giọt mồ hôi trên cầu hát bolero
Tập làm ca sĩ
Chiếc micro không dây cầu thị
Vang xa

Một quán cóc
Bao giọng nói, tiếng cười nhẹ bằng
Hòa âm khói bụi, còi xe
Cậu bé đánh giày ngang qua
Cổ chào thật to
Chào buổi sáng của những nụ cười
lem lăm

Trời chưa kịp hứng nắng
Bà chủ quán căng chiếc bạt dựng mưa
Lo bóng cây còn dột lối về
Ngày chậm trôi bên nụ cười hứng khởi
Đầy ghế ngồi san sát
Cùng nhau ăn kẹo lạc
Chia điều thuốc lá Thăng Long

Những mùa đông ngang qua tiếng rao
Những bàn tay giữ ấm mỗi trà chất
Những buổi trưa hè bóng cây thiêm thiếp
Những lối đi nghiêng lảng tiếng trở mùa
Quán cóc vỉa hè trong mắt phố
Già nua

Đêm
Chỉ còn lại những viên xi than lỗ chỗ
nằm im
Nếp sống cột mình nếp bóng người cư trú
Chờ đợi buổi bình minh
Quán cóc hát khúc về sâu chóm hạ

Ngọc Tuấn

Lối này phố cũ phải không

Hỏi phố
Thì phố lặng yên
Hỏi hàng cây có nhớ tên một người

Hỏi gió
Gió theo lá rơi
Có phải chiếc lá hôm trời mưa mau

Hỏi sợi nắng lúc phai màu
Nắng như kẻ lạ
Qua cầu dừng đứng

Lối này
Phố cũ
Phải không
Hình như còn ánh mắt trông... người về

SÁNG TÁC VĂN HỌC

Du An

Khi mùa mưa đến

Chẳng cần đóng cửa đầu em
mưa cứ rơi trên mái nhà, sau, trước
vườn rau, cây xoài, dây nhót
nào còn kêu than nữa không

đôi ủng chuột làm tổ, bỏ đi rồi
bàn chân chẳng có hơi chân nữa
cứ chộp miệng đi thơm thơm
nụ hôn từ hôm nào chẳng rõ

anh nhớ em, eo như quả tay lật buột
phình nở sau cua thất lưng đeo
anh nhìn mưa, cất ghế rửa bát
bữa cơm chung trời đổ nước xuống bếp

rau lang ngon sẽ vườn một gang
phù hợp với ba con cá khô một bữa
tại sao em lại mua ngoài chợ
một nghìn một bó mưa

không còn là trẻ con để chạy ra gọi đầu
chưa tiếng sấm đã nhảy lên cười sợ
tiếng sấm nghe thấy tức là hết
cũng như mưa là sắp tạnh bây giờ

anh với em như tia chớp
xoẹt nhau trên mái tóc
không ai cười, không ai khóc
chẳng còn đồng củi mà đi đẩy
lầu rồi không xem tivi dự báo thời tiết.

Mai Tuyết

Lũ chim về chải tóc

Chiều nay lũ chim về chải tóc
trên hàng cây sao rũ bóng ngô vào nhà
con muốn vận lại ngọn gió kia đừng
thối nữa
để tóc đừng rối bù. Một sợi rụng bay ra

Con ngô nhỏ ngày xưa mẹ trồng hai
khóm trúc
trúc vẫn xanh mà mẹ đã đi rồi
tiếng gà cục tác bên kia rào hàng xóm
giữa ban trưa thì thăm lá trúc rũ nhau rơi

Con về trễ phải không? Con về trễ
nên giờ đây con không nhìn thấy trước
thềm nhà
bóng mẹ cô đơn mỗi mồn ngân ngấn lệ
muốn được ôm vào lòng đứa con gái đi xa

Nhìn khói hoàng hôn nghe chất ngất

một ước đi xa. Bỏ lại bước ngập ngừng
lũ chim trước ngõ về đây cùng chải tóc
như chải giùm con những rối tung...

Lê Gia Hoài

Mẹ ơi đồng chiều

Đồng chiều đã vãn cơn mưa
Vẫn màu nắng quá ngày xưa mẹ về
Rạ rom vương vãi tứ bề
Thóc rơi lép cả con đê cuối làng

Cánh cò giờ chẳng theo sang
Khúc ru một thuở bể bàng nước non
Dấu chân mẹ đã chẳng còn
In trên vạt nắng bờ gon* giữa đồng

Lạc vào ruộng cũ mênh mông
Bờ nương trắng khoáng bề tông phẳng lỳ
Sáo diều cất bước ra đi
Đồng xưa khép những xuân thì mẹ xưa

Thảo thơm ai bán mà mua
Ruộng sâu nứt nẻ chiêm mùa trắng tay
Đồng chiều giờ muốt mây bay
Mẹ ngồi vẽ những đường cày nhấp nhô...!

(*) bờ gon: đường phân chia các thửa ruộng

Dương Văn Oanh

Lắng vào hồn Huế

Đã có nhiều về Huế, Huế ơi!
Huế tím mộng mơ
Huế thương
Huế thơ
Huế tình
Huế nhạc
Huế lắng tâm, đèn đài, chùa chiền, thành quách
Và nửa gì vẫn nằm trong trầm tích?
Chưa mở lòng, còn cất giữ lặng im.
Hương giang chiều nay khách Vương thuyền
xuôi êm

Để ai biết đáy nông sâu từng khúc
Bóng Huế Thương* vọng về hồn câu hát
Những chiếc nón nổi người vẫn được thả xuống
dòng sông.

Đêm Hương giang ca ngọt đến nao lòng
Sao nồng nổi thất ruột gan thương thiết
Mắt lửa thủy đăng như bịn rịn dùng dằng
chẳng muốn trôi về miền xa biệt
Nghìn muôn sau còn câu hát nọ đợi chờ.**

Âm bản nào ở phía chẳng mộng mơ
Cứ Thiên Mụ man mác chiều chuông vọng thế

Gió ngàn thông như lẫn những xạc xào đầu bể
Đêm chung chiêm giấc người.

Huế vẫn Huế đây và Huế đến muôn đời
Đã bao năm phượng bay
Đã bao đời mù mịt
Dòng thánh thiện mãi hòa chung cùng máu thịt
Ru lại Hồn qua Huế thể thái nhân tình.

(*) Tên một ca khúc
(**) "Huế yêu ơi! / khóc cho vơi nỗi sầu/ áo trắng năm
xưa đi rồi/ anh buồn anh đứng ngẩn ngơ" - đoạn ca từ
trong ca khúc Tình Huế Mộng Mơ của Lê Hồng Phúc.



Duy Dương

Ta về hỏi năm đất đồng

Ta về cầm nắm đất đồng
Hỏi rằng có nhớ mặn nồng đã qua
Chỗ nào in dấu chân cha
Cây sâu cuộc bầm cháy da trưa hè.

Một trời ngả xuống bờ tre
Đàn cò về tổ, tiếng ve gọi diều
Mẹ già dáng vẫn liêu xiêu
Vai gầy gánh cả ráng chiều đồng quê.

Đất cho ta hỏi lối về
Để đi tìm lại đam mê thửa nào
Một thời châu chấu cào cào
Chân bò cứt cò lộn nhào tắm sông.

Đất ơi! Mưa nắng quân công
Chiêm mùa hai vụ cấy trồng xanh tươi
Màu nâu nhưng thấm nụ cười
Bao đời no ấm nuôi người nông dân.

Đô thị hóa tiến về gần
Nhà máy công nghiệp sát chân rìa làng
Đất đau quần quai ngõ ngang
Năm sâu dưới lớp ngón gang xà bần.

Còn đâu hạt gạo trắng ngần
Sớm chiều những buổi chân trần rong chơi
Mênh mông gió, lúa, mây trời
Vui buồn kỷ niệm một thời đã qua.
Chạnh lòng gọi đất đồng ta
Đất đi đâu để ta ra ta tìm!

Anh về nhà sau chuyến đi Tây Nguyên, chỉ đón từ cổng bằng câu hỏi triu ầu lo: "Sao anh đi lâu thế, em mong mãi."

Anh chợt dạ: "Con đâu rồi?"

"Nó đi đá bóng. Anh tắm nhanh đi!"

Anh hoang mang, kiểm điểm nhanh. Suốt chuyến công tác mình không lỗi lầm gì. Hàng ngày vẫn thông báo tình hình. Trước khi ra sân bay anh cũng điện thông báo giờ về...

Từ nhà tắm bước ra, anh đã thấy mâm cơm tươm tất với toàn món thích: Đĩa cá rô rán giòn cạnh bát tương gừng đặc khết. Bát canh với những văng gạch cua nấu ngậy nổi bông bênh cùng những lát mướp hương trong như ngọc quện sắc rau rền cơm xanh mướt. Bát cà pháo muối xối trắng tinh...

"Em muốn bàn một chuyện hệ trọng". Chỉ mở lời sau khi đã đem cho anh bát cơm gạo tám nấu khéo, từng hạt xuê tơi tỏa khói thơm nức.

Anh hơi giật mình, đặt bát xuống mâm, ngó sững chị mấy giây. Chị vội nhoẻn cười:

"Ồ, ý em chỉ là... chúng mình cần cho con đi ôn thi đại học. Em đã nhờ người tìm hiểu rồi. Lò của thầy Chu uy tín nhất thành phố. Thầy có tên trong hội đồng ra đề hàng năm, luyện ở lò ấy đảm bảo đỗ trăm phần trăm."

"Làm sao phải thế? Không lò liếc gì hết". Anh lắc giong.

Mọi lần anh cương thì chị nhu, nín nhịn rồi thỏa hiệp, nhưng lần này thì không.

Mình có quá lời không? Ngồi một mình trong phòng viết, anh tự vấn. Trong tất cả những lần tranh luận, anh đều biết cách tiết chế từ ngữ, tránh làm tổn thương vợ. Chỉ cảm tính phụ nữ nên với tâm thế của người đàn ông làm báo, anh luôn dùng lý lẽ để phân tích, thuyết phục. Anh đã phản biện chị bằng một câu hỏi: "Thế em và anh đã ôn thi từ lò nào?"

Chị đã ngồi ngó ra.

Anh chị biết nhau qua một lớp tiếng Anh online. Khi thấy anh đưa lên diễn đàn một câu tâm đắc *Self-studying is the best way to success* - tự học là con đường tốt nhất dẫn đến thành công - chị thấy đồng cảm, rồi bắt chuyện. Từ chat công khai trên nhóm đến chat riêng qua Yahoo messenger.

"Nhà bạn thế nào?" - chị thăm dò.

Anh tình thật kể. Nhà tôi nghèo lắm, bởi có tới bảy anh em.

"Còn nhà bạn thế nào?" - anh điều tra ngược. Chị bên lên trần tình, nhà mình cũng nghèo lắm, vì có tới năm chị em, mình là cả.

"Thế bạn tự học ra sao?" - chị hỏi.

Anh hào hứng kể. Năm cấp 1, mỗi khi về nhà, vừa quăng cặp sách, ăn vội bát sắn là mình phải ra đồng chăn trâu. Ngồi trên lưng trâu, mình đọc bộ sách giáo khoa Tập đọc và Tập tính. Gió đồng mát rượi. Nắng cháy tràn trên từng trang sách. Sách Tập đọc mình học đến thuộc lòng. Ca dao, tục ngữ, những bài thơ nhỏ, những câu chuyện xinh cứ tự nhiên thấm vào hồn từ từ. Mình học những bài toán sơ khai qua những hình vẽ sinh động bầy chim, đôi bò, đàn cá... để học đếm từ một đến mười, rồi xòe bàn tay đếm ngón tay cộng trừ thêm bớt. Sách Toán cấp 2 mình học thuộc những quy tắc, công thức được viết rất văn kiểu *Muốn tính diện tích hình thang, đáy lớn đáy nhỏ ta mang cộng vào, thế rồi nhân với chiều cao, chia đôi lấy nửa thế nào cũng ra*. Học xong thì nhìn ngay vào những thửa ruộng để xem nó là hình vuông, hình bình hành hay hình tam giác để áp

dụng. Có những thửa ruộng méo, mình phải cắt ra làm nhiều hình, tính riêng, rồi cộng lại. Vì thế mỗi lần hợp tác xã chia lại ruộng, mình luôn được bố tin nhiệm cho đi nhận, kiểm tra xem diện tích có đủ không.

Học cấp 2 mình ngủ với bố, bố hay ra những bài toán đố để mình giải. Trong các bài toán phương trình bậc hai, mình nhớ nhất bài *Một trâu bốn nghé với hai bò, mỗi ngày mười cân cỏ phát cho, trâu khỏe ăn bằng bò với nghé, bò bằng năm nghé mới vừa no. Hỏi mỗi con ăn hết bao nhiêu?* Khi mới nghe đề này, vì nằm trong chăn, không có giấy bút nên mình đã rất mông lung, đầu óc nóng ran, trời mùa đông mà mồ hôi túa lạnh sống lưng. Nhưng rồi nghĩ mãi thì đã hình dung ra cách lập phương trình và tìm ra cách giải. Từ đấy những bài toán tương tự kiểu *Vừa gà vừa chó, bó lại cho tròn, ba mươi sáu con, một trăm chân chẵn, hỏi có bao nhiêu gà, bao nhiêu chó* trong sách giáo khoa mình giải rất nhàn.

Ngày ấy cả nước thiếu thốn. Không có giấy, khi thả trâu cho ăn trên đê mình thường vẽ những hình và công thức, phương trình lên mặt đất để tự học, rồi nghĩ ra các bài toán mới để giải.

"Thế lên cấp ba thì sao?" - chị tò mò.

Anh lại thật tình. Lên cấp ba, nhà xa trường bấy cây số, không có xe đạp, mình phải chân trần chạy bộ. Mỗi sáng ba nội nường cho hai củ khoai, vừa chạy vừa ăn. Vào lớp thì hai củ khoai đã tiêu veo, bụng đói cật rét, tai ù, mắt hoa, phải đặt hai bàn tay dưới mông cho hết tê cóng. Nhưng chỉ cần bài học

bắt đầu là toàn thân mình ấm sục, có thể học hết buổi, đi bộ về nhà, nhai sắn xong lại vác cuốc ra đồng. Học thế mà thi phát đồ ngay Đại học Bách khoa. Đang học năm thứ hai thì biến giới phía Bắc căng quá, mình tình nguyện nhập ngũ, tính khi nào hết chiến tranh sẽ trở lại giảng đường. Nhưng làm lính một thời gian mình mới phát hiện ra mình yếu báo chí, văn chương. Mình mượn đưa cháu bộ sách giáo khoa Văn Sử Địa cấp 3 ôn vội, thế mà đỗ ngay Đại học Tổng hợp. Giờ mình viết văn làm báo ở Hà Nội."

"Bạn giỏi quá!". Chị không giấu giếm sự ngưỡng mộ. "Người như thế chắc nhiều em xin chết lắm nhỉ?"

"Không, đi lính về, học muộn, già rồi, chả có nào thêm ố ề, vẩn ế."

"Chả tin."

"Không tin thì thôi. Bạn kể về việc tự học của mình đi!"

Chị ngập ngừng. Con gái nông thôn khổ lắm. Vì người quê vẫn nặng quan niệm đàn bà cần gì học nhiều. Thế nên cả làng mình con gái thường chỉ học hết cấp hai là ở nhà lấy chồng. Bố mẹ mình cũng muốn thế nên chẳng quan tâm đến việc học hành của mình. Mình có mấy cuốn vở, mấy cuốn sách giáo khoa, bố mẹ mang ra cho các em chơi, chúng xé nát cả khiến mình khóc ròng rã. Rồi mình phải giấu sách vở vào bồ lúa, tối

Gió quê mở sách

Truyện ngắn.
Đỗ Tiến Thủy



Minh họa: Dương Văn Chung

SÁNG TÁC VĂN HỌC

mới mang ra học. Học hết cấp ba mình nói với bố, con muốn học đại học. Bố ngần ngại trước sự tha thiết của mình. Rồi bố đồng ý nhưng ra điều kiện, chỉ được thi một lần, đỗ thì học; trượt, phải ở nhà lấy chồng. Mình đập xe lên hiệu sách huyện mua một bộ sách ba tuyển đề thi Toán Hóa Sinh, đặt quyết tâm thi vào Đại học Y.

Con gái tuổi cập kê, trai làng lượn lờ đánh võng đầy ngõ. Bố mình nuôi mấy con chó rất dữ để dọa những kẻ liều lĩnh. Con mình phải tìm mọi cách để tránh trai làng. Thực ra để chiến thắng sự quyến rũ của trai làng thì dễ, chiến thắng được sự lười của mình mới khó. Đang tuổi ăn tuổi ngủ, ăn xong mình chỉ muốn chui vào đầu gối đánh một giấc thẳng cánh. Nhưng phải ra đồng. Tay thoăn thoắt nhổ mạ cấy lúa, nhưng miệng vẫn lẩm bẩm *tan sin cos*; tay tung phân cho lúa mà đầu lại nghĩ đến phần ứng hóa học giữa N, P, K khi gặp H₂O; chân lội bùn oàm oạp, tay huơ liềm gặt mà đầu lại nghĩ đến cả một hệ sinh vật từ tằm của ốc ếch cũng trùng có, nấm khuẩn đang hoạt động trên cánh đồng. Tóm lại là những lúc ấy mặt mày mình trông buồn cười lắm í, đến mức bạn bè bảo con điên. Tối về, sau khi khóa chặt cổng, mình ngồi vào bàn học, thực chất là cái bàn uống nước của gia đình. Sau khi ôn nhừ nguyên sách giáo khoa, mình giải các đề thi tới ba giờ sáng. Trước khi học mình luôn niệm câu thần chú "Chỉ được thi một lần thôi, chỉ một lần thôi" để có động lực học thâu đêm. Có đêm mệt quá, ngủ gục đầu vào đèn dầu. Bố ngồi thấy mùi tóc cháy khét hốt hoảng chồm dậy kêu lên: Khó thần con gái tôi rồi!

"Làm sao cô lại kêu thế?"

"Vì cô thấy mặt mình đen thui. Con gái đã xấu, giờ mặt bị bóng sọ thì ma nó rước. Thế nên mình vẫn ế đấy."

"Thật không?"

"Không tin, gặp thì biết."

Thế là gặp nhau. Chỉ không xấu, mà ngược lại, rất xinh. Anh hỏi vết sọ bóng trên mặt đầu, chị bảo, làm gì có. Nói thế để chặn kẻ háo sắc thôi.

Thế rồi yêu nhau, cưới nhau. Cùng hoàn cảnh xuất thân, tương đồng về ý chí, nên anh chị rất ít khi cãi cọ. Vậy mà...

Chị ngồi nơi phòng ăn, nước mắt lặng lẽ tràn. Mình có quá đáng không? Thực ra từ trước tới giờ chị luôn tin tưởng anh trong việc nuôi dạy con cái.

Ngày thằng Thái học cấp một, như bao đứa trẻ khác, nó cũng ham chơi. Sách giáo khoa dù bộ nhưng nó chỉ mở lướt xem hình vẽ. Hậu quả là nó luôn phải ngồi cắn bút trước những bài tập. Anh biết nhưng không hề cấu bức mà mím cười kéo con ra khỏi phòng học, sập khóa lại rồi bảo "Con vào phòng đi!". Thằng Thái ngơ ngác nhìn bố, nhưng rồi cũng loay hoay tìm cách. Đến khi bắt lực, nó mếu máo nói với anh có chìa khóa. Lúc đó anh mới giảng giải "Làm một bài tập cũng như vào một căn phòng, cần phải có chìa khóa. Những quy tắc, định lý,



định luật, công thức trong sách giáo khoa chính là chìa khóa". Chỉ một lần như thế rồi thành nếp, cả ba cấp, thằng Thái đều tự giác học theo phương pháp anh bày, không đợi bố mẹ phải nhắc nhở. Nhờ thế anh mới có thể đi thực tế dài ngày, chị yên tâm với công tác điều trị ở bệnh viện, rồi học tiếp lên thạc sĩ, tiến sĩ.

Mỗi kì nghỉ hè, trong khi các bạn đua đến trung tâm học thêm, đua vui đầu vào các trò chơi điện tử quên ăn quên ngủ, thì thằng Thái bị bố "dắt" về quê. "Ở quê khi hậu trong lành, con sẽ được tham gia vào những trò chơi dân dã". Thả diều, tắm sông, phi trâu, leo cây, tất cả... những trò chơi ấy chị không lạ, nhưng vẫn lo. Anh cười toa: "Phải cho con chạy nhảy trong nắng gió để củng cố chân khí. Không trí tuệ nào cư ngụ trong một cơ thể ọp ẹp đâu. Cứ nhìn anh đây này!". Anh vừa nói vừa làm động tác vuốt trán và gông người. Nhìn vầng trán cao rộng và cơ thể vạm vỡ của anh, chị chỉ còn biết vót vát: "Con mà làm sao là em bắt đền anh đây".

Mỗi lần con từ quê lên chị thấy nó tuy gầy đen hơn, nhưng dẻo dai, săn chắc, phản xạ nhanh nhạy, giọng nói vờ vang, ra dáng một người đàn ông mạnh mẽ. So với đám bạn cùng lớp của thằng Thái béo phì trắng nhợt, chị thầm phục anh sáng suốt.

Nhưng đây là những mùa hè trước. Còn hè này... Kì thi bản lẻ cuộc đời. Đầu rất tin tưởng vào học lực của con, nhưng chị vẫn không chiều ý anh. Chị đưa cái lí là thời đại công nghiệp hóa, kỉ nguyên công nghệ bốn chấm không, sách giáo khoa mỗi năm một khác, đã cập nhật nhiều kiến thức mà thế hệ anh chị chưa có, không đi lò luyện thi, nhờ con mình trượt thi chết.

Anh cứng cỏi bẻ lại, nguyên tắc là đề chỉ được ra trong sách giáo khoa. Cứ học cho ngẫu thì đề nào làm cũng được. Để chứng minh, anh mở điện thoại tìm bài báo viết về một chàng trai miền núi mang bộ sách giáo khoa vào hang núi tự ôn mà đỗ thủ khoa ba trường đại học danh tiếng.

"Đây là con người ta không có điều kiện. Còn con mình, vào lò luyện vẫn tốt hơn. Hay là anh sợ... tổn tiền?"

Cảm thấy bị xúc phạm nặng, anh gầm lên "Cô im đi!"

Thằng Thái về, bộ quần áo thể thao bó khít thân thể vạm vỡ đầm mồ hôi. Nó vừa tháo giày vừa huyêt sáo vui về từ cửa. Nhưng khi nhìn thấy mẹ ngồi một mình với đôi mắt đỏ hoe, nó lập tức thay đổi thái độ. Chị vội vã mím cười bảo "Bố về rồi đấy" rồi tắt tá dọn lại mâm bát, bật bếp nấu lại thức ăn. Trong khi thằng Thái trong nhà tắm, chị đã kịp nhả tin làm lành:

"Em xin lỗi, anh xuống ăn cơm với con."

Anh vội vã sửa soạn tâm thế đi xuống. Nhưng đủ

đã cố làm mặt tự nhiên, cả anh và chị vẫn không giấu nổi những nét gương gao. Thằng Thái nhìn bố mẹ hỏi giọng khôi hài:

"Có chuyện gì mà đôi trẻ căng thẳng thế?"

Cả anh và chị bật cười. Và chuyện được tường thuật lại. Rằng đang có một vấn đề chưa thống nhất, bố và mẹ mỗi người một ý. Giờ con về rồi, nhà mình sẽ áp dụng nguyên tắc tập trung dân chủ, thiếu số phục tùng đa số, phiếu của con sẽ mang tính quyết định.

Thằng Thái dường như đã cảm nhận được vấn đề nên cứ hồn nhiên ăn uống. Sau khi đánh một bữa căng đầy, nó vuốt bụng nhìn bố mẹ cười cười:

"Ý kiến của con là...", thằng Thái dừng lại giữa chừng, nhón một quả nho đưa vào miệng nhai chậm chậm khiến bố mẹ nín thở chờ đợi.

Taxi về đến cổng anh đã thấy mẹ, anh cả và mấy đứa cháu đứng giữa vườn cây sum suê chào đón. Thằng Thái khoác ba lô nhảy xuống ôm chào lấy bà nội, khoanh tay chào bác và vò vai các anh chị. Con Yểng từ ngon buri sà ngay xuống vai thằng Thái reo vang: "Thái về! Thái về!". Thằng Thái đưa ngón tay gãi mồm con chim: "Tao đây, tao đây. Tao về chơi với mày đây." Bà nội nghiêng mái đầu bạc phơ, nở nụ cười son trầu đỏ thắm: "Cháu về đây bà chăm cho mà ôn thi, khi nào đỗ nghề đồ trang thì vinh quy bái tổ, như cụ cô của cháu nhé".

Cả anh và chị mắt cay xè, chẳng lảng bước vào ngôi nhà cổ xây theo lối đại khoa đã được trùng tu nhiều lần, trong có bức hoành phi và đôi câu đối ghi nhận sự hiếu học được vua ban cho cụ bảy đời của anh khi đỗ tiến sĩ. Đây sẽ là nơi thằng Thái ôn thi trong những ngày nước rút.

Ngày thi đã đến. Anh lặng lẽ theo dõi cử chỉ và thái độ vợ con. Chị mua yến với sấm để con ăn lấy sức. Thằng Thái dậy sớm, từ bắt xe buýt đến điểm thi. Xong mỗi môn, thằng Thái vừa về đến nhà chị đã vồn vã hỏi con có làm được bài không, áng được bao nhiêu điểm. Bị hỏi nhiều, thằng Thái gắt: "Mẹ không phải lo!". Nghe thế anh mừng thầm. Khẩu khí lắm, con trai!

Thế nhưng khi thằng Thái về quê nghỉ xả hơi là những ngày anh thấp thỏm. Dù đang công tác ở đâu anh cũng vào mạng tra kết quả. Thế nên anh là người đầu tiên trong nhà biết thằng Thái đạt điểm tuyệt đối cả ba môn. Kết quả không nằm ngoài tiên liệu. Anh không nhả tin cho vợ, cũng không gọi điện cho con. Anh đoán có lẽ giờ này thằng Thái đang nằm võng trong vườn cây đọc sách. Một cảm giác rất lạ dâng lên trong anh. Anh như thấy mình bé lại, vụt về tuổi hoa niên với những trang sách thần tiên được gió đồng lật mở giữa miền quê ngập nắng...*

Bảo hiểm xã hội toàn dân: Nền tảng cho một xã hội bền vững

Bình Yên



Bảo hiểm xã hội tự nguyện giúp người dân có thể tích lũy, lĩnh lương hưu khi về già, nhất là với những người không có việc làm và thu nhập không ổn định.

Phát triển Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT) theo hướng bao phủ toàn dân là mục tiêu quan trọng, xuyên suốt trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước ta. Bởi, BHXH, BHYT chính là hai chính sách xã hội quan trọng, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội. Thời gian qua, Thái Nguyên đã có nhiều nỗ lực để có thể tiệm cận mục tiêu này.

Tỷ lệ người tham gia BHXH thiếu bền vững do nhiều yếu tố

Tầm quan trọng của việc tham gia BHXH, BHYT là không phải bàn cãi. Đặc biệt, trong cuộc sống hiện đại, xã hội chịu đựng sự biến đổi không ngừng, đặt ra những thách thức mới và yêu cầu sự chăm sóc đặc biệt đối với những thành viên yếu thế. Trong tình hình này, BHXH, BHYT trở thành một yếu tố vô cùng quan trọng, đảm bảo an sinh xã hội và tạo nền tảng cho sự phát triển cân bằng và bền vững của xã hội.

Tuy nhiên, trên thực tế, sau rất nhiều nỗ lực để tăng tỷ lệ bao phủ của ngành BHXH thì vài năm trở lại đây tình trạng số người tham gia bảo hiểm lại có xu hướng giảm, nói cách khác là phát triển thiếu bền vững. Theo ông Nguyễn Hồng Trường, Phó Giám đốc BHXH tỉnh, nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do mấy năm vừa qua, chúng ta đã phải trải qua đại dịch COVID-19. Đại dịch đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất, kinh doanh khiến nhiều doanh nghiệp phải thu gọn quy mô sản xuất, cắt giảm lao động, thậm chí nhiều doanh nghiệp ngừng hoạt động, phá sản, dẫn tới số người tham gia BHXH, BHYT bị giảm sút. Bên cạnh đó, ý thức chấp hành pháp luật của một số chủ sử dụng lao động về BHXH, BHYT cũng còn hạn chế cho nên vẫn còn để tình trạng nợ đọng, chậm đóng kéo dài làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

Số người tham gia BHXH, BHYT chưa được bền vững còn bởi những tác động của việc thay đổi chính sách. Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Thái Nguyên có 85 xã không còn thuộc diện vùng khó khăn, theo đó có trên 210 nghìn

người dân không còn được Nhà nước hỗ trợ mua BHYT.

Đối với những trường hợp này, BHXH tỉnh đã đưa ra nhiều giải pháp trong công tác tuyên truyền, vận động tích cực bằng nhiều hình thức để người dân không còn được hỗ trợ theo ngân sách Nhà nước có thể tham gia theo các nhóm đối tượng khác. Tuy nhiên, vẫn còn 60 nghìn người dân chưa tham gia BHYT, đồng nghĩa với việc họ không được bảo hiểm chăm sóc sức khỏe khi không may ốm đau, và cũng ảnh hưởng đến chi tiêu bao phủ BHYT của toàn tỉnh.

Bên cạnh đó, việc thay đổi mức đóng tối thiểu của người tham gia BHXH, tỉnh giảm biên chế ở các cơ quan, đơn vị trong vài năm trở lại đây... cũng tác động không nhỏ tới việc duy trì ổn định số lượng người tham gia BHXH, BHYT.

Mặc dù đã làm việc tại một cơ quan hành chính Nhà nước của huyện Đồng Hỷ gần 10 năm, nhưng 2 năm trước do yêu cầu tỉnh giãn nhân sự của đơn vị, chị N.H.T buộc phải trở thành lao động hợp đồng thời vụ. Tổng số tiền mỗi tháng chị nhận được chỉ hơn 4 triệu đồng. Chị T chia sẻ: Khi bị trở thành lao động thời vụ tôi không còn được cơ quan hỗ trợ đóng BHXH. Tôi hiểu rất rõ lợi ích của việc tham gia BHXH. Tuy nhiên với mức lương được hưởng chỉ hơn 4 triệu đồng mỗi tháng, dù rất dễ sen trong chi tiêu tôi vẫn thường xuyên lâm vào cảnh thiếu trước hụt sau. Nếu phải trích ra hơn 1 triệu đồng (khoảng 1,2 - 1,3 triệu đồng) mỗi tháng để tham gia BHXH tự nguyện thì số tiền tôi còn lại không thể đáp ứng những nhu cầu sinh hoạt tối thiểu nhất của gia đình. Thế nên tôi đành bỏ việc tham gia BHXH giữa chừng.

Cũng phải dừng BHXH sau khi đã tham gia được 12 năm, anh Nguyễn Văn Thắng, xã Tân Thái, huyện Đại Từ cho biết: Tôi làm việc tại một công ty du lịch, khách sạn. Công việc của tôi là làm đầu bếp cho các chuyên gia người nước ngoài sang làm việc. Tuy nhiên khi dịch COVID-19 bùng phát sang năm thứ 2, các chuyên gia nước ngoài đã rút về nước. Tôi trở thành người thất nghiệp. Về nhà tôi làm công việc thời vụ, thu nhập bấp bênh, BHXH của tôi cũng phải bỏ dở từ đó.

Tại Thái Nguyên, số người tham gia BHXH, BHYT tính đến hết tháng 4/2023 là trên 1,2 triệu người, đạt 94,55% kế hoạch. Tuy nhiên trên địa bàn toàn tỉnh vẫn còn khoảng 361.000 người lao động trong độ tuổi chưa tham gia BHXH (chiếm 59,63%

BÚT KÝ - PHÓNG SỰ

lực lượng lao động) và khoảng 148.700 người dân chưa tham gia BHYT (chiếm 11% dân số).

Thực tế này đòi hỏi các cấp ngành, đơn vị, doanh nghiệp nói chung, ngành BHXH nói riêng cần có những giải pháp phù hợp để vận động, nâng cao mong muốn tự nguyện tham gia của người dân.

Nỗ lực đáng ghi nhận

Với ý nghĩa đặc biệt quan trọng của BHXH, BHYT và để tiến tới gần hơn mục tiêu bao phủ toàn dân, mặc dù còn không ít khó khăn trong quá trình thực hiện song cùng với cả hệ thống chính trị, ngành Bảo hiểm đã có những nỗ lực đáng ghi nhận. Trong đó, đáng chú ý là những nỗ lực trong việc đảm bảo giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ, quyền lợi của người tham gia bảo hiểm, cũng như mở rộng đối tượng tham gia, góp phần ổn định cuộc sống, đẩy mạnh an sinh xã hội.

Công tác tiếp nhận, giải quyết các chế độ, quản lý và tổ chức chi trả các chế độ BHXH, Bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện qua một cửa liên thông, linh hoạt (có thể qua giao dịch điện tử hoặc hồ sơ giấy). Ông Nguyễn Hồng Trường cho biết thêm: Mỗi tháng cơ quan BHXH thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng cho trên 78 nghìn người thông qua dịch vụ của bưu điện hoặc qua tài khoản ATM của người được nhận. Chúng tôi cũng thực hiện chi trả BHXH một lần tại cơ quan BHXH tỉnh. Chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức được chi trả thông qua đơn vị sử dụng lao động để trả cho người lao động qua tài khoản ATM cá nhân đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng chế độ.

Cùng với đó, cơ quan BHXH tỉnh đã ký hợp đồng khám chữa bệnh với 46 cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn từ tuyến trung ương đến tuyến xã để tổ chức khám chữa bệnh cho người có thẻ BHYT. Hàng năm cơ quan BHXH đã thanh toán cho trên



Ngành BHXH luôn duy trì đa dạng, linh hoạt các phương thức tiếp nhận, trả kết quả TTHC

1,7 triệu lượt khám chữa bệnh với chi phí trên 1.550 tỷ đồng.

Một trong những khó khăn lớn nhất hiện nay trong triển khai chính sách BHXH là mở rộng, phát triển đối tượng tham gia. Để từng bước tháo gỡ những vướng mắc trong công tác này, ngành BHXH đã tập trung nhiều giải pháp quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Cụ thể, đã tích cực tham mưu, đề xuất những giải pháp cho cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở để phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT của các cấp. Đồng thời giao chỉ tiêu về phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình cho từng địa phương, đơn vị. Cùng với đó, tăng cường kiểm tra nắm bắt tình hình của đơn vị sử dụng lao động để nắm bắt những khó khăn vướng mắc, kịp thời chia sẻ với doanh nghiệp, tìm ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, đôn đốc việc thu nộp BHYT, BHXH cho người lao động. Báo cáo kịp thời tình hình nợ đọng cho cấp ủy, chính quyền để có những chỉ đạo kịp thời.

Công tác truyền thông chính sách cũng được xác định là một trong những giải pháp then chốt. Các hình thức tuyên truyền đã được chú trọng đổi mới cả về nội dung và hình thức theo hướng hiện đại, đa dạng, linh hoạt và phù hợp với từng nhóm chủ thể. Ngoài việc đẩy mạnh tuyên truyền qua hình thức phối hợp với các cơ quan, đơn vị là

những kênh thông tin truyền thống, BHXH tỉnh đã thực hiện tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội như zalo, fanpage của Ngành.

Kể từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1676/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền BHXH (ngày 21/11/2019); trong đó chọn tháng 5 hằng năm là Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân. Sau 3 năm bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, năm 2023 là năm thứ 4 BHXH Thái Nguyên tổ chức tháng hành động vận động triển khai BHXH toàn dân. BHXH tỉnh đã xây dựng kế hoạch, kịch bản chi tiết và lựa chọn các phương thức tuyên truyền phù hợp. Do đó đã thu hút được sự chú ý của đông đảo người dân đối với chính sách BHXH, BHYT. Thông qua các hình thức như: tuyên truyền lưu động, truyền thông nhóm nhỏ,... Với phương châm "Đi từng ngõ, gõ từng nhà", các tổ tuyên truyền đã tổ chức gặp gỡ trực tiếp người dân để phát tờ rơi tuyên truyền, chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời truyền thông về tính ưu việt, giá trị nhân văn của chính sách BHXH, BHYT, từ đó vận động nhân dân tích cực đăng ký tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình...

Sau 3 năm hưởng ứng tổ chức tháng vận động đã có những thay đổi trong nhận thức, hành động cũng như thói quen chủ động tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình của người dân để đảm bảo ổn định cuộc sống. Kết quả, đã có xấp xỉ 215 nghìn người tham gia BHXH, chiếm tỷ lệ 41,67% lực lượng lao động trong độ tuổi và trên 1.128 nghìn người tham gia BHYT chiếm tỷ lệ bao phủ 91,96% dân số.

Có thể nói trên hành trình tiệm cận mục tiêu BHXH toàn dân, ngành BHXH đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Với những nỗ lực không ngừng, BHXH, BHYT đã mang lại lợi ích to lớn cho cộng đồng. Việc xây dựng hệ thống BHXH đã giúp giảm bớt khoảng cách xã hội và bảo vệ quyền lợi của những người yếu thế nhất. Hơn nữa, ngành BHXH đã đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội. Bằng cách giảm áp lực tài chính đối với người lao động và doanh nghiệp, hệ thống BHXH đã trở thành động lực cho sự tăng trưởng kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tuy nhiên, việc tiệm cận mục tiêu bảo hiểm toàn dân vẫn còn nhiều thách thức cần sự chung sức đồng lòng của các tổ chức chính trị, xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và hơn hết là nhận thức của mỗi người dân về lợi ích của BHXH, BHYT với cuộc sống của chính mình.



BHYT giúp mọi người dân dễ dàng tiếp cận được các dịch vụ y tế mà không lo tốn kém

15 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 11 - RA NGÀY 10 THÁNG 6 NĂM 2023

Áo, quần lấm lem xi cát; tócбет cứng như sợi thép; mồ hôi chảy thành giọt trên khuôn mặt nhem đen vì nắng, gió công trường... tôi bắt chặt từng đôi bàn tay chai nhám, cảm nhận được từ thâm sâu đôi mắt một nỗi niềm cơn áo thợ hồ. Nhọc nhằn mưu sinh, nhưng có lẽ trong cuộc đời, thợ hồ là những người vô tư, hồn nhiên, chân chất nhất.

Tiếng đàn ghi ta rộn ràng như kéo tôi vào với những người thợ. Họ vừa xong bữa cơm tối. Cảnh dần ông ngồi trà nước, mấy chị phụ nữ dọn dẹp bát đĩa, tranh thủ gội, giặt sau một ngày làm việc cật lực ngoài công trường. Tôi khom người bước vào lán, đưa mắt quan sát khắp lượt theo phản xạ tự nhiên.

Trong mái lán dựng tạm là một chiếc sạp dài làm chỗ ngủ lưng mỗi đêm cho hơn chục con người. Một góc lán hôm trước kê tấm phản nhỏ làm bàn uống nước cho thợ, nhưng hôm nay âm chén để ra sạp, nhường chỗ cho máy cắt, máy khoan bê tông, cuộn dây điện và linh kính mấy thứ dụng cụ lao động. Một sợi dây thừng buộc tạm vào cột lán làm chỗ treo bảo hộ lao động; các vật dụng xoong nồi, xô chậu, bát đĩa dồn hết vào dưới gầm sạp. Một đời sống đơn giản, tạm bợ của những người thợ hồ được dựng lên ngay bên công trường xây dựng.

Sau cái bắt tay xã giao, Vũ Hồng Ba tiếp tục ôm cây đàn, phấp phùng câu hát: "Bạn đời ơi/ Hãy tin, hãy yêu và hát cùng chúng tôi/ Những người thợ xây, tin yêu cuộc đời mới...". Câu hát thiết tha đầy khát vọng yêu thương trong "Bài ca xây dựng" của nhạc sĩ Hoàng Vân sáng tác từ những năm đầu thập niên bảy mươi của thế kỷ trước như làm nhòa khoảng cách lạ, quen giữa tôi và đội thợ. Tôi nói "khích": Cái nghề thợ xây cũng thi vị lắm chứ. Mỗi công trình xây lên, ngoài ý nghĩa là một tác phẩm nghệ thuật lớn, còn mang nghĩa an sinh xã hội. Công trình ấy do bàn tay người thợ, những nghệ nhân của đời thường bồi đắp nên.

Chẳng đo dự gì, Vũ Hồng Ba bật tuetch: Nghề nghèo gì đời thợ hồ. Phiêu bạt chân trời, góc bể vì miếng cơm, manh áo. Năm vài lần tranh thủ về quê, nằm với vợ có khi giặt mình tưởng đó là bao xi măng, bao cát... Anh Ba là đời thứ ba của dòng họ Vũ từ tỉnh Nam Định lên Thái Nguyên làm nghề thợ hồ. Cũng như bao đoàn thợ người miền xuôi từ các tỉnh Nam Định, Thái Bình, Hưng Yên... phiêu bạt hải hồ đi "ăn cơm thiên hạ". Trong nhóm thường là anh em, cha con, họ mạc nên dễ bảo ban nhau.

Không làm đối, làm ấu, "chấp hành" làm việc theo yêu cầu của "nhà đầu tư", kiên nhẫn làm việc, không đòi hỏi và biết phận mình là người làm thuê, đó là cách xây dựng uy tín của các nhóm thợ. Họ không nghĩ đến mỹ từ "thương hiệu", nhưng hay nói đến lương tâm nghề thợ. Công trình có chất lượng, đẹp mắt, ứng xử nhã nhặn, được bà con mến quý thì quanh năm không hết việc làm. Cứ nhà này giới thiệu cho nhà khác, liên tục làm vài ba công trình, bảo đảm tiến độ, kỹ thuật thi công, đồng thời thu nhập của thợ được ổn định.

Nhọc nhằn đời thợ hồ

Phạm Ngọc Chuẩn

Đánh đu với may rủi



Công việc ộp, lát gạch đòi hỏi thợ hồ có đôi tay khéo léo



Những thợ hồ miệt mài với công việc

Thời vụ nông nhàn, nhiều nông dân tranh thủ làm thêm, kiếm thêm bằng công việc phụ hồ. Nhưng đó là chuyện của nhiều năm về trước. Nay khác, phải chuyển nghiệp, kể từ thợ phụ vữa, thợ xây chính, thợ chuyên sắt, chuyên cốp pha, chuyên lát, ốp... Anh Trần Văn Minh, người Thái Bình từng có thâm niên gần 40 năm làm công việc đội bê tông ở tỉnh Thái Nguyên trầm tĩnh: Thấy tôi nhác học, bố bảo: Con không có ước mơ thì theo bố đi xây ước mơ cho thiên hạ. Năm đó tôi 16 tuổi, hào hứng vì không phải ngồi học bài mỗi tối. Theo bố làm phụ hồ, chỉ ít mình tự nuôi sống được bản thân.

Có tư duy sống độc lập, lại có sức, nên chỉ 7 năm sau anh đã đứng vai chính. Nói đúng hơn là khi đó ông Trần Văn Bình, bố anh bị sụn lưng vì đội cát, sỏi quá nặng. Ông không nhớ đầu mình đã đội bao nhiêu thùng cát, sỏi, đã góp sức cùng thợ thuyền hoàn thiện bao nhiêu công trình xây dựng, chỉ biết mỗi ngày ông nhận được số tiền tương đương với 20 kg gạo, hơn chán vụn ở nhà làm diêm dân (làm muối).

Thay bố làm... "con chim đầu đàn", anh tiếp tục dẫn đội thợ gắn bó với các công trình xây dựng. Rồi anh cũng thành hôn với một nữ phụ hồ. Đơn giản, tán tỉnh mấy câu bằng quơ. Anh kể: Hôm ấy, sau buổi tổ thợ đổ mái bê tông cho một công trình xây dựng ở phường Tân Thịnh (TP. Thái Nguyên), chủ nhà mời cơm thịt chó. Làm mấy chén cho giãn gân cốt, người tây tây, trở về lại thấy có bạn cùng làng quần áo ngủ mỏng mảnh ngồi khâu vá ở góc lán. Ấm ở mấy câu thấy "đắng ỷ" chẳng nói gì, sẵn có tí men, tôi liều mạng kéo cô ấy vào lòng... Ngày đưa nhau về quê ra mắt tổ tiên, tôi mới vỡ lẽ là các cụ ở nhà đã "bài binh bố trận" nên cái sự đùa đó đều thuận. Nay chúng tôi đã có 2 con gái. Cả nhà tiếp tục sống đời du mục. Thuê nhà, đăng ký ở tạm trú. Các con học gửi tại Thái Nguyên.

Sở các tổ thợ miền xuôi, thì những tổ thợ bản địa (người Thái Nguyên) thuận lợi hơn rất nhiều. Được cơm nhà và dễ nhận được công trình vì có quen biết. Nhưng là

đội thợ hồ thì dù ở đâu cũng cực như nhau cả. Anh Nguyễn Văn Hải, phường Đồng Bẩm, TP. Thái Nguyên chia sẻ: Ngày nào cũng như nhau, chúng tôi phải thức dậy từ rất sớm, ăn thật no rồi vội vã đến công trường đúng giờ hẹn làm việc. Cực nhất là những tháng hè, nắng như thiêu đốt, song vẫn cùng nhau làm đủ 8 tiếng/ngày mới nghỉ. Trong đợt nắng cao điểm đầu tháng Sáu này, chúng tôi bố trí thời gian làm việc buổi sáng từ 5 đến 9 giờ; chiều từ 15 đến 19 giờ là buông bay, xuống giấc.

Làm thợ cả, một ngày phải chạy qua - lại từ 3 đến 4 công trình xây dựng. Công việc vất kiệt nước



Chỗ ở của một nhóm thợ hồ

trong người khiến chúng tôi cảm nhận cơ thể anh không có tí mỡ thừa. Nhìn vóc dáng người se khô lại, càng mẩn nể "tinh thần" lao động quên mình của anh. Cánh thợ hồ nói vui, anh được giới ban cho lộc về sức khỏe, nên ngày nào cũng thế, anh có mặt tại công trường từ 4 giờ sáng để chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho thợ thi công, kể từ ấm nước cho đến thiết bị thi công an toàn. Cuối ngày, thợ hồ đã về nhà, anh cặm cụi một mình dọn dẹp, cắt đồ đoàn để tránh thất thoát.

Tổp thợ của Hải có hơn 30 lao động. Ai vào việc này, phân công rõ ràng. Chủ yếu người phường Đồng Bẩm; Quang Vinh và Túc Duyên. Nhiều người trong tổp gắn bó với nhau hơn 30 năm nay. Họ tự làm, tự nuôi nhau. Họ sống đoàn kết như trong một

gia đình. Lúc nhàn tản, trần trà thấy đời thợ xây đầy chất thơ. Nhưng được trực tiếp chứng kiến họ làm việc quần quật dưới nắng nóng hầm hập ở nhiệt độ 38, 40 độ C, mới cảm nhận được phần nào nhọc nhằn lao lực. Thấy chúng tôi tò mò về đời phụ hồ, anh Hoàng Hồng Minh, một thợ hồ có thâm niên gắn bó với nhóm thợ này nhiều năm nhất, bảo: Nghề ngồng gi, rảo mồ hôi là hết tiền. Chính vì thế chúng tôi cần được đổ mồ hôi để gia đình bớt thiếu thốn, các con có tiền học chính, học thêm.

Giấy lát dừng lời để kéo khói thuốc lờ, anh thông thả ngửa mặt nhả từng quầng chữ O tròn trĩnh quấn vào nhau trông thật thích mắt. Đoàn nói như khoe: Tôi có tay nghề cao, làm đủ công được lĩnh 15 triệu đồng/tháng. Đều như "vắt chanh", tháng nào cũng đủ công, đủ lương. Mưa làm trong nhà như đắp phào chỉ, trát trần, trát tường hoặc lát, ốp; nắng làm ngoài trời. 2 con tôi, gái lớn là thạc sĩ; trai út cũng cử nhân, đều làm trong cơ quan nhà nước. Hôm rồi chế bộ lạc hậu, tôi bực mình bảo: Nhờ bố mảy lạc hậu thì chúng bay mới có cái cho vào miệng mà học thành ông nọ, bà kia. Đứa con gái ngúng nguẩy bảo cắt cơm nhà, đi ăn hải sản Biển Đông, tiền cơ quan trả chẳng tội gì mà không chén. Thằng con trai ở nhà ăn cơm với bố mẹ, khen cà ngon, món ướp đắng xào với trứng gà tốt cho gan, thận...

Trở lại câu chuyện công việc của người thợ hồ, chị Lê Thị Hằng cho biết: Tôi làm thợ phụ, hằng ngày xách xô, bốc xi, ném gạch, làm gạch... tiền công 300.000 đồng/ngày. Hôm nào cũng tối nhọ mặt người mới được về, lại cơm nước, giặt giũ cho chồng con như một bản năng của phái nội trợ. Sáng dậy sớm lo cái ăn cho cả nhà, người lúc nào cũng đau ế ẩm, nhưng đến công trường, uống cốc nước đá, ném mấy viên gạch lên giàn là quên đau mới...

(Xem tiếp trang 35)



Thợ hồ Trần Quang Phòng, xóm Vải, xã Hòa Thượng (Đồng Hỷ) bị cắt bỏ đôi tay do điện giật.

“Cô gái vàng” của thể thao xứ Thái

Dương Văn Mưu

SEA Games 32 đã khép lại nhưng dư âm của kỳ Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần này vẫn còn đọng lại mãi trong tâm trí của nhiều người. Các vận động viên tinh Thái Nguyên (thuộc Đoàn Thể thao Việt Nam) đã xuất sắc giành được 10 huy chương ở các nội dung thi đấu, bao gồm 6 huy chương Vàng, 4 huy chương Đồng. Trong đó, nổi bật nhất là vận động viên trẻ Nguyễn Hồng Thái đến từ vùng quê Phú Bình giành được 3 huy chương Vàng nội dung Đua thuyền truyền thống.

Bền bỉ nuôi dưỡng ước mơ

Sinh năm 2003, tại xóm Tân Lập xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình, ngay từ khi còn học ở trường phổ thông, Thái đã bộc lộ năng khiếu thể dục, thể thao. Thể dục luôn là môn học cô gái này yêu thích và đạt kết quả cao nhất lớp. Khi mới vào học lớp 10, trường THPT Phú Bình, Thái được một người bạn giới thiệu đăng ký học tập tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh. Sau khi vượt qua vòng kiểm tra sức khỏe về thể lực, Thái được chọn vào đội đua thuyền của tỉnh Thái Nguyên.

15 tuổi, Thái xa quê hương về Thủ đô Hà Nội, bước vào cuộc sống tự lập. Những ngày đầu, vượt qua nỗi nhớ nhà luôn thường trực, em tập trung cao vào tập luyện, quyết tâm thực hiện ước mơ của mình. Chị Dương Thị Mai, Trưởng phòng Huấn luyện thể thao, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh, người trực tiếp theo dõi và huấn luyện Thái chia sẻ: Khi mới tiếp nhận em, dưới con mắt huấn luyện viên, chúng tôi đánh giá Thái không có lợi thế với môn đua thuyền vì vóc dáng hơi nhỏ. Thế nhưng, Thái lại có nghị lực phi thường trong quá trình tập luyện, luôn quyết tâm hoàn thành xuất sắc nội dung giáo án đề ra. Thái rất gương mẫu trong tập luyện, nỗ lực tập trung đạt mục tiêu và cố gắng hoàn thành vì màu cờ sắc áo. Trong cuộc sống thường ngày, Thái sống hoà đồng, chịu khó tham gia các hoạt động, kết hợp hài hòa việc tập luyện với học tập văn hóa, được thầy cô và bè bạn trong đội tuyển yêu mến.

Suốt 2 tháng tại Hà Nội, Thái miệt mài tập thể lực, chạy, tập tạ, chèo thuyền mô hình, tập kĩ thuật thăng bằng thuyền trên Hồ Tây... Việc tập luyện gặp khá nhiều khó khăn do thời tiết nắng nóng, cường độ tập ngày một cao, chấn thương... Được bố mẹ, thầy cô động viên, Thái sớm quen dần với nhịp độ tập luyện theo giáo án của huấn luyện viên.



Niềm vui chiến thắng của Thái tại SEA Games 32

Một ngày làm việc của Thái thường bắt đầu từ hơn 4 giờ sáng với lịch trình tập luyện, khởi động, bơi trên 10km, bơi kĩ thuật, chạy bộ 6km. Buổi tối Thái lại tranh thủ tham học tập các môn văn hóa. Mặc dù, lịch học tập, rèn luyện, thi đấu khá “căng” nhưng cô gái đến từ quê lúa Phú Bình đã không phụ lòng thầy cô và gia đình khi luôn hoàn thành tốt các nội dung giáo án. Sau 2 tháng luyện tập tại Hồ Tây (Hà Nội), Thái được chuyển đến tập luyện tại Khu Huấn luyện đua thuyền Hải Phòng. Tại đây, Thái thực sự có môi trường rộng lớn để vận dụng những kiến thức đã được học, trực tiếp sai tay chèo, chờ đợi các giải đấu để có thể mơ về những chiến công ở phía trước.

Và những thành quả ngọt ngào

Xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, Thái lao vào tập luyện, tranh thủ học hỏi kỹ năng từ các vận động viên đi trước và không quên tận dụng khoảng thời gian cuối mỗi buổi tập để tiếp nhận những lời động viên, hướng dẫn của huấn luyện viên. Sau 2 tháng tập luyện ở Khu Huấn luyện đua thuyền Hải Phòng, Thái đã có sự tiến bộ rõ rệt và được chọn tham gia thi đấu giải trẻ toàn quốc nội dung đua thuyền đồng đội. Mục đích là để Thái có cơ hội cọ xát, làm quen với hình thức thi đấu. Tuy nhiên thật bất ngờ, cô gái nhỏ nhắn này lập tức

giành huy chương Đồng nội dung đồng đội C4 (thuyền 4 người) tại Giải trẻ các Câu lạc bộ toàn quốc tổ chức ở Hải Phòng năm 2018. Năm 2019, Thái đoạt 2 Huy chương Vàng nội dung đua thuyền 1.500m và 1.200m Giải Cúp Các câu lạc bộ toàn quốc tổ chức tại Đà Nẵng. Năm 2020, Thái tham gia thi 5 nội dung tại Giải Vô địch các CLB toàn quốc giành 3 Vàng, 1 Bạc, 1 Đồng. Năm 2021, Thái đoạt 2 huy chương Vàng, 3 huy chương Bạc tại Giải đua thuyền Canoeing vô địch các câu lạc bộ toàn quốc...

Những năm tiếp sau đó, Thái tập luyện và tham gia từ 4 đến 5 giải mỗi năm và đều đạt những thành tích cao. Với kinh nghiệm và quyết tâm, số huy chương Vàng đến với Thái ngày một nhiều. Và với thành tích xuất sắc đã giúp em có tấm vé xứng đáng tham dự SEA Games 32. Trong 5 năm từ 2018 đến nay, Thái đã đoạt 72 huy chương các loại, trong đó có 33 vàng, 22 bạc và 17 đồng. Đó là một thành tích đáng nể đối với một vận động viên trẻ. Vậy nhưng, vốn tính khiêm tốn và khá kín tiếng, sau những thành công vang dội, Thái thường chỉ gọi điện về chia sẻ niềm vui với mọi người trong gia đình, ít khi chia sẻ thành tích lên mạng xã hội. Chỉ đến khi Thái và đồng đội đạt thành tích đặc biệt

xuất sắc với 3 tấm huy chương Vàng tại SEA Games 32 vừa rồi nhiều người mới biết đến em với bằng thành tích vô cùng dày dặn sau 5 năm gắn bó với bộ môn đua thuyền.

Tại SEA Games 32 tổ chức ở Campuchia vừa qua, Thái và đồng đội đứng trước thử thách khi Ban tổ chức SEA Games không đưa nội dung thể mạnh của Việt Nam là Canoeing và Rowing vào chương trình thi đấu nên Liên đoàn Đua thuyền Việt Nam cùng ban huấn luyện đã chuyển các vận động viên của đội tuyển Canoeing sang tập luyện môn Đua thuyền truyền thống. Đây cũng là môn mà các nước trong khu vực có sự đầu tư mạnh và đã có truyền thống thi đấu và tập luyện trong nhiều năm. Mặc dù thi đấu trái sở trường nhưng tại SEA Games 32, người hâm mộ chứng kiến sự đột phá ngoạn mục mà Nguyễn Hồng Thái và các đồng đội thể hiện. Cả 3 nội dung gồm thuyền 3 hỗn hợp nữ 250m; thuyền 12 hỗn hợp nam, nữ 500m và thuyền 12 hỗn hợp nam nữ 800m, Thái và đồng đội đều xuất sắc giành huy chương Vàng đóng góp lớn vào thành tích 3 Vàng, 1 Bạc trong tổng số 7 nội dung thi đấu môn Đua thuyền truyền thống của Việt Nam tại SEA Games 32.

Gia đình luôn là điểm tựa

Sau mỗi nội dung thi đấu, Thái lại điện thoại về với mẹ như để chia sẻ và tiếp thêm động lực cho môn thi tiếp theo. Thái luôn tâm niệm, gia đình là chốn yên bình, điểm tựa vững vàng cho sự nghiệp của mình. Với điểm tựa ấy, 5 năm qua, cô gái quê Phú Bình chinh phục rất nhiều đỉnh cao. Trong căn phòng khách nhỏ của gia đình được treo gần như kín bởi những bằng khen, giấy khen và rất nhiều tấm huy chương mà Thái giành được. Gần đây nhất, Thái vinh dự là vận động viên duy nhất của tỉnh Thái Nguyên được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba vì có thành tích



Niềm vui chiến thắng của Thái (thứ 2 từ phải sang) và đồng đội tại SEA Games 32

thi đấu đặc biệt xuất sắc, giành 3 huy chương Vàng tại SEA Games 32 tổ chức tại Campuchia năm 2023; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong thi đấu các năm 2021, 2022, 2023,....

Mỗi tấm huy chương được Thái trân trọng sắp xếp gọn gàng, treo ngay ngắn trên tường. Từ năm 2018 đến nay, Thái xuất sắc giành được 72 tấm huy chương, trong đó có 33 Vàng, 22 Bạc và 17 đồng. Chia sẻ về thời gian trực tiếp tham gia SEA Games 32, Thái không giấu nổi niềm vui: Lần đầu được tham gia SEA Games nên em cảm thấy rất vui và tự hào luôn cố gắng hết mình mang vinh quang về cho Tổ quốc. Khi trực tiếp thi đấu, em cảm thấy bị choáng ngợp bởi các vận động viên đội bạn vì nhìn họ rất to khỏe. Được sự động viên cổ vũ của huấn luyện viên và người hâm mộ, chúng em đã nỗ lực hoàn thành tốt các nội dung thi.

Chia sẻ về bí quyết làm nên thành công, Thái cho biết, nền tảng cơ bản vẫn là sự bền bỉ, chăm chỉ trong luyện tập và có chế độ sinh hoạt, dinh dưỡng khoa học, hợp lý. Bên cạnh đó, thành công của Thái

không thể thiếu sự động viên, khuyến khích của các thầy cô trong ban huấn luyện và người thân trong gia đình. 3 huy chương Vàng giành được tại SEA Games 32 là thành tích đặc biệt xuất sắc, nhưng với cá tính mạnh mẽ, Thái ước mơ sẽ cố gắng vươn tới tầm châu lục để có thể mang thêm nhiều vinh quang về cho Tổ quốc.

Ngoài hình ảnh miệt mài trong tập luyện và mạnh mẽ, quyết tâm trên đường đua, trong cuộc sống thường ngày, Thái là người sống chân thành, cởi mở, luôn quan tâm đến người khác. Thái thường sắp xếp thời gian khoa học để hoàn thành nội dung giáo án tập luyện hằng ngày và những cuộc thi đấu trong, ngoài nước. Hiện, Thái đang theo học năm thứ 3 chuyên ngành Quản trị Kinh doanh của Đại học Mở (Hà Nội). Em mơ ước về lâu dài sẽ trở thành một huấn luyện viên môn Đua thuyền, truyền cảm hứng cho nhiều bạn trẻ có đam mê thực hiện được ước mơ của mình. Dù quãng đường Thái Nguyễn - Hải Phòng cách không bao xa nhưng lịch học tập, rèn luyện và thi đấu dày đặc nên mỗi năm Thái chỉ được về quê 3 - 4 lần. Chị Dương Thị Bình, mẹ của Thái chia sẻ: Gia đình luôn ủng hộ và động viên cháu tham gia tập luyện thi đấu, nuôi dưỡng ước mơ. Thái rất ngoan và biết quan tâm đến mọi người trong gia đình. Thái biết gia đình còn nhiều khó khăn khi bố vất vả đi làm thợ xây, mẹ làm công nhân may nên luôn tiết kiệm, được giải thưởng là gửi về cho bố mẹ trang trải cuộc sống. Mỗi lần về nhà, dù thời gian ngắn cháu vẫn cùng mẹ ra đồng cấy lúa, làm những công việc của nhà nông rất thuần thục. Gia đình rất tự hào và mong cháu sẽ đạt nhiều thành tích cao hơn nữa.

Sau những vinh quang, Nguyễn Hồng Thái được mọi người đặt cho danh xưng với rất nhiều mỹ từ như "Nhà vô địch SEA Games", "cô gái vàng",... Nhưng cô gái ấy vốn chẳng thích sự hào nhoáng, ồn ào mà chỉ cần được ở dưới mái nhà giản dị - chốn yên bình nơi quê hương mỗi khi rảnh rỗi. Với Thái, thử thách vẫn luôn nằm ở tương lai mà trước mắt là cố gắng hoàn thành thật tốt từng trận thi đấu để mang vinh quang cho gia đình và quê hương, đất nước.



Một buổi tập luyện của Thái cùng đồng đội

Nước mắt tiến sĩ

Nguyễn Nhật Huy

LTS: Sau khi đăng bài phóng sự dự thi “Không khóc ở Đài Loan” của tác giả Nguyễn Nhật Huy trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên số 10, đã có nhiều phản hồi từ phía độc giả, là những thông cảm, sẻ chia đồng thời cũng là những mong muốn hiểu thêm về đời sống của những người Việt đang sống và học tập tại đất nước Đài Loan. Đáp ứng nhu cầu thông tin của một bộ phận độc giả, VNTN tiếp tục đăng tải bài viết thứ hai của Nguyễn Nhật Huy. Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Tiến sĩ nước ngoài là ước ao của nhiều người. Có một tấm bằng danh giá, giỏi ngoại ngữ, về nước có một công việc thu nhập tốt, được nhiều người nể trọng. Đó là một bức tranh rất đẹp về nghề nghiên cứu nhưng chẳng có con đường nào là bằng phẳng cả. Để lấy được cái bằng tiến sĩ thực sự tất cả những du học sinh đều phải đánh đổi rất nhiều. Đây là những người may mắn lấy được bằng. Còn một số đôi khi bằng không lấy được, mà mọi sự lại thành dở dang.

1.

Gia đình tôi cũng chưa hề có ai đi học nước ngoài nên tôi chỉ có một niềm tin là cứ lao vào học và nghiên cứu rồi sẽ thành công. Nhưng con đường của



Một suất cơm sinh viên ở Đài Loan thường không đủ no



Trong giờ thực hành tiếng Trung

tôi và khá nhiều bạn học ở Đài Loan đều gặp ghềnh và nhiều ngã rẽ.

Về cơ bản, các sinh viên Việt Nam học ở nước ngoài đều rất chăm chỉ chịu khó. Bản thân tôi cũng luôn nghĩ là nếu mình cố gắng mười lần người khác thì mình sẽ về đích nhanh nhưng tôi đã quá nhăm. Khi bước ra nước ngoài, dù thứ sốc sẽ xảy ra và bạn cần một thời gian dài để thích nghi. Đầu tiên là sốc về ngôn ngữ. Nhất là với những người nghĩ rằng đi học ở Đài Loan chỉ cần tiếng Anh là đủ. Thực tế, tiếng Anh ở Đài Loan chỉ là bổ trợ còn tiếng Trung mới là thứ tiếng thiết yếu mà người dân dùng trong cuộc sống hàng ngày. Có những khi ra đường, tôi phải dùng tất cả ngôn ngữ hình thể để diễn tả hay rơi vào những tình huống khó xử chỉ vì không hiểu người ta nói và viết cái gì. Và ngay cả khi được học bằng tiếng Anh thì nó vẫn là thử thách cho rất nhiều học sinh Việt Nam. Đặc biệt là khi vào học chuyên ngành đa phần ai cũng ừ ừ cạc cạc không hiểu giáo sư đang nói gì.

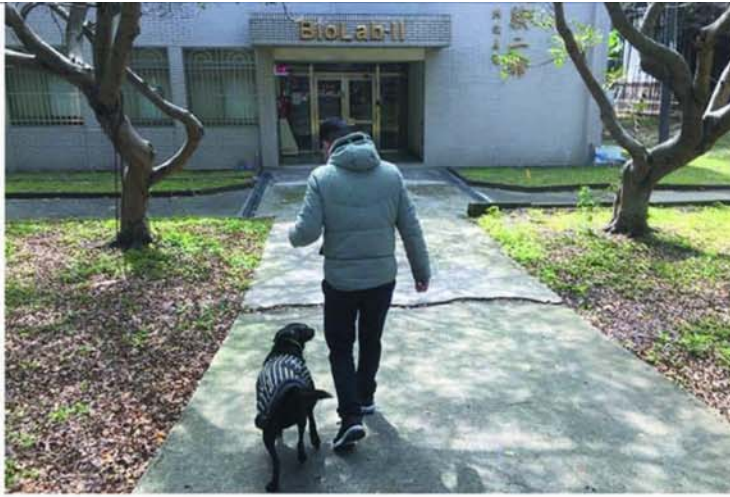
Thứ hai là về đồ ăn. Tuy cùng là những nước Á Đông nhưng đa phần các du học sinh cần một thời gian dài để làm quen với đồ ăn của Đài Loan bởi đa phần các món ăn khá nhiều dầu và hầu hết các món chính đều là đồ chiên rán. Cứ mỗi kì học mới bắt đầu, đội du học sinh cũ chúng tôi lại đón tiếp các sinh viên mới bằng cách dẫn đi ăn “cơm chó”. Gọi

đùa là “cơm chó” vì nó khó ăn lắm nhưng được cái rẻ. Một bát chỉ tầm 20 đến 30 nghìn tiền Việt. Về bản chất nó gần như cơm chan mỡ cùng một quả trứng kho. Anh em sinh viên cũ sẽ ngồi xem sinh viên mới ăn được hết bát không. Ai ăn được hết thì được xem là có khả năng ra trường vì có khả năng chịu đựng tốt. Còn ai mà không ăn nổi thì chúng tôi xem như có nguy cơ bỏ học. Cơm toàn mỡ nên nóng bụng lắm. Có khi cơm không tiêu được phải nằm thao thức cả đêm.

Nhưng những cú sốc đấy sẽ sớm qua để thay vào là nỗi lo về kinh tế vì đa phần du học sinh đi Đài chỉ nhận được số tiền học bổng ít ỏi từ giáo sư và nhà trường để duy trì kinh tế. Số tiền học bổng này sẽ được xét lại theo từng kì tùy theo học lực của học sinh. Với những học sinh nào không nghiên cứu kĩ điều kiện học bổng, không tự xem xét khả năng hay có sự chuẩn bị kỹ thì những ngày tháng du học sẽ không khác gì cực hình vì áp lực búa vẩy.

2.

Nhưng ăn uống, hay văn hóa so với việc học khó, nghiên cứu khó chỉ là chuyện vặt. Việc bế tắc trong nghiên cứu do đi sai hướng, đề tài không đủ dữ liệu, hay không



Một góc ký túc xá tại Đài Loan

hợp với giáo sư kinh khủng hơn rất nhiều. Nó gây ra những căn bệnh gọi là trầm cảm tiến sĩ. Bản thân tôi khi bảo vệ đề cương lần thứ hai không qua tôi đã nhiều đêm không ngủ được. Rất nhiều cảm xúc tiêu cực, dẫn vật, hồi hận, sợ hãi xuất hiện trong đầu. H, một nghiên cứu sinh ngành dược, tâm sự với tôi rằng: Khi H bị giáo sư đuổi khỏi phòng thí nghiệm, mười đêm liền H không ngủ. Lúc đấy H đã nghĩ đến cái chết. Và nếu bạn bè không kịp giữ lại thì giờ H đã không còn nữa rồi.

Tùng là một cựu du học sinh ở Nga, sau khi tốt nghiệp đại học Tùng sang Đài Loan để học thạc sĩ ngành kỹ thuật. Tùng gây guộc, nước da xanh bủng vì ăn rau suốt ngày nên chúng tôi gọi là "Tùng ma". Giáo sư của Tùng chỉ cấp cho Tùng một số tiền không bằng lương cơ bản ở Việt Nam nhưng lại đòi Tùng ba bài báo để tốt nghiệp thạc sĩ (trong khi tiến sĩ chỉ cần hai bài để tốt nghiệp). Vì thế, Tùng vừa phải cày ngày cày đêm để ra trường vừa phải làm thêm để có tiền sống. Bữa tối của Tùng thường là một hộp rau bắp cải sống và ba bốn quả cà chua bị ở cửa hàng tiện lợi. Có đêm, chỉ thấy Tùng đi lang thang trong sân ký túc xá dưới những gốc cây cổ thụ. Một số sinh viên người Đài bảo trường này nhiều sinh viên tự tử lắm. Căn phòng nào có cửa sơn màu đen là trước kia có người tử từ ở đó. Thế nhưng Tùng đã vượt qua. Sau bốn năm rưỡi Tùng đã lấy được bằng thạc sĩ bằng thời gian nhiều người lấy được bằng tiến sĩ. Nhưng không phải ai cũng có kết thúc tốt đẹp như Tùng. Bên cạnh những người lấy được bằng, tìm được công việc tốt với lương cao thì cũng có những người kết thúc hành trình bằng sự dở dang.

Để được đi du học đa số mọi người đều phải cố gắng rất nhiều. Họ phải hy sinh tiền bạc, thời gian để có thể có tấm visa đi nước ngoài. Sau đó họ lại miệt mài nhiều năm với hy vọng có được tấm bằng danh giá để tìm được công việc như ý. Nhưng số phận luôn có nhiều ngã rẽ. T - một nghiên cứu sinh ngành kỹ thuật, đã sống năm năm ở Đài Loan. Ở lâu đến mức giỏi cả tiếng Trung rồi vẫn không tốt nghiệp được vì giáo sư ra ngoài kinh doanh bỏ lại một mình T làm thí

nghiệm ở lab. Cuối cùng T cũng bỏ dở giấc mơ tiến sĩ của mình để đi tìm một công việc khác.

3.

T.A - một giảng viên đại học ở Việt Nam đã bỏ lại vợ và con nhỏ ở nhà với giấc mơ học hành của mình. Sau sáu năm ở Đài Loan vì hướng nghiên cứu không khả thi anh đã dừng lại việc học tập. Đây là điều khá nhiều sinh viên gặp phải nếu không có sự định hướng tốt nhưng đen đủi vẫn có thể thất bại như phòng thí nghiệm không đủ máy móc để nghiên cứu, dự án bị dừng hay giáo sư mặc kệ. Vậy là sau sáu năm T.A không còn gì cả, khi vợ con thì bỏ đi, không lấy được bằng về thì coi như cũng mất việc.

Tôi ngồi với T.A trong một buổi chiều ở Việt Nam sau khi anh đã bỏ học ở Đài Loan. Anh kể: Về nhà, anh trắng tay. Gia đình coi anh như một sự thất bại. Ngày anh đi họ hàng, gia đình chúc tụng bao nhiêu thì ngày anh trở về cay đắng bấy nhiêu. Muốn tìm một công việc để làm thì sức khỏe không có, kỹ năng không có vì bấy nhiêu năm chỉ biết học và nghiên cứu. Bố mẹ thấy con cái bất ổn càng làm anh áp lực.

4.

Vất vả nhất là những sinh viên bị thôi học trong bệnh dịch Covid. Lúc ấy khi vừa bị giáo sư đuổi khỏi

phòng nghiên cứu, vừa mắc kẹt không về được, theo như tôi biết thì một số sinh viên gần như chết đói. Th, một sinh viên ngành môi trường, sau ba năm nghiên cứu nhưng không ra được kết quả đã phải rời phòng nghiên cứu. Đúng thời điểm ấy, các quốc gia lại phong tỏa vì bệnh dịch. Giáo sư không cấp tiền, nhà thì không về được, việc làm trong dịch cũng không có đã khiến Th có một giai đoạn khôn khó. Đi làm tay chân thì không công ty hay nhà hàng nào nhận kiểu người bé nhỏ như Th. Một thời gian dài ngày Th chỉ dám ăn có một bữa cơm rồi nằm ngủ cho qua cơn đói.

Bản thân tôi cũng từng nếm trải cảm giác khôn khổ trong bệnh dịch. Ở nơi đất khách quê người không biết bám víu vào đâu, không việc làm, không tiền, nghiên cứu bế tắc thì thật sự ám ảnh. Nhiều khi cũng tự trách mình sao lại đi chọn con đường này. Rồi cảm giác sợ thất bại, sợ trở về với tay trắng, hay sợ mọi người đánh giá. Những cảm xúc tiêu cực ấy cứ từng ngày hút cạn sức lực của tôi.

Một năm sau dịch, nghiên cứu của tôi cũng có tiến triển, tôi gặp lại Th, anh bạn suýt chết đói bên trên, Th cũng tìm được một giáo sư mới. Hai anh em ngậm ngùi rằng may mà mình vẫn còn sống. Th khóc bảo: đời em sẽ không bao giờ chịu đối nữa anh ạ.

Những câu chuyện của tôi, của H, của T.A hay của Th có lẽ cũng chỉ là một số ít trong rất nhiều điều chưa biết về nghề học tiến sĩ. Tôi không nghĩ ai trong chúng tôi là lười hay kém cỏi cả. Người đã bước chân đến một xứ sở xa lạ để học hành sinh sống, ít nhiều ai cũng có bản lĩnh của mình nhưng cuộc đời đôi khi thuận lợi, đôi khi trắc trở. Với du học sinh nước ngoài, cái khổ sở có khi không phải những gập ghềnh của đường đời mà đôi khi là cái ki vọng quá lớn của bản thân và gia đình. Họ bước qua cánh cửa máy bay là sau lưng không còn ai để nhìn lại nữa. Nước mắt thì tự mình chịu*



Tác giả (giữa) và bạn học thảo luận về một đề tài



VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ:

- Nhà văn Nguyễn Đức Hạnh sinh năm 1962, nguyên quán huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- PGS - TS ngành Lí luận Văn học, giảng viên cao cấp, nhà giáo ưu tú, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, hội viên hội Văn học Nghệ thuật DTTS Việt Nam, hội viên Hội VHNT tỉnh Thái Nguyên.

- Tác phẩm chính: *Núi khát* (thơ) NXB Hội Nhà văn năm 2000; *Khoảng lặng* (thơ) NXB Đại học Thái Nguyên năm 2012; *Tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ 1965 - 1975 từ góc nhìn thế loại* (LLPB văn học) năm 2008; *Thế giới nghệ thuật trong tiểu thuyết Chu Lai* (LLPB) NXB Đại học Thái Nguyên năm 2011; *Thầm* (thơ) NXB Hội Nhà văn năm 2021...

- Giải thưởng chính: Giải thưởng truyện ngắn Cây bút vàng - Bộ Công an năm 2021, Giải thưởng bút ký văn học tỉnh Bến Tre năm 2020, Giải thưởng VHNT 5 năm tỉnh Thái Nguyên...

Truyện ngắn

Tiếng chuông chùa Tử Đằng

Tác giả: Nhà văn Nguyễn Đức Hạnh

Gần đây, cả thế giới xôn xao bàn luận về tiếng chuông có màu sắc của chùa Tử Đằng. Không một học giả uyên bác, một cao tăng đắc đạo nào lí giải được hiện tượng kì bí ấy. Nhưng tôi hiểu vì sao tiếng chuông chùa lại có những sắc màu huyền ảo đến như vậy...

Những chiều Chủ nhật, khi lũ trẻ chúng tôi đi lang thang tìm sim chín, bắt ếch ngoài nghĩa địa dốc Lim thường gặp một người đàn ông cao lớn, đạp xe loạng choạng vào nghĩa địa. Ông ta vút chiếc xe chông chênh, rồi vác cái cuốc, xách một bọc to, trong đó có nhiều bọc nhỏ, đi liêu xiêu và hát. Đó là một bài hát hết sức kì quái, chưa từng nghe thấy ở đâu, cứ lặp đi lặp lại một điệp khúc ghê rợn, nhất là khi nó vang vọng ở một nơi đầy âm khí. Gặp hôm có mưa dầm, chao ôi, những lời hát ấy lạnh như những con rắn chết ai đó thả vào trong ngực áo lòng nhùng, càng chạy càng thấy kinh hãi:

Bé con chui ra từ một cái lỗ

Rồi lại chui vào một cái lỗ

Đừng sợ và đừng khóc

Rồi sẽ hóa chồi non

Mong đừng để trâu bò nhai rau rầu

Ái a...

Ông lão có cái mũi to đỏ chót như quả cà

chua chín ấy đặt cái bọc to xuống, bỏ mấy nhát cuốc đào một cái hố bằng miệng thúng, rồi thả từng bọc nhỏ vào đấy, miệng thâm thảo. Vào đây. Năm đây nhé. Ngoan nào. Mà bố bọn người lớn. Đủ cho lắm vào. Rồi tôi bé ra. Bé năm đây. Đất mát lắm. Chỉ lo bọn giun đục mắt bé thôi...

Cứ chôn xong một bọc, ông ta lại bế một cành sim, cắm lên. Xong việc ông ta chùi tay vào dít quần, rút trong túi ra một chai rượu nhỏ, ngửa cổ làm một hơi cạn sạch, rồi lại liêu xiêu đạp xe, vừa đi vừa hát khúc hát ghê rợn kia. Bọn trẻ chúng tôi vừa vật sim chín, mua đất nhai ngấu nghiến, vừa theo dõi ông lão. Hôm đầu tiên bắt gặp hình ảnh quái dị này, chúng tôi tò mò đến bới một hố đất nông choen, mở tấm vải xô trắng ra rồi hét lên mà chạy, trong đó là một đứa bé chừng sáu, bảy tháng tuổi, tím tái, mắt vẫn mở trừng trừng. Chúng tôi bỏ chạy tán loạn, xuống đến chân đồi vẫn còn tim đập chân run. Tôi về nhà kể cho bố mẹ nghe, bố tôi thở dài, mãi mới lên tiếng:

- Sao bây giờ người ta ác thế. Con lớn lên hãy ghi nhớ một điều. Con người ai cũng có nhược điểm, có sai lầm nhưng không bao giờ được ác. Nếu ác thì sớm hay muộn thôi, người không hại thì trời sẽ hại.

Ông cứ lặp đi lặp lại điệp khúc ấy, nhỏ dần

rồi kết thúc bằng một tiếng nấc. Bố tôi là giáo viên dạy văn, ông nói sâu xa lắm, lúc ấy tôi chỉ hiểu lơ mờ, mãi sau này tôi mới thấm thía những lời răn dạy của bố.

Còn mẹ tôi thì bảo:

- Lũ thanh niên bây giờ rùng rờ, quan hệ bừa phứa, rồi hậu quả đến mới biết. Mà có hồn ma thật đấy, nó chẳng báo oán cho mà xem...

Bố tôi nhần mặt:

- Bà mê tín vừa vừa thôi. Hồn ma nào. Nói thế là tiêm nhiễm cho con cái...

Thực ra lúc ấy, lời cha mẹ với tôi chỉ như gió thoảng qua tai. Nhà tôi nghèo nhất trong cái xóm này. Bọn trẻ trâu chúng tôi không lang thang ra tìm kiếm ngoài nghĩa địa, lấy cái gì mà ăn. Nghĩa địa đã vài trăm tuổi, mồ mả san sát. Ngồi mộ cũ vừa bốc xong chỉ vài hôm sau được sửa sang lại, một chiếc quan tài đỏ chót khác đã được đặt xuống. Tôi nghĩ nghĩa địa như cái quán trọ, các hồn ma thay nhau vào ngủ trọ trước khi bay lên trời. Sát kề nghĩa địa có một dòng suối quanh năm nước đen ngòm,

các loài cá ở đây to và hung dữ khác thường. Tôi thường ra cầu ở đây, buổi nào cũng mang về một giỏ nặng. Nhưng tôi bị một vết nhớ đời, hôm ấy, trước khi về, tôi mở nắp giỏ ra ngắm thành quả lao động của mình, bất ngờ một con cá gáy lao vút lên, cắn chặt vào má, đau gần chết, mãi tôi mới rút được con cá ra và đập chết nó, nhưng má tôi mất một miếng thịt bằng đồng xu. Khi nhìn xuống suối, hàng trăm mắt cá trợn trừng nhìn tôi căm giận.

Tôi bỏ câu cá, đi hái sim để ăn và bán. Là một điều, khắp nghĩa địa này bạt ngàn những cây sim cần cỗi, hoa tím nhạt nhẽo, cho quả nhỏ tí chất xít nhưng thỉnh thoảng có những vạt sim cao lớn, hoa tím ngắt, quả to và ngọt vô cùng. Tôi sung sướng lần theo những vạt sim quanh năm tươi tốt ấy, vạt quả, vừa ăn vừa bỏ vào túi bạt đeo bên mình. Bỗng tôi sờ gai ốc, bụi sim trước mặt bật khóc nức nở, bụi sim sau lưng lại cười khanh khách. Tôi co giò định bỏ chạy thì hàng chục bụi sim đã di chuyển đến, tạo thành vòng tròn, quây kín lấy tôi. Tôi nằm ngửa ra đất, run bắn, mồ hôi há hốc mà không sao kêu được. Kì lạ thay, những cây sim ấy như một lũ trẻ con nghịch ngợm, chúng dùng cành lá củ vào nách, ngoáy lỗ mũi, véo tai, rồi chúng tha cho tôi.

Tôi ngất xỉu vì sợ hãi, lúc tỉnh dậy trời đã chuyển sang chiều muộn, nghĩa địa hoang lạnh, chỉ có gió buồn bã trườn mình qua những lùm cây. Ông lão chôn thai nhi lại bậm bịch cuốc đất, đào hố, vừa làm vừa cất tiếng hát. Xong việc, ông ta ngồi phệt xuống đất, không uống rượu như mọi khi mà cầm chai rượu rưới xuống đất, lầm bầm điều gì không rõ. Thấy lạ, tôi rón rén lại gần:

- Ông ơi. Sao ông lại chôn bọn trẻ con? Ông không kinh à?

Ông ta ngẩng mặt nhìn tôi, gương mặt khô quắt sần sùi như mặt quỷ, vừa giống quả đu đủ héo vừa giống củ riềng già phơi nắng lâu ngày, từ hai hốc mắt dãi ra hai giọt nước to và trong. Ông trả lời tôi bằng một giọng trầm lạ lùng:

- Ta trả nợ cho mình...

Bất ngờ ông ta khóc tu tu. Rồi từ những lời kể đứt quãng, tôi mới biết khi trẻ trắng, ông là một gã trai phong tình lãng tử, làm nhiều cô gái có bầu rồi bắt họ phá thai. Có một lần say rượu, chênh choáng về, qua cổng bệnh viện bỗng có đến mấy chục đứa trẻ sơ sinh người bê bết máu cứ bám lấy ông mà gào khóc, cào cấu. Đau và sợ nhất là có một đứa ôm lấy mặt ông. Khi nhìn xuống thì thấy ruột gan nó lỏng thòng. Ông gào lên bỏ chạy. Một chiếc ô tô lao tới. Hơn ba tháng sau rời bệnh viện về nhà, gương

mặt ông biến dạng khủng khiếp, nửa mặt người, nửa mặt quỷ...

Ông cứ lầm bầm kể không đầu không cuối như thế, hình như không phải kể với tôi mà kể với những linh hồn nào đó, vô hình, đang bay lượn trên cái đầu đầy sẹo rúm rỏ, nổi những cục to bằng quả mận tím ngắt.

- Thế giờ nhà ông ở đâu? Ông đừng uống rượu nữa. Bỏ cháu bảo uống rượu hại gan mau chết lắm.

- Ta không có nhà. Ta ở nhờ nhà xác của bệnh viện.

Tay cháu lạnh lắm. Trên đầu cháu có một quầng sáng lúc mờ lúc tỏ. Ta còn nhìn thấy trái tim cháu như một ngọn nến đang khóc rùng rùng...

Thế rồi ông lão quỳ xuống, vãi tôi ba vãi, rồi bò đến bên mấy gốc sim đang thối thối. Ông ta ôm lấy mấy bụi sim, chúng vung vẩy, mấy chiếc lá bé xíu như những bàn tay xinh màu xanh cứ nhè mặt ông mà tát. Cuống cuống ông thè lưỡi ra liếm từ gốc lên ngọn, chả biết đá sắc hay gốc cây sần sùi làm lưỡi ông bị xé đôi, máu tươi rùng rùng. Nhưng kì lạ thay, máu tươi rỏ vào bụi sim làm lá xanh, hoa tím thoát chuyển



Mình họa: Nguyễn Lộc

Ông ta đặt tay lên ngực thờ đốc, rồi bỗng hét toáng lên làm tôi sợ chết khiếp. Tôi toan bỏ chạy thì ông ta cầm tay tôi:

- Cháu đừng sợ, ta không hại cháu đâu. Mà ta còn dám hại ai. Ta là thằng khốn nạn. Nhưng cháu ơi, ta kể chuyện đời ta cho cháu vì còn một lí do khác. Cháu không ở lâu với dương thế đâu.

sang màu hồng thắm. Rồi ông ta cứ thế bò đi. Vây quanh ông là lũ chó của xóm tôi, chúng gầm ghè như nhìn một đối thủ đang tranh giành miếng ăn. Ông lão giống như một con chó khổng lồ run rẩy bò trong hoàng hôn đỏ rực với cái lưỡi bị chẻ đôi lỏng thòng trước miệng...



Minh họa: Nguyễn Lộc

Đêm ấy tôi không ngủ được, người lên cơn sốt lúc nóng lúc lạnh. Bữa cơm chiều, ăn gì cũng nôn thốc nôn tháo. Mẹ tôi thở dài bảo, không khéo thằng bé bị ma ám. Bà lấy cành dâu làm roi, nhúng vào nước tiểu, quát tôi hơn chục cái. Tôi không thấy đau mà chỉ buồn ghê rợn, dù không biết vì sao.

Gần sáng mặt quá thiếp đi, tôi thấy mấy chục đứa trẻ sơ sinh ngồi quanh giường nhìn tôi chăm chăm, chúng khóc mà nước mắt chảy ra đỏ như máu. Một đứa có vẻ lớn nhất bọn bảo tôi:

- Chúng em đói khát lắm. Anh thương chúng em thì mang về chôn ở gốc sấu ngoài cổng. Thì

sấu ngoài cổng. Cây sấu vụt lớn nhanh, lá xanh mượt quanh năm, quả sai lúc lỉu, chỉ có điều quả không chua mà trở nên mặn chát. Thị thoảng, tôi cắt giấy màu làm thành những chiếc áo bé xíu, rồi hóa cho bọn trẻ. Tội nghiệp, khi bị đem chôn bọn trẻ đều trần truồng, giờ có nhiều áo mới, chúng tranh nhau rồi hớn hờ bay lượn khắp nơi, trông như một đàn bướm khổng lồ nhiều màu sắc. Cứ chiều tối, chúng bám lúc lỉu trên vòm cây, cây sấu như ra một loài quả lạ có hình dáng của các em bé sơ sinh, loại quả ấy thì thoảng lại khốc thét làm mấy bà đi đường chạy văng dè quắc, vừa chạy vừa kêu cứu.

Tôi lại ra nghĩa địa hái sim, sim chín mọng và to lạ thường. Những vật sim cao vọt lúc cười, lúc khóc, lúc hát véo von. Gần gũi lâu ngày, tôi hóa dần đi không thấy sợ hãi nữa. Nghe những bụi sim thầm thì, tôi hay lẩn thẩn nghĩ. Sao bây giờ người ác nhiều thế! Con giết mẹ, vợ giết chồng, một thằng rõ đẹp trai chặt người yêu làm mấy khúc. Có cách gì để con người đỡ ác đi không?

Có một hôm đang hái sim, tôi gặp một đôi trai gái cùng ông lão ngoài nghĩa địa. Ông lão bảo, rõ ràng bảy đứa trẻ gây đẻ non vào hôm ấy, tôi chôn ở chỗ này mà, tôi đặt tên chúng theo số thứ tự, giờ hình như đã hơn ba trăm đứa rồi.

Cô gái trẻ cầm hương, khói thơm bay vòng tụ thành một dấu hỏi to tướng phía trên đầu cô, vừa khốc vừa nhăn:

- Con yêu ơi. Con thông cảm cho mẹ. Mẹ chưa thể sinh con ra làm người được. Mẹ đành bỏ con. Con ở đâu thì về nhận quả của mẹ.

Quay lại phía chàng trai, cô giục:

- Anh rải tờ giấy báo, bày hoa quả, bánh kẹo, tiền vàng ra đi. Sao cứ đứng như trời trồng thế. Con anh đây. Anh không xót à?

Chàng trai vừa bày một mâm lễ xuống mặt đất, vừa lúng búng:

- Về chuyện. Mới có bảy tháng. Nó biết cái quái gì...

Bỗng một cơn gió mạnh hất tung cả mâm lễ vào mặt chàng trai. Vật sim cũng rít lên ghê người, hàng trăm quả sim chín lao vun vút vào chàng trai và cô gái. Nhựa sim đỏ hoe nhuộm như máu tươi. Cả hai chạy khỏi nghĩa địa. Ông lão dắt xe đạp cũng chạy quáng quàng, rơi cả chai rượu trong túi. Rượu đổ ra hòa với nhựa sim chín trở thành một vùng máu tươi lênh láng trên mặt đất. Tôi khốc rồi chạy đến ôm chầm lấy một bụi sim, cây lá vẫn rùng rùng. Tôi khốc cho những đứa trẻ chưa được làm người, khốc cho chính mình vì bất lực... Giả như tôi có tiền tôi sẽ xây một ngôi nhà khổng lồ đưa các cụ già nghèo khổ, các em bé mồ côi về nuôi dưỡng. Bên cạnh đó tôi xây một miếu thờ thật to, gọi linh hồn phiêu bạt, vật vờ đầu đường xó chợ, bờ sông, cho họ ăn uống. Khi nước mắt tôi rỏ xuống bụi sim, những nụ hoa tím bỗng bật nở, rồi tỏa mùi hương rất giống mùi thơm của da thịt em bé.

Thấy tôi suốt ngày ra nghĩa địa, mặt lúc nào cũng ngầy ngơ, dờ dẫm, lúc cười lúc khóc một mình, cha mẹ tôi lo lắng. Ông bà đều cho rằng tôi bị ma ám. Một sáng Chủ nhật, cha mẹ tôi

dắt tôi lên chùa Tử Đằng gặp sư trụ trì, mong lão cao tăng đuổi tà ma, trả lại sự hồn nhiên và tỉnh khỏ cho tôi. Khi vào đến cổng chùa, tôi quay lại thấy hàng trăm linh hồn trẻ sơ sinh bay theo, í ới:

- Anh vào đi. Bọn em không vào được, đợi ở ngoài này thôi. Đừng bỏ bọn em nhé...

Bước qua mảnh sân đầy rêu xanh, qua cửa chùa, người tôi bỗng ảm lạng lẽ nhìn tôi. Nghe cha mẹ tôi trình bày xong câu chuyện kì dị về tôi và bày tỏ ước nguyện nhờ Phật pháp xua đuổi tà ma hại người, sư trụ trì khẽ khàng nói:

- Ta hiểu rồi. Hai con ra ngoài, đến chỗ lầu chuông, thỉnh ba hồi chín tiếng rồi ngồi niệm Phật. Ta muốn nói chuyện riêng với cháu bé này.

Sư trụ trì nhìn tôi hồi lâu, đặt bàn tay lên đỉnh đầu tôi. Tôi thấy một luồng hơi ấm kì diệu chạy từ đỉnh đầu xuống đến gót chân. Sư khẽ nói:

- Cháu có lòng nhân từ. Những oan hồn của trẻ sơ sinh theo cháu đông lắm, chúng đang đứng đợi ở cổng chùa. Cháu có muốn cứu vớt chúng không?

- Cháu muốn lắm mà không biết làm thế nào.

- Cháu có duyên với nhà Phật. Nếu cháu và gia đình đồng ý hãy đến tu tập tại đây.

Về đến nhà, nghe tôi trình bày ước nguyện muốn đi tu và thuật lại lời khuyên của sư trụ trì, cha mẹ tôi phản đối quyết liệt. Vài hôm sau, thấy tôi định trốn nhà ra đi, họ xích chân tôi vào cột nhà. Cũng từ hôm ấy, tôi không ăn không uống. Đêm cuối cùng tại nhà cha mẹ, tôi nằm thiêm thiếp, mơ thấy những đóa hoa vô ưu phát sáng hào quang. Trên nóc nhà, những tàu cộ được kéo ra, những đứa bé sơ sinh xúm quanh lỗ nhỏ để nhìn xuống. Nước mắt chúng rỏ xuống làm đứt tan dây xích. Tôi thấy mình nhẹ bẫng, chui qua lỗ nhỏ ấy, cùng bảy trẻ bay ra nghĩa địa. Lúc ấy, tôi biết mình chết rồi. Trước khi bay đi, tôi thu hết tinh lực vào ba giọt nước mắt rỏ xuống trán cha, mẹ và đứa em gái đang ngủ say. Hình như trong mơ, mẹ tôi vẫn còn khốc nức, thương thằng con trai bị ma ám. Không phải đầu mẹ ối, quá đỗi này có quá nhiều khổ đau và nước mắt. Hai bàn tay con bé quá, không làm gì được. Trong mơ, cha tôi vẫn lầm bầm đọc thơ, những vần thơ ông viết mà gửi mãi không báo nào đăng:

Người tốt thường đau khổ

Kẻ ác vẫn nhơn nhơn

Không còn nơi ở ẩn

Thanh cao đứng khốc ơ

Còn đứa em gái mơ mộng của tôi. Mỗi em tốp tếp và cười, má phúng phính hồng rực, chắc là mơ thấy đang được ăn bánh ngọt. Hãy ngủ ngoan và mơ thật

đẹp. Anh sẽ phù hộ cho cả nhà mình thật khỏe, thật vui. Lòng em thơm thảo như hoa bưởi, tươi mát như giềng khơi nhà mình em nhé...

Mặt đất bỗng phẳng phồng, bàn chân đặt xuống sao mát quá, đất ôm lấy chân, mơn man ve vuốt tôi. Cả bọn trẻ con bay về phía ngôi chùa cổ. Ngôi chùa nằm trong một rừng hoa tử đằng bạt ngàn, quanh năm hoa rực rỡ, thơm và ngọt lịm như kẹo mạch nha. Tôi chạy theo hương hoa, cần từng miếng rồi ngậm thật lâu trong miệng. Chúng tôi không vào chùa

được mà chỉ bay vòng quanh. May mắn thay đúng lúc đó chú tiểu thỉnh chuông. Những tiếng chuông mềm mại như lụa. Tôi cùng bọn trẻ ùa vào, ôm chặt tiếng chuông, reo hò, cười hát. Từ hôm ấy, tiếng chuông của chùa Tử Đằng trở nên có màu sắc. Mỗi khi được thỉnh, âm chuông vang xa. Mỗi âm mang một sắc màu, tùy thuộc vào chiếc áo mà chúng tôi mặc hôm ấy. Muốn ngàn âm thanh, muôn ngàn màu sắc dệt thành những tấm lụa dịu dàng phủ lên cảnh vật, tạo thành những bức tranh muôn hồng nghìn tía.

Chùa Tử Đằng trở thành một danh thắng thu hút khách thập phương. Các nhà khoa học mang rất nhiều máy móc hiện đại đến đo bức

xạ, sóng âm, đo quang phổ... nhưng tất cả đều không lí giải nổi. Họ đến hỏi sư trụ trì, người nhắm mắt chấp tay niệm Phật. Chỉ đến khi tiếp một thiền sư, thì sư ni nổi tiếng từ Ấn Độ sang thăm, đáp lại câu hỏi về tiếng chuông chùa, sư trụ trì mới ung dung khoan hòa đọc một bài kệ:

*Tiếng chuông tai nghe thấy
Màu chuông mắt nhìn thấy
Yêu thương trong tiếng chuông
Thì có màu gì vậy?
Nhật bao nhiêu nước mắt
Kết thành đóa sen yêu
Hoa khác ai nhìn thấy
Hỏi sắc hoa chi nhiều?*

N.Đ.H

LỜI BÌNH CỦA NHÀ VĂN HỒ THỦY GIANG

Truyện ngắn Nguyễn Đức Hạnh thường mang yếu tố kỳ ảo cùng các nhân vật nghịch dị.

Chúng ta đã biết, văn chương kỳ ảo Đông/Tây, cổ điển/hiện đại, hậu hiện đại có sự khác biệt. Ở các tác phẩm kỳ ảo cổ điển luôn được tác giả cũng như người đọc xác tín đó là những nhân vật hoàn toàn hoang đường, không có thật trong đời sống thực tại. Nhưng với văn chương hiện đại, hậu hiện đại lại khác. Các yếu tố hoang đường được đặt bên cạnh cái thực và mọi khoảng cách đã được san phẳng. Các tác giả mặc nhiên thừa nhận và cũng có ý thức làm cho người đọc coi cái kỳ ảo hoàn toàn bình đẳng với các yếu tố thực, là cái thực một cách đương nhiên. Đó là sự khác nhau căn bản giữa văn chương huyền ảo cổ điển với văn chương huyền ảo hiện đại, hậu hiện đại mà nổi lên là văn chương hiện thực huyền ảo Mỹ la tinh.

Năm 2022, Nhà văn Nguyễn Đức Hạnh đã cho xuất bản tập truyện ngắn "Tiếng chuông chùa Tử Đằng", phương pháp sáng tác rất gần gũi với khuynh hướng huyền ảo Mỹ la tinh. Hơi khác một số truyện ngắn trong tập, "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" tuy vẫn cách viết mới, nhưng lại có phần nghiêng về lối kỳ ảo cổ điển. Trong truyện ngắn này, tác giả đã tạo dựng hai không gian truyện (ảo và thật), hai kiểu nhân vật (âm và dương) được khu biệt khá rõ nét. Các nhân vật ảo là những linh hồn của những đứa trẻ của một thời nọ trôi dạt vào do hưởng ứng phong trào "sinh đẻ có kế hoạch" cùng lối sống bừa bãi, vô trách nhiệm của con người; các nhân vật "bố tôi", "mẹ tôi", "ông lão chôn thai nhi", "sư trụ trì"... là những nhân vật thật. Nhân vật "tôi" - cậu bé ở xóm Nghĩa Địa như một cầu nối thông linh giữa hai không gian, hai cõi âm/dương.

Với lối viết nhằm đưa đến cho người đọc một tâm lí sợ hãi, có thể xếp truyện ngắn "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" theo khuynh hướng truyện kinh dị, ít nhiều mang màu sắc Liêu trai. Nhân vật ông lão chôn thai nhi, là nhân vật thật nhưng rất quái dị "có cái mũi đỏ chót như quả cà chua chín", "Nửa mặt người, nửa mặt quỷ", luôn xuất hiện ở nghĩa địa với những "bài hát hết sức kỳ quái, chưa từng nghe thấy ở đâu, cứ lặp đi lặp lại một điệp khúc ghê rợn, nhất là khi nó vang vọng ở một nơi đầy âm khí. Gặp hôm có mưa dầm, chao ôi, những lời hát ấy lạnh như những con rắn chết ai đó thả vào trong ngực áo". Nhưng những linh hồn "những đứa trẻ chưa kịp làm người" mới thực sự làm cho người đọc rùng mình, ám ảnh. Chúng nhiều đến nỗi bám víu và hóa vào cả một rừng sim. Xin dẫn một đoạn tác giả miêu tả nhân vật "tôi" trong rừng sim ở nghĩa địa: "... Bỗng tôi sờn gai ốc, bụi sim trước mặt bật khóc nức nở, bụi sim sau lưng cười khanh khách. Tôi co giò định bỏ chạy thì hàng chục bụi sim đã di chuyển đến, tạo thành vòng tròn vây kín lấy tôi. Tôi nằm ngửa dưới đất, run bắn, mồ hôi hắt mà không sao kêu được. Kì lạ thay, những cây sim ấy như một lũ trẻ con nghịch ngợm, chúng dùng cành lá cào vào nách, ngoáy lỗ mũi, véo tai, rồi chúng tha cho tôi..."

Thật đáng sợ! Nhưng sợ cũng là một cảm xúc thẩm mỹ, có thể mang đến cho người đọc những cảm thức về nhân sinh. Ta thường gặp trong "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" những chi tiết nghệ thuật xói vào trái tim người đọc một cảm giác rùng rợn trong đau đớn như thế.

Tuy nhiên, cần phải thống nhất một điều thuộc về cốt lõi của văn chương: dù được viết theo khuynh hướng, phương

pháp nào thì cái cuối cùng vẫn phải hướng tới bản chất con người trong các giá trị nhân văn.

Truyện ngắn "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" đã chứa đựng những giá trị nhân đạo sâu sắc. Toàn truyện toát lên một không khí xót xa, đầy bi kịch, đồng thời cũng là tiếng nói phản nộ của lương tri. Người đọc khó cầm được nước mắt khi đọc đoạn nói về tình thương, sự giao cảm của nhân vật "tôi" với những linh hồn thai nhi: "Thình thoảng tôi cắt giấy màu làm thành những chiếc áo bé tí xiu, rồi hóa cho bọn trẻ. Tội nghiệp, khi bị đem chôn bọn trẻ đều trần truồng, giò cò nhiều áo mới, chúng tranh nhau rồi hớn hờ bay lượn khắp nơi, trông như một đàn bướm khổng lồ nhiều màu sắc. Cứ chiều tối chúng bám lúi lúi trên vòm cây, cây sấu như ra một loài quả lạ có hình dáng của các em bé sơ sinh, loại quả ấy thì thoảng lại khốc thét làm mấy bà qua đường chạy văng guốc dép, vừa chạy vừa kêu cứu..."

"Tiếng chuông chùa Tử Đằng" là tiếng chuông cảnh tỉnh, không chỉ với riêng ai mà cho toàn nhân loại trên trái đất đầy thiên, ác, xót xa này.

Ngoài ra, về nghệ thuật, "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" còn là một truyện ngắn được thể hiện theo cảm hứng thơ, cũng là một quan niệm thẩm mĩ của truyện ngắn hậu hiện đại. Một "bài thơ" đầy bóng tối và nước mắt.

Một nhà lí luận văn học phương Tây thế kỷ 20 đã gọi văn chương kinh dị là những "bông hoa đen".

Sự xuất hiện những "bông hoa đen" chính là sự góp mặt của một loài hoa hương sắc lạ cho một nền văn chương trên đà đổi mới.

Kỷ niệm về một bức vẽ chân dung

Văn Thao

Chuyến đi thực tế do Hội VHNT tỉnh tổ chức thăm suối Kẹm La Bàng dưới chân Tam Đảo tháng 5/2022 cho tôi một cơ hội quý để nghiên cứu về chân dung họa sĩ nổi tiếng Lê Anh Văn. Không chỉ tài hoa về hội họa, họa sĩ Lê Anh Văn, nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam còn là người thầy trực tiếp giảng dạy của rất nhiều các họa sĩ Thái Nguyên đã từng học tại đây.

Tại Lớp tập huấn Mỹ thuật năm 2022 do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh tổ chức cho anh chị em họa sĩ Thái Nguyên, ông cùng họa sĩ Lê Trọng Lân (nguyên Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật chuyên ngành hội họa của Hội Mỹ thuật Việt Nam) đã dành nhiều tâm huyết, truyền cảm hứng sáng tạo cho các họa sĩ trong đó có tôi về nhiều góc nhìn trong sáng tác hội họa như: cảm xúc giữa cái thật biến hóa trong cách điệu nghệ thuật mà vẫn giữ được cái gốc về hình họa, cái đẹp được chất lọc qua lăng kính nghệ thuật, đưa nghệ thuật về với đời sống thực hôm nay... Cảm phục trước tài năng của hai người thầy, ngồi trên xe đi thực tế tôi không ngần ngại đã xin phép được nghiên cứu, ghi hình các thầy để chuẩn bị cho những tác phẩm chân dung mình sắp thực hiện.

Sau chuyến đi, dù bận công việc nhưng lúc rảnh rỗi tôi vẫn miệt mài cùng cây cọ và những mảng màu còn vẹn nguyên xúc cảm với bức vẽ "Họa sĩ và tác phẩm" đã được định hình trong đầu trước đó về bố cục.

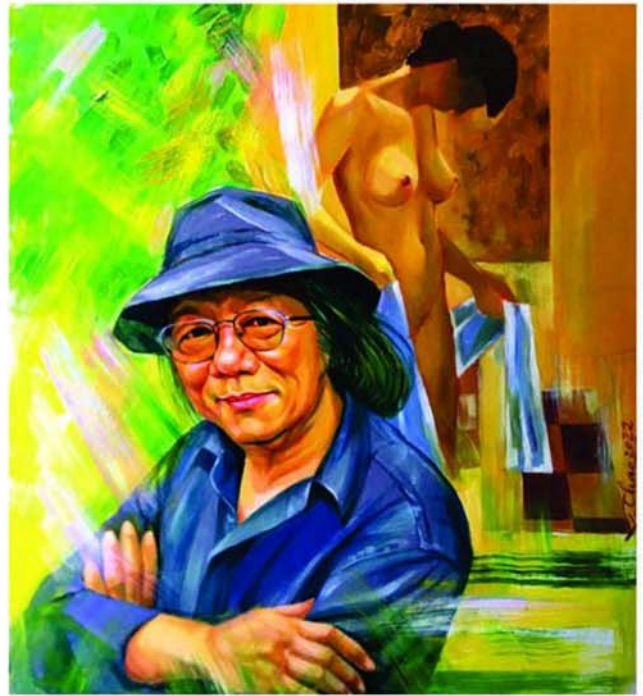
Chân dung họa sĩ Lê Anh Văn hiện dần qua từng nét phác họa. Tôi nghiên cứu và làm nổi bật gương mặt đẹp, vẻ lãng tử của thầy. Họa sĩ Lê Anh Văn nổi lên ở phần chính trong bức họa với bộ quần áo cũ cùng mũ phớt rộng vành màu xám

bụi, đôi mắt tinh anh sau cặp kính râm nâu nhạt, mái tóc dài thoáng nhẹ, vòng tay vạm vỡ như không tuổi. Phía sau chân dung ông tôi vẽ hình tượng thiếu nữ trong tác phẩm "Tắm" mà tôi thích nhất khi tôi xem các tác phẩm nổi tiếng của ông.

Với bút pháp hiện đại, khỏe khoắn thoáng chút Tây trong tranh của Lê Anh Văn như các bức: "Chân dung vùng cao", "Chiến lũy", "Không gian tĩnh", "Trở về"... giới mỹ thuật Việt Nam cho rằng ông đã đi trước một bước tới vài năm ở thời kỳ đổi mới để khẳng định vị trí hàng đầu về những tác phẩm lớn. Tuy vậy, khi xây dựng tranh "Họa sĩ và tác phẩm" tôi vẫn thích lựa chọn tác phẩm "Tắm" ông vẽ năm 2007. Với lối "hình họa khô" (dessin sex) một gạch nổi hình họa "mềm" cổ điển và hình họa "cứng" hiện đại. Tác phẩm "Tắm" ở phía sau như làm tôn lên sự sang trọng của bức vẽ.

Sau khi chốt bố cục của tác phẩm là hình tượng nhân vật chính thầy Văn cùng yếu tố phụ là một phần bức tranh "Tắm" làm nền bằng các lớp màu nhẹ lên toàn bộ tác phẩm, tôi chụp lại bức vẽ và tranh thủ gửi hình xin ý kiến thầy giáo họa sĩ Lê Trọng Lân. Khi xem ảnh xong thầy Lân nhân tin khen, bố cục hợp lý và giống thầy Văn lắm; đồng thời ông cũng góp ý mấy điểm cần chú ý xử lý khi đây sâu bức tranh cho vững và đẹp hơn về hình họa. Lời khen của nhà giáo họa sĩ Lê Trọng Lân như tiếp thêm nghị lực để tôi hoàn tất tiếp tác phẩm!

Thế là những lớp màu từ nhạt đến đậm dần cứ dày dần theo dòng chảy của cảm xúc - lúc trầm lắng, lúc thăng hoa tuôn trào qua những nét cọ cho tới khi chốt lại cùng



"Họa sĩ và tác phẩm", kích thước: 80cm x 90cm. Tranh được Hội Mỹ thuật Việt Nam duyệt trưng bày tại Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ 27, năm 2022

những nét nhấn định hình cùng những mảng màu nhẹ nhòa trong không gian hình nền đến độ vừa đủ. Tranh vẽ xong cũng là lúc hoàn tất cho việc chuẩn bị ra mắt công chúng vào dịp Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ 27, năm 2022 tại thành phố

Thái Nguyên.

Với tôi "Họa sĩ và tác phẩm" dù vẫn còn hạn chế nhưng được ra đời như một kỷ niệm đẹp về sự ngưỡng mộ và trân trọng những họa sĩ lớn đã cống hiến hết mình trên con đường nghệ thuật.

Raghubir Singh (1942 - 1999) là người tiên phong trong nhiếp ảnh màu về đường phố, ông đã làm việc và xuất bản rất nhiều từ cuối những năm 1960 cho đến khi đột ngột qua đời ở tuổi 56. Sinh ra trong một gia đình quý tộc ở Rajasthan (Ấn Độ), Singh là một nghệ sĩ toàn cầu. Singh bắt đầu sự nghiệp với tư cách là một phóng viên ảnh vào những năm 1960. Ông đã sống ở nước ngoài trong phần lớn cuộc đời trưởng thành của mình như ở Hong Kong, Paris, London và New York - nhưng ánh mắt của ông luôn hướng về quê hương Ấn Độ. Ảnh của ông được đăng trên các tạp chí và tờ báo quốc tế bao gồm Life, National Geographic và New York Times. Làm việc với một chiếc máy ảnh cầm tay và phim trượt màu, ông đã ghi lại môi trường đầy đặc của quê hương Ấn Độ trong các bố cục giống như đường đi phức tạp, đầy ắp sự sống, đứt gãy do phản chiếu và rung động với màu sắc sang trọng.

Được ca ngợi là một trong những nhiếp ảnh gia tài liệu xuất sắc nhất của thế kỷ 20, đã đi tiên phong bởi những người nổi tiếng như Henri Cartier-Bresson và Robert Frank (những nhiếp ảnh gia lừng lẫy của thế kỷ 20), nhưng không giống như họ, ông chọn chụp ảnh màu vào thời điểm mà nhiếp ảnh màu vẫn còn là một vấn đề khó khăn trong giới nhiếp ảnh nghệ thuật. Đối với ông, màu sắc là bản chất của thẩm mỹ Ấn Độ. Ông đã nói với tạp chí Time vào năm 1999, năm mất của ông: "Nhìn Ấn Độ một cách đơn điệu, là hoàn toàn bỏ lỡ nó."

Những nơi mà Raghubir Singh chụp ảnh đều chật kín người - đám đông là điều bình thường, khoảng trống là một ngoại lệ. Tuy nhiên, trên những con phố đông đúc mà Singh lấy làm đối tượng, có lẽ không có ai khác đã từng đứng đúng chỗ ông đứng, nhìn đúng nơi ông đứng nhìn. Đằng sau những bức ảnh của ông đánh dấu một con mắt quan sát mà ít người sở hữu. Đây không chỉ là những hình ảnh của Bombay, Calcutta, hay Rajasthan, mà là một cái gì đó cụ thể hơn. Quá trình hồi tưởng hào phóng này theo dõi quá trình phát triển của một sự nghiệp phi thường trong lĩnh vực nhiếp ảnh màu, từ cuối những năm 60 cho đến khi Singh đột ngột qua đời.

Công việc của Singh vận hành theo những đường quét lớn và xoay vòng từng phút - không chỉ sẵn sàng đi qua toàn bộ tiểu lục địa Ấn Độ mà còn xoay 90 độ quanh một góc, luôn lách qua dòng xe cộ hoặc nhìn vào các ô cửa. Đối tượng mà ông chụp thật đa dạng, từ những người lái xe taxi đến những tiểu thương, những người công nhân và những người vui chơi,... tất cả đều bị bắt trong khoảnh khắc hoàn hảo, chuyển động của họ không bị đóng băng nhiều bởi ảnh tĩnh, nhưng mới chớm nở trong khung hình.

Hình ảnh của Singh thực sự tĩnh. Ở *Man Diving, Lũ sông Hằng, Benares, Uttar Pradesh* (1985), cú lao xuống của người thợ lặn có thể bị dừng lại giữa không trung do độ phơi sáng trong tích tắc, nhưng người xem vẫn cảm nhận được đường cong đi xuống. Cơ bắp căng ra, lực hấp dẫn sắp xảy ra, các vùng ngoại vi mờ nhạt - tất cả những yếu tố này cho thấy điều gì đã xảy ra và điều gì sẽ xảy ra. Ngôn ngữ ngắn gọn của hiện tại,

Vẻ đẹp từ tác phẩm của nhiếp ảnh gia đường phố Raghubir Singh

Minh Quang (tổng hợp)



Man Diving, Lũ sông Hằng, Benares, Uttar Pradesh (1985)

khi xem xét kỹ hơn, mang lại những sự kiện diễn ra theo thời gian.

Chủ nghĩa nhân văn của Singh được xác định bởi chân lý tĩnh này: đối với mọi điều kiện, luôn tồn tại một điều ngược lại. Trong sự hoang vắng có vẻ đẹp, trong lễ kỷ niệm có sự đe dọa... Những chàng trai trẻ trong bức ảnh chụp Benares của ông đã biến hậu quả của một trận lụt khủng khiếp thành một bể bơi: họ nằm trên mặt nước, mái nhà trở thành ván lặn, thảm họa trở nên quá khích - có nghĩa là khi nước lũ dâng cao, chúng sẽ hạ xuống. Đây cũng là điều mà Singh đã chụp được trong những bức ảnh đẹp nhất của mình là khoảnh khắc chuyển giao, sự rung chuyển giữa các trạng thái đánh thức người xem khỏi những điều mong đợi và báo hiệu giọng nói hiếm khi nghe thấy ở phía sau đầu: bây giờ, hãy tập trung.

Sự chấp nhận tính hai mặt của Singh thể hiện rõ nhất trong *Phụ nữ và Người lái xe kéo, Benares, Uttar Pradesh (1984)*. Trong đó, đèn flash của máy ảnh xuyên qua tấm mạng che mặt màu đen của một phụ nữ Hồi giáo, chiếu sáng khuôn mặt tươi cười của cô ấy bên dưới lớp vải mỏng - sự riêng tư trở nên công khai. Hành động vi phạm và nhân đạo của Singh ở đây kích động sự tức giận và ngạc nhiên ở

mức độ ngang nhau. Người phụ nữ nhìn thẳng vào bạn - bạn đang diễn lại một hành động vi phạm hay giải thoát?

Trong một bức ảnh chụp muộn, người qua đường đang soi gương tại một quầy hàng trên đường phố ở Howrah, Tây Bengal. Bộ cục vui tươi, tan vỡ chấp chờ giữa không gian bằng phẳng và sâu thẳm. Ở trên cùng, hình ảnh phản chiếu của Singh hướng về phía người xem từ một tấm gương trung bày. Bị mờ, di chuyển nhanh hơn khả năng chụp của màn trập, ông chìm sâu trong trạng thái tĩnh, nhảy giữa các khung hình. Đây là một tĩnh vật chứa đầy các đối tượng phản ánh chuyển động, nhưng bản thân chúng không chuyển động.

Với *Mưa gió mùa, Monghyr, Bihar (1967)*, Singh coi bức ảnh này là bức ảnh thành công đầu tiên của mình. Khi bốn người phụ nữ rúc vào nhau bên bờ sông Hằng, bộ sari của họ bám vào da họ như lớp vải trên những bức tượng cổ điển. Bắt nguồn từ cuộc sống cộng đồng và thời gian theo chu kỳ của gió mùa hàng năm, hình ảnh cho thấy mỗi bận tâm suốt đời của Singh với "văn hóa địa lý của Ấn Độ" và sự đan xen sâu sắc giữa đất đai, khí hậu và truyền thống.

Khủng hoảng nguồn nhân lực - sân khấu đang già hóa

Quỳnh Hoa

Theo thống kê của Cục Nghệ thuật biểu diễn, năm 2022, số diễn viên trong độ tuổi 20 - 25 ở các đơn vị sân khấu cả nước chỉ chiếm tỷ lệ 5,6%, từ 25 - 30 tuổi cũng chỉ chiếm 42,3%. Đặc biệt, ở những lĩnh vực đặc thù như Tuồng thì gần như không có diễn viên trẻ.

Cũng từ thực tiễn đáng báo động đó, tại Cuộc thi Tài năng diễn viên Chèo, Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc 2023 vừa được tổ chức đầu tháng 5/2023, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch Tạ Quang Đông đã đặt ra yêu cầu: "Cần tích cực nghiên cứu, tham mưu cơ chế, chính sách cải thiện chế độ đãi ngộ đối với nghệ sĩ, diễn viên trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật nói chung và nghệ thuật sân khấu truyền thống nói riêng; đặc biệt là các cơ chế, chính sách và chế độ đãi ngộ đối với công tác thu hút, tìm kiếm, đào tạo và phát huy nghệ sĩ, diễn viên tài năng trẻ của nền nghệ thuật sân khấu truyền thống nước nhà".

Khi người trẻ không mặn mà với sân khấu truyền thống

Quyết định tổ chức Cuộc thi Tài năng diễn viên Chèo, Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc - 2023 đã cần nhắc nhở chỉ nâng lên đặt xuống nhiều lần vì qua công tác thăm dò cho thấy rất ít diễn viên trẻ hào hứng tham gia. Tuy nhiên, Cục Nghệ thuật biểu diễn vẫn quyết định tổ chức cuộc thi và coi đây là sự kiện quan trọng, một mặt phát hiện những tài năng mới để kịp thời bồi dưỡng, đào tạo; mặt khác là dịp các nhà hát, đoàn nghệ thuật đánh giá lại lực lượng diễn viên, trên cơ sở đó xây dựng những vở diễn có chất lượng cao trong thời gian tới. Và một điều nữa, Cục Nghệ thuật cũng kỳ vọng, thông qua Cuộc thi, cũng là dịp để các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, nhìn nhận sức sống của sân khấu truyền thống trong nhân dân, kịp thời có những giải pháp tích cực để bảo tồn, gìn giữ và tiếp tục phát huy những giá trị tốt đẹp của nền nghệ thuật sân khấu truyền thống của dân tộc.

Diễn ra trong khoảng thời gian không dài với số lượng diễn viên và các đoàn tham dự khiêm tốn (73 diễn viên chèo thuộc 14 đơn vị nghệ thuật và 42 diễn viên tuồng, dân ca kịch thuộc 9 đơn vị nghệ thuật trên cả nước), cuộc thi được đánh giá là đã đạt được những mục tiêu đặt ra. Đó là có huy chương dành cho cá nhân, đoàn nghệ thuật, và cũng có những gương mặt diễn viên trẻ đoạt giải. Chỉ có điều số này còn quá khiêm tốn, khiến cho nỗi lo về đội ngũ kế cận càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.



Tiết mục tham gia Cuộc thi Tài năng trẻ diễn viên Chèo, Tuồng và dân ca kịch toàn quốc 2023

Theo thống kê của Cục Nghệ thuật biểu diễn, năm 2022, số diễn viên trong độ tuổi 20 - 25 ở các đơn vị sân khấu cả nước chỉ chiếm tỷ lệ 5,6%, từ 25 - 30 tuổi cũng chỉ chiếm 42,3%. Đặc biệt ở Nhà hát Tuồng Việt Nam, phần lớn diễn viên đều đã ngoài 40, 50 tuổi. Trong khi đó, Nhà hát Cải lương Việt Nam có khoảng hơn 30 diễn viên được coi là trẻ thì lượng đào kép chỉ chiếm khoảng 20%. Lý giải cho sự thiếu hụt nguồn nhân lực trẻ, các nhà hát, đơn vị nghệ thuật đã chỉ ra nhiều nguyên nhân, trong đó có chế độ đãi ngộ, sự khắt khe trong đào tạo chuyên ngành đòi hỏi sự đam mê, dốc thân hết mình cho nghệ thuật rất lớn. Chính vì vậy, việc tuyển được một diễn viên trẻ đối với các nhà hát, đơn vị nghệ thuật trong thời điểm hiện tại là vô cùng khó. Ghi nhận bên lề của Cuộc thi, các diễn viên trẻ cho biết, mức lương mà họ được hưởng tại nhà hát, đoàn nghệ thuật chỉ dao động từ 3- 4 triệu đồng/ tháng khiến họ gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống. Để gần bó với nghề và hết mình vì sự đam mê, họ buộc phải tham gia các show diễn nghệ thuật để tăng thêm thu nhập.

Nói về việc thu hút người trẻ, giữ chân họ ở lại gần bó với nghệ thuật truyền thống NSUT Trần Ngọc Tuấn, Giám đốc Nhà hát Tuồng Nguyễn Hiền Đình chia sẻ: Để giải quyết được bài toán nguồn lực diễn viên kịch hát dân tộc phải nhìn ở nhiều góc độ. Trong đó vấn đề cần quan tâm và nổi cộm nhất chính là thiếu vắng những thủ lĩnh đám nghi, đám làm và đám chịu trách nhiệm. Thực tế cho thấy, phía sau sự thành công của các đoàn nghệ thuật có sự quan tâm của địa phương cũng như sự quyết đoán của những thủ lĩnh đoàn.

Cùng chung quan điểm với Giám đốc Trần Ngọc Tuấn, nhiều nghệ sĩ, diễn viên đã không ngần ngại bày tỏ sự trăn trở về chính sách đãi ngộ với diễn viên làm nghề. Đối với lĩnh vực nghệ thuật có lẽ không ai là không biết quy luật bất thành văn "thầy già, con hát trẻ". Nhưng thầy đã già mà con hát trẻ vẫn bật vô âm tín. Một phần do "biên chế" giới hạn, phần nữa do người "thủ lĩnh" đoàn

NGHỆ THUẬT

thiếu bản lĩnh không dám thử sức với xu hướng xã hội hóa sân khấu, để lấy nghệ thuật nuôi nghệ thuật. Sự teo tóp của các đoàn nghệ thuật vì vậy càng trở nên trầm trọng hơn nếu như không muốn nói là eo uột, thiếu sức sống. NSND Hàn Hải, Giám đốc Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Thanh Hóa chia sẻ, trung bình mỗi đoàn chỉ còn 20 nghệ sĩ biểu diễn và nhạc công, số nhân lực ít ỏi như vậy khó có thể đáp ứng đủ tiêu chuẩn của một đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp. Còn tại Nhà hát Chèo Bắc Giang, đơn vị có 2 NSUT và 4 diễn viên trẻ tham gia Cuộc thi tài năng trẻ, các diễn viên cho biết, hiện đơn vị còn thiếu tới 7 suất biên chế nhưng lại không có ứng cử viên để tuyển dụng.

Thiếu hụt nguồn nhân lực kế cận không chỉ xảy ra ở lĩnh vực sân khấu, mà ở nhiều chuyên ngành đặc thù khác của lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật. Chính vì vậy năm 2021, Văn phòng Chính phủ đã có công văn gửi tới Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đào tạo đặc thù, chuyên sâu trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Theo đó, công văn yêu cầu Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch khẩn trương tổng kết, đánh giá việc đào tạo chuyên sâu, đặc thù trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; làm rõ những vướng mắc, bất cập và nguyên nhân; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan đề xuất với Chính phủ, soạn ban hành nghị định quy định về đào tạo chuyên sâu, đặc thù trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, phù hợp với thực tiễn. Tính đến thời điểm hiện tại, còn quá sớm để có được con số chính thức về việc triển khai ý kiến chỉ đạo nói trên.

Lấp khoảng trống nguồn nhân lực

Khẩn trương mở các lớp tập huấn nâng cao kỹ thuật biểu diễn cho các diễn viên nhằm bảo tồn các giá trị cổ của sân khấu kịch truyền thống; xây dựng đề án, đặt hàng các vở diễn cho các nhà hát, đoàn nghệ thuật truyền thống trong cả nước; tiếp tục hoàn thiện các quy chế cuộc thi, phương thức tổ chức để các cuộc thi được tổ chức ngày một tốt hơn, tìm ra được nhiều hơn nữa những tài năng cho nghệ thuật truyền thống nước nhà. Đó là giải pháp tình thế được cho là cần thiết để kịp thời bù đắp khoảng trống tại các nhà hát, đơn vị nghệ thuật truyền thống. Nhưng bài toán về cơ chế, về chính sách đãi ngộ để nghệ sĩ có thể đi đường dài với nghề vẫn còn là ẩn số. Chưa kể nhiều năm Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội luôn bị động trong công tác tuyển sinh các chuyên ngành nghệ thuật đặc thù. Một phần do không có thí sinh, phần nữa do có những thay đổi trong Luật Giáo dục đào tạo quy định, chuyển toàn bộ hệ đào tạo trung cấp, cao đẳng nghệ thuật sang các trường nghề



Thiếu kịch bản, phải Việt hóa tác phẩm kinh điển của thế giới để thu hút khán giả là hướng hiện tại nhiều đoàn nghệ thuật và các nhà hát hay làm. Cảnh trong vở nhạc kịch dành cho thiếu nhi "Bầy chim thiên nga" do Nhà hát Tuổi Trẻ dàn dựng. Ảnh: Quang Khải

thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, kéo theo sự thiếu hụt nhân lực đối với các ngành nghệ thuật càng trở nên trầm trọng. Mặc dù Chính phủ đã kịp thời ban hành văn bản đặc thù, cho phép các trường đại học đào tạo nghệ thuật được phép đào tạo nghệ thuật đặc thù cho nghệ thuật truyền thống nhưng kết quả vẫn còn quá khiêm tốn, nếu như không muốn nói là tại nhiều chuyên ngành tình trạng thiếu giảng viên và người học đang ngày một nhiều hơn.

Không chỉ không có sinh viên theo học, nhiều khoa đào tạo biên kịch, đạo diễn, người viết lý luận phê bình nghệ thuật cũng thiếu vắng học viên. Ghi nhận tại Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh, Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật, trong suốt 15 năm qua không có một thí sinh nào đăng ký thi vào học chuyên ngành Lý luận, Phê bình sân khấu, điện ảnh và múa. Điều này càng khiến cho lĩnh vực quan trọng này gần như bị bỏ trống, thỉnh thoảng mới có bài viết của những người làm lý luận tay ngang. Chính vì vậy, sản phẩm của họ thường chỉ như "Cười ngửa xem hoa", không sâu và không làm nổi bật được cái hay, cái đẹp của nghệ thuật truyền thống. Đây cũng chính là lý do, nhiều đoàn kịch, các nhà hát phải ăn đóng kịch bản hoặc thường xuyên Việt hóa tác phẩm kinh điển của thế giới và làm mới những kịch cũ.

Sự thiếu trước, hụt sau về đội ngũ những người làm nghệ thuật truyền thống vô hình chung đã và đang tạo ra nhiều cơ hội cho những loại hình nghệ thuật trá hình len lỏi vào đời sống nghệ thuật. Những kịch bản rẻ tiền, mua vui chiếm sóng nhiều hơn trên các diễn đàn xã hội đã và đang tạo ra tâm lý hưởng thụ thứ nghệ thuật "mì ăn liền" lấn lướt nghệ thuật truyền thống. Kết quả, nhiều đêm diễn vắng khán giả, nhiều đoàn kịch hiện chỉ đang tồn tại trên danh nghĩa.

Quay trở lại với cuộc thi tài năng trẻ diễn viên

Chèo, Tuồng và dân ca kịch toàn quốc để thấy những nỗ lực của nhà quản lý và tình yêu đối với nghệ thuật truyền thống không chỉ của những người trong nghề mà còn của công chúng xứ Thanh - mảnh đất diễn ra cuộc thi với những đêm diễn chật kín khán giả. Đó chính là nguồn năng lượng tích cực cho nghệ thuật truyền thống. Đồng thời với những kinh nghiệm hoạt động của mình, các đoàn nghệ thuật đã trao truyền và nhận rõ những hướng đi mới cho loại hình vốn kén khán giả này - đó chính là xã hội hóa sân khấu, mạnh dạn đầu tư về con người một cách toàn diện. Bên cạnh đó là sự thay đổi chính sách lương, ngạch bậc... để nguồn nhân lực sân khấu có thể được bằng lương và ngày càng có thêm người trẻ gần bó với sân khấu.



Trích đoạn tuồng "Hồ Nguyệt Cô hóa cáo" do diễn viên Thanh Phương (Nhà hát Tuồng Việt Nam) đóng vai Nguyệt Cô giành giải Nhất Cuộc thi Tài năng diễn viên Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc 2023

Khi người Nùng thương nhau

Kỳ Giang



Người Nùng thương nhau từ câu hát sli, điệu lượn dài thâu đêm không có nhạc cụ đi kèm và hoàn toàn ứng tác

Khắp núi rừng Việt Bắc, từ lâu, tiếng sli, tiếng lượn cất lên ở đâu là ở đó có người Nùng thương nhau. Họ không cầm giấy để xem, không cần đàn để đệm, có chăng vài người cầm cây sáo làm duyên. Người tài hoa, ý nhị thể hiện trong từng câu đối đáp. Những cuộc sli, buổi lượn kéo dài bao lâu, không ai nhớ được, chỉ biết rằng: "Đêm ốm dài, đêm sli ngắn".

Ông Hứa Văn Bổng, người Nùng Phần Slinh quê ở xã Vĩnh Lại, huyện Văn Quan (Lạng Sơn) cho hay, khoảng mười sáu, mười bảy tuổi, ông đã theo các anh trong bản đến các cuộc hát sli vào những đêm trăng. Khi đã thuộc điệu hát, tìm được cách ứng đáp khéo léo thì ra phiên chợ, tìm gặp các tốp chị em mặc áo chàm xanh, chỉnh trang lại tác phong đứng đắn mới dám cất tiếng chào hỏi: "Ni á... soong hâu... Nà mẩu hân cần, nự phức hín. Ljàng slương so tưng, pên mí pên. Xo chào ti phát tèo lỏ mẩu. Ti mi lo mẩu phjoi xinh đin." (Bạn ơi... hai ta... Nhìn thấy người da trắng xinh. Mình muốn xin chào, có được không. Xin chào thì phát con đường mới. Sẽ có con đường đi đến cùng).

Tiếng đáp ngọt ngào cất lên, cuộc sli chuyển sang trò chuyện, hỏi thăm quê quán, gia cảnh, công việc hàng ngày. Núi rừng đẹp như tranh vẽ với chim muông, hoa lá. Bản làng được tô điểm với ánh trăng, bến nước. Đường như, vạn vật đều có hồn, được hai bên gửi gắm lời ước hỏi, tình cảm ẩn trong đó nên người thông minh mới nhận ra.

Chợ phiên đâu phải chỉ để bán mua? Có khi chúng bạn đang vui nửa chừng thì trời đã chuyển về chiều. Hai người vội vã giã từ kéo sương mù nhanh lấp lối dài. Câu sli vương vấn trong đầu, đưa bước chân họ qua con đèo vắng cảm thấy nhẹ bẫng theo gió mây, ánh mắt trao nhau dần đầy thành nỗi nhớ để trần trọc khôn nguôi. Phiên sau gặp lại, họ hát sli từ sớm sương đến tròn trăng, chén rượu hết men còn say đối đáp. Họ chuyển sang xưng hô: "Có ljàng ỏi", "noọng slao ỏi" và dần xích gần nhau hơn.



Người Nùng hát sli ở chợ tình, gặp gỡ và hỏi thăm người xưa

Không biết đã từ bao giờ, những nhánh người Nùng đến mảnh đất Thái Nguyên sinh sống, lập bản. Nhóm Nùng Chảo chủ yếu ở huyện Đồng Hỷ, Võ Nhai, Đại Từ. Nhóm Nùng Phần Slinh di cư từ huyện Cao Lộc, Bình Gia, Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xuống các huyện Võ Nhai, Đồng Hỷ, Đại Từ. Nhóm Nùng Inh, Nùng An, Nùng Giang từ Cao Bằng vượt đèo Giàng, đèo Gió đến Phú Lương thì dừng chân lập bản, số còn lại tảo sang huyện Võ Nhai rồi xuống huyện Phú Bình. Họ đem theo văn hóa của cha ông làm phong phú thêm đời sống tinh thần đặc biệt là tình yêu đôi lứa. Họ tỏ tình bằng câu lượn, hẹn ước kết thành đôi.

Bà Hoàng Thị Hiến, ở khu vực Gang Thép (thành phố Thái Nguyên) đã hơn 60 tuổi, dù sinh sống ở thành phố đã nhiều năm nhưng bà vẫn mê đắm câu lượn Hà Lều. Tiếng *l, l, à lều à lể* như tiếng suối chảy êm đềm bên căn nhà sàn. Càng về khuya, không gian càng tĩnh lặng, cuộc lượn càng kéo như mất mĩa. Bà Hiến bảo: Khi cất tiếng hát, tôi lấy khuỷu tay chống, bịt một tai để tập trung nghe giọng bạn mình cùng hát có thành bè thấp, bè cao hòa âm hợp lý chưa để tự điều chỉnh sao cho thành dòng chảy. Hát quyền lấy nhau, lựa lời đối đáp, giữ hơi thở cho câu từ bay lên da diết đến quên cả thời gian. Câu Lượn Hà Lều đẹp như người thương, khi lưu luyến chia tay để về nhà còn dặn: "*Pi pay khoan nhằng dú thang sần. Bảu may tốc dá dan noọng nớ*" (Anh đi, hôn đi lại cuối sân, lá rụng đừng giạt mình em nhé!)

Mỗi cặp có 2 câu, mỗi câu có 10 chữ, lượn Hèo Phuron được người Nùng An đối đáp trong ngày hội Thanh Minh, sau buổi quai bè lò rèn, lúc nông nhàn. Hơn 30 năm rời quê Cao Bằng đến vùng đất Tây Nguyên lập nghiệp, người Nùng An ở làng Quảng Hòa, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã có cuộc sống ổn định, giàu có. Ông Nông Văn Thôn (SN 1957) tự hào chia sẻ: Bà con vẫn giữ được những mái nhà sàn, nghề rèn nông cụ, cưới hỏi, tang lễ, các ngày tết trong năm và làn điệu dân ca của dân tộc mình. Người già vẫn kể cho con cháu rằng ở quê, có đôi trai gái là Thanh và Minh yêu nhau say đắm, họ bị ngăn cấm bởi những hủ tục lạc hậu. Tuyệt vọng nên đôi trai gái đã tìm đến cái chết để có thể mãi mãi ở bên nhau. Lẽ

hội Thanh Minh ngoài cầu mùa màng bội thu, mưa thuận gió hòa, bà con còn mong lúa đôi thùy chung, gắn kết, hạnh phúc.

Duyên phận được ví như một dòng sông, đến một hẻm núi hay vượt ghềnh đá thì chia đôi ngã, có nhánh chảy ngược không thể tìm đến cửa biển, nhánh còn lại hợp dòng mới, trong đục cũng đành cặm cùi đổ về xuôi. Người Nùng thương nhau cháy hơn hoa chuối rừng, nhưng cũng không ít mối tình dang dở. Ai cũng buồn với huyền thoại Khau Vai (Hà Giang) của chàng trai Nùng và cô gái Giáy, để mỗi năm một ngày, bao trái tim thổn thức từ Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn lại không hẹn mà ngược gió lên miền đá giăng thành, đắp lũy tìm lại bóng hình xưa. Có người không gặp thì ngồi chờ hóa đá. Có người gặp lại không nói nên lời, nước mắt không đủ cho ba trăm sáu mươi tư ngày vất vả lo toan. Mối tình xưa vẫn như than âm i.

Không riêng gì Khau Vai, mà ở Lạng Sơn có rất nhiều chợ hát sli khác nhau, như chợ tình Pác Khuông ở Bình Gia, chợ Tân Thành Hữu Lũng, Hội Háng Đấp ở Lộc Bình... chợ hát sli Háng Pính. Cao Bằng có chợ Háng Toàn ở Tổng Cột (huyện Hà Quảng), Bắc Kạn có chợ Xuân Dương (huyện Na Rỳ), Bắc Giang có chợ tình xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn... Thái Nguyên có hội Oóc pò (ra đời) ngày xuân gặp gỡ. Mang theo hình ảnh người thương, các ông, các bà đến chợ, ngồi đợi bạn hát sli, hát lượn. Họ tin câu hát của lòng mình như màu chàm không phai. Câu hát hóa giấy nếm vào lửa không cháy, thành cả lời ngược thác để gặp lại bạn cũ.

Khi gặp lại người thương, những mái đầu điểm bạc, bao gương mặt gió sương vẫn dành cho nhau những lời hỏi thăm sức khỏe, hỏi thăm cuộc sống thường ngày, đôi khi cũng lẫn câu trách cứ, tiếc nuối. Trước khi ra về, họ chúc nhau bằng tiếng hát: "Hết kin nhằng hun hỉ, pính an. Châu mì cỏi chú thàng chài đuối" (Là ăn được vui về, bình an. Giàu thì nhớ đến anh nhé (Lời bài then của cổ nhạc sly Đình Quang Khái) hay: "Mai này cách xa còn nhớ mãi. Dù không chung sống cũng chung thời. Để ta mãi mãi còn luyến lưu". (Sly Són sinh)

Dân ca Nùng mượt mà, đậm thắm như tâm hồn, cốt cách của người Nùng. Ngày nay, bản có nhiều thay đổi, nhưng bà con vẫn nỗ lực giữ gìn các bài dân ca truyền thống của dân tộc mình để những làn điệu hát dân ca này vẫn mãi được lưu truyền ở vùng Việt Bắc.

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Khổ vì tin Google "bắt bệnh"

Mai Đình



Minh họa: Đào Tuấn

Hai ngày qua vợ liên tục than phiền, không hiểu sao mỗi lần đi vệ sinh là bụng dưới bên trái nhói đau bất thường. Trưa đi làm về, thấy vợ chẳng vui vẻ nói cười như mọi ngày mà buồn phiền hỏi:

- Anh để cái thẻ bảo hiểm của em ở đâu, tìm ra để chiều em vào viện khám.

- "Ừ phải, em đi khám đi cho yên tâm".

Nghe thế, vợ liền xằng giọng câu bản:

- Đó không phải là điều em muốn nghe. Mỗi lần anh đau bệnh, em nói sao? Đã khi nào em để anh đi viện một mình chưa?

Cứ thế, bữa cơm trưa của vợ chồng anh chìm trong thinh lặng. Vợ anh vừa ăn vừa xúc động chảy nước mắt, thứ dài thườn thượt. Anh biết vợ lại lo lắng vì nhớ "ông gu-gô" bắt bệnh đây mà. Sau bữa ăn anh gợi chuyện:

- Vợ đau nhiều không, có biểu hiện gì khác lạ nữa không?

- Cảm thấy đầy bụng, đau lan sang lưng nữa. Chắc bị sỏi bàng quang hay gì rồi - vợ đáp.

Thật tình là, sau nhiều lần trải nghiệm việc vợ tra cứu thông tin rồi tự làm bác sĩ kiểu đó, anh đã chẳng còn ngạc nhiên nữa, chỉ ăn cần bảo vợ:

- Chiều anh chờ em đi khám, đừng lo lắng quá mà hại sức khỏe.

- Em thấy chán ghét bản thân mình quá, khắp người còn chỗ nào không có bệnh!

Vào bệnh viện lòng vòng mất nguyên buổi chiều, làm thủ tục, khám sàng lọc, siêu âm ổ bụng.... Kết luận cho thấy chẳng có vấn đề gì nghiêm trọng, chỉ là hội chứng cơ thắt bàng quang do yếu tố thần kinh tác động. Bác sĩ kê thuốc uống và dặn phải uống nhiều nước hơn. Tới lúc này vợ anh mới tươi tỉnh trở lại.

Đấy không phải lần đầu vợ anh lo lắng thái quá khi cơ thể có gì đó bất thường. Cách đây ít lâu, mỗi khi tiết trời thay đổi là cô bị đau đầu. Con đau khiến hai bên gây nặng trĩu và nhức mỏi như đeo đá, thỉnh thoảng lại thêm cảm giác buồn nôn. Ban đầu thì vợ cũng vô tư, vì thấy mấy chị đồng nghiệp cùng cơ quan sau khi sinh con ai cũng ít nhiều bị đau như thế. Nhưng rồi vẫn quyết định nhờ Google bắt bệnh. Cô đọc không biết bao nhiêu trang web khác nhau, toàn những thông tin cho thấy nguy cơ bệnh nguy hiểm.

Sau cả tiếng đồng hồ chăm chú đọc, giọng vợ nghiêm trọng: "Chắc em phải đi khám, chụp chiếu xem thể nào, em sợ..."

Đi khám, cũng làm đủ các quy trình chụp chiếu xét nghiệm. Tình trạng bệnh là tắc nghẽn mạch máu dạng nhẹ và thiếu máu não, cần bổ sung dưỡng chất và thể dục thể thao thường xuyên sẽ ổn. Công việc kế toán của vợ làm đầu óc nhiều, ngồi cả ngày nên bị vậy cũng dễ hiểu. Anh mua thuốc dưỡng não bắt uống đều, sáng nào cũng kéo vợ dậy cùng đi bộ mấy cây số, động viên vợ đi tập thêm Yoga vào buổi tối. Sau một thời gian kết quả khá quan trọng thấy, không những hết đau đầu mà tinh thần vợ cũng trở nên thoải mái, vui vẻ hơn.

Lại có lần, thấy vợ lên giường nằm mãi mà cứ trằn trọc, trở mình liên tục. Trong lúc mơ màng ngái ngủ, anh giật bản người khi thấy nửa đêm cô vẫn ngồi dán mắt vào chiếc điện thoại. Ra là vợ thấy chân tay tự dưng bồn chồn, nhức mỏi, người cứ dầm dút khó chịu. Nghĩ đến những điều không hay liên quan đến xương khớp, thể là lại bật dậy tra Google. Anh khuyên vợ bình tĩnh, theo dõi thêm xem diễn tiến thế nào rồi tính. Thêm đêm thứ 2 lặp lại tình trạng ấy, vợ anh sau khi lên mạng đọc thông tin một lượt nữa thì hoảng mang: Chết đó, sao giống triệu chứng ung thư...

Vì lo lắng nên cả đêm vợ không chợp mắt. Sáng hôm sau vào viện khám, té ra chỉ là do thiếu canxi. Bác sĩ hướng dẫn nên bổ sung canxi bằng đường uống và tăng cường đồ ăn chứa canxi tự nhiên từ thực phẩm, sẽ không có vấn đề gì đáng lo.

Chưa hết, một lần khác vợ cũng làm anh hoảng hồn khi kết luận bản thân bị bệnh dạ dày hoặc gan. Lý do là vì cô thấy hơi thở đột nhiên có mùi hôi, ngủ dậy đắng miệng, lại hay ợ nóng, da mặt thì sần sùi. Anh giải thích, rằng mấy ngày vừa rồi nắng nóng quá, mà vợ là chúa lười uống nước. Cộng thêm công việc nhiều, mấy hôm nay chỉ ăn uống qua loa, ít rau củ, hoa quả tươi nên mới vậy. Thế là anh chủ động chợ búa, lập lại trật tự ăn uống, tăng cường các loại rau xanh có tính mát, trái cây nhiều nước... Mấy ngày sau thấy vợ không kêu ca gì nữa. Mãi sau đó ấy mới kể, cái vụ hôi miệng là vì có một sợi thịt gà nhỏ xíu chét sâu trong kẽ răng mà không biết, để qua ngày nên mới có mùi như vậy.

Anh ôn tồn bảo vợ:

- Việc em lo lắng cho sức khỏe bản thân là vô cùng cần thiết. Biết "lắng nghe cơ thể" sẽ góp phần phát hiện sớm bệnh tật, việc chữa trị sẽ dễ dàng hơn. Nhưng cái cách mà em tự chẩn bệnh qua Google thì lại không hay ho tạo nào. Đọc để tham khảo thì không sao, nhưng cứ đọc xong là tự ám thị, rồi buồn rầu, chán nản với những suy diễn tiêu cực và nỗi sợ hãi phi thực tế, thì quá là lợi bất cập hại, khiến anh nhiều phen muốn... đau tim theo.

Nghe anh nói, mặt vợ giãn ra vui vẻ:

- Từ nay vợ chồng mình sẽ thường xuyên đi khám tổng quát định kỳ. Nói thật, rui mà có bệnh gì nghiêm trọng thật, thì e là em "thất bại" ngay từ khi chưa bắt đầu chữa trị. Phải bỏ thói quen tìm "bác sĩ gu-gô" để bớt làm khổ mình và những người xung quanh thôi!

Thăng cảnh đền, chùa Cao Báng - một dải non thiêng

Nguyễn Đình Hưng

Trên núi Cao Báng tại xóm Bờ La, xã Tân Kim, huyện Phú Bình có một ngôi chùa và đền, nên người dân thường gọi là Núi Chùa Cao Báng hay Núi Cao Báng. Núi có độ cao 257m so với mực nước biển, là điểm cao nhất của huyện Phú Bình. Núi gồm nhiều ngọn, tạo nên vẻ đẹp hoang sơ, hùng vĩ và bí ẩn. Nhờ có địa thế hiểm yếu nên quần thể này đã trở thành một danh thắng nổi tiếng, từng vang bóng một thời, được ghi vào sử sách như một dải non thiêng.

Tình cờ phát hiện

Ông Lâm Văn Diễm (70 tuổi), dân tộc Nùng, người sinh ra trên đất xóm Bờ La, xã Tân Kim, huyện Phú Bình kể: Cách đây khoảng hơn hai chục năm, người Mán ở địa phương đem thuốc đi đào hang tìm thú rừng về ăn. Lên sườn Núi Cao Báng, tình cờ đào vào một cái hang nhỏ, phát hiện ra một cổ vật bằng đá. Họ chẳng biết đó là vật gì, thấy lạ, hay hay, đem về nhà cất giữ. Ông Diễm bèn đi hỏi cán bộ văn hóa huyện, cán bộ văn hóa huyện lại giới thiệu lên cán bộ văn hóa tỉnh. Ông khẩn gởi quả ướp lên gặp cán bộ Bảo tàng tỉnh Thái Nguyên.

Nhìn mấy tờ giấy bằng vỏ học sinh ông dán nối với nhau, trong đó có chép một số dòng chữ Hán Nôm chưa trọn vẹn đầy đủ của một văn bản nên chúng tôi đã đề nghị ông Diễm để lại tài liệu đó, tiếp tục nghiên cứu. Sau khi đối chiếu với lời kể, tư liệu của ông Diễm cung cấp cho Bảo tàng và theo đề nghị của các cơ quan chức năng của xã Tân Kim, di tích Đền, Chùa Cao Báng ở xóm Bờ La, xã Tân Kim được bổ sung vào Danh mục Di tích lịch sử văn hóa của huyện Phú Bình.

Thời gian sau có các chuyên viên ở Viện Nghiên cứu Hán Nôm về Sở Văn hóa - Thông tin công tác đã tới núi Cao Báng sưu tầm tư liệu văn khắc Hán Nôm ở địa phương. Được các đồng chí lãnh đạo huyện, phòng Văn hóa - Thông tin giúp đỡ nhiệt tình, sau



Đoàn khảo sát lấy nước giếng Cô Tiên trên núi Cao Báng

khí dùng các nguyên vật liệu in dập cổ vật, các cán bộ mới cho biết đó một nửa Cây hương đá cổ đã bị gãy đôi. Một nửa ông Diễm đang lưu giữ ngoài ra còn một nửa ở trên núi Cao Báng. Các cán bộ của viện Hán Nôm đã in dập nửa còn lại ở trên núi Cao Báng khớp nối với nửa kia mới dập ở dưới nhà ông Diễm thì đúng là toàn văn của Cây hương đá cổ có cách đây gần 300 năm tuổi đã hiện hữu tại mảnh đất có dấu tích Đền, Chùa Cao Báng. Và ông Diễm là một trong những người góp phần tìm ra cổ vật ấy.

Cao Báng - Một dải non thiêng

Từ chân núi Cao Báng đi lên là đất đá lởm chởm, mấp mô, có đoạn dốc thẳng đứng. Đứng trên đỉnh núi cao nhất phóng tầm mắt ra, nhìn thấy cả một vùng rộng lớn của huyện Đồng Hỷ, thành phố Thái

Nguyên, huyện Phú Bình và huyện Yên Thế (Bắc Giang). Tại đây xưa kia có cây mọc rậm rạp, nhiều cây sim, mua, guột, nay được thay vào là cây keo tai tượng, cây mỡ một màu xanh mượt. Núi ngày xưa có tên là Đột Sơn, trên núi có di tích là đền và chùa. Đền có tên là đền Cổ Linh hoặc đền Đột Sơn và chùa Đột Sơn. Thông qua những tài liệu, biết rằng người xưa đã cho đây là một trong những ngọn núi thiêng của huyện Tư Nông (huyện Phú Bình), là nơi có di tích từ thời nhà Lê. Chùa thờ Phật, đền thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh được đưa vào sách địa chí. Ngọn núi này cao nhất ở địa phương, đền chùa ở đó có từ thế kỷ XVIII.

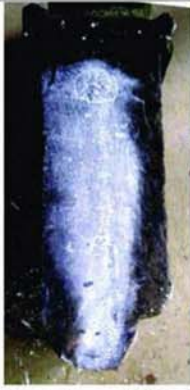
Kết quả khảo sát cho thấy: dấu tích đã được ghi chép trong một số cuốn sách như: Đại Nam nhất thống chí, Đồng Khánh địa dư chí, Từ điển Thái Nguyên và Lịch sử Đảng bộ xã Tân Kim.

Một trong số di vật còn sót lại đó là cây hương đá cổ trên đó có khắc chữ Hán Nôm cho biết nội dung ghi công đức của một số người huyện Tư Nông, phủ Phú Bình, phủ Hạ Hồng, phủ Kinh Môn, đạo Hải Dương công đức xây dựng chùa Cao Báng. Đá khắc bia lấy ở núi Kinh Chủ (Hải Dương), cây hương lập ngày lành mùa Đông năm Nhâm Dần đời vua Lê Bảo Thái năm thứ 3 (1722).

Dấu tích nền chùa cổ được kiến thiết từ



Đường lên đền, chùa Cao Báng



In đập Cây hương đá (bia cổ) sưu tầm tư liệu di tích có niên đại thời nhà Lê Bảo Thái thứ 3 (1722)

cao xuống thấp theo kiểu chùa Thượng - Trung - Hạ, bình đồ hình chữ nhật. Đường lên chùa chia ra 2 phía trái và phải. Chùa Thượng cao nhất có kiến trúc 3 gian tiền đường, sử dụng nhiều vật liệu đá. Trên nền chùa Thượng có 4 cột đá có ngỗng đắp, một số tảng đá là chân kê, bàn thờ không còn nguyên vẹn nằm rải rác tại khu vực nền chùa. Hiện tại trên nền chùa xưa đã được dựng tạm ngôi nhà thờ Phật. Đằng sau chùa Thượng, phía bắc có 6 bụi tre gai, có 1 giếng nước nhỏ nằm dưới chân núi gọi là Giếng Cô Tiên, nơi nhân dân lên văn cảnh chùa thường lấy nước dùng. Giếng nằm ở cạnh đường lên núi, cách chân núi khoảng 400m, cách đền Hạ 1.600m. Giếng hình tròn, lòng giếng được kê bằng đá và gạch hình chữ nhật. Nước tự nhiên chảy từ khe núi ra trong veo, mát lạnh.

Tương truyền, xưa kia Mẫu Liễu Hạnh công chúa là con Đức Vua Cha Ngọc Hoàng Thượng Đế ở trên trời khi cùng 7 nàng Tiên bay từ trên trời xuống thấy nơi đây cảnh đẹp mê đắm lòng người, lại có dòng nước mát các nàng đã xuống đây vui chơi và tắm mát ở Giếng Tiên này. Vì Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh thương dân ở đây quanh năm vất vả mà chưa có cuộc sống no đủ nàng đã xin phép Vua Cha Ngọc Hoàng cho đầu thai vào làm con một nhà thường dân, tình nguyện ở lại nơi đây giúp dân làm ruộng, sản xuất ra nhiều của cải làm cho dân có cuộc sống thịnh vượng, Khang thái. Để tưởng nhớ công ơn của Bà nhân dân địa phương đã lập đền thờ Bà trên núi Cao Báng. Còn Đền Giếng nằm cạnh Giếng Cô Tiên thờ thần Long Mạch, Thủy thần và ông Hổ, vừa duy trì, bảo tồn nguồn nước trong lành, vừa gìn giữ bản sắc dân tộc của địa phương.

Năm 2021, lãnh đạo huyện Phú Bình phối hợp với Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch (VHTT&DL) tiến hành một cuộc khảo sát. Đoàn khảo sát đã được dẫn mình trong không khí trong lành, hướng gió lành của đất trời non thiêng để tìm hiểu, nghiên cứu về núi, đền, chùa Cao Báng.

Hiện nay, dấu tích của đền Trung chỉ còn nền chùa bị cây cối và cỏ mọc phủ lên. Đền Hạ là công trình lớn hơn cả, đền này thờ Mẫu. Hiện còn đá tảng, chân kê, bia đá, bàn thờ bằng đá có soi gờ chỉ. Bởi di tích đền và chùa Cao Báng đang, đã bị xuống cấp qua thời gian và trải qua 2 cuộc kháng chiến. Khu vực đền, chùa Cao Báng còn là nơi trú ẩn

của nghĩa quân Đội Giá trong cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1918 như trong sách Lịch sử Đảng bộ xã Tân Kim và các nhân chứng địa phương kể lại: Vào cuối năm năm 1918, sau khi cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên do Đội Cấn và Lương Ngọc Quyến lãnh đạo tan rã, ở huyện Phú Bình có ông Đội Giá (Dương Văn Giá) người làng Úc Sơn, huyện Phú Bình đã theo ông Đội Cấn và ông Lương Ngọc Quyến đứng lên lãnh đạo binh sĩ Thái Nguyên khởi nghĩa đánh Pháp. Sau khi khởi nghĩa thất bại ông cùng với một số lính đồng hương lui về ẩn náu tại miền núi Kim Đinh, trong đó có khu vực núi Cao Báng. Tại đây ông đã cho quân đào giếng, trồng tre quanh chân núi Cao Báng nhằm cố thủ, duy trì sức chiến đấu với quân thù. Song, lực lượng mỏng không thể chiến đấu với thực dân Pháp có quân đông, trang bị súng tây hiện đại. Cuối năm 1918, thực dân Pháp đã tổ chức bao vây tấn công truy quét nghĩa quân Đội Giá, trong trận này chúng đã bắt được ông và các binh lính, chúng đã đẩy ai ông Đội Giá sang nước ngoài xa xôi, biệt tích từ đó.

Lễ hội Đền, Chùa Cao Báng diễn ra vào ngày mùng 4 Tết Nguyên đán cùng ngày với lễ hội di tích đền, đình, chùa Cầu Muối, xã Tân Thành, huyện Phú Bình. Dần dần đã thành nếp, nhân dân địa phương và khách thập phương biết đến lễ hội, tới chiêm bái ngày càng đông. Tuy các công trình đang có tại núi Cao Báng còn là nhà tạm, khuôn viên cũng còn khiêm tốn nhưng cũng đủ giúp khách hành hương lên đền, chùa lễ bái. Các cột gỗ, mái lợp tôn màu đỏ



Ông Lâm Văn Điểm (70 tuổi) dân tộc Nùng, người góp công phục dựng lại đền, chùa Cao Báng

tươi xa xa, hoà lẫn với màu xanh của cây rừng, trở nên gần gũi thân thương. Hàng năm, cứ mỗi độ Tết đến, Xuân về từng đoàn người về đây leo núi, khám phá, thăm quan đền, chùa. Mùa hè, từng đoàn nam thanh, nữ tú lại kéo nhau về leo núi, thưởng ngoạn phong cảnh non xanh, nước biếc nơi đây.

Kỳ vọng ngày mai

Hiện nay, mô hình quần thể di tích Đỉnh - Đền - Chùa Cầu Muối đã trở thành một tuyến thăm quan du lịch nổi tiếng ở huyện Phú Bình. Lãnh đạo huyện Phú Bình đã trao đổi ý tưởng với lãnh đạo Sở VHTT&DL để sớm lập dự án Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Cụm di tích Đỉnh - Đền - Chùa Cầu Muối và Đền - Chùa Cao Báng gắn với phát triển du lịch Phú Bình giai đoạn 2021 - 2035, tầm nhìn đến 2040. Việc thực hiện Quy hoạch sẽ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân địa phương, du khách trong và ngoài tỉnh, tạo thành tour tuyến du lịch lịch sử - tâm linh - sinh thái, gắn kết công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích với phát triển du lịch bền vững. Khi được đầu tư tôn tạo, nhất định quần thể di tích sẽ thu hút đông đảo du khách thập phương trong và ngoài tỉnh, tạo được nguồn thu, tạo việc làm nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phú Bình.

Được sự ủng hộ, khuyến khích và các ý kiến đóng góp của ngành VHTT&DL tỉnh, huyện Phú Bình đã quyết tâm cao thực hiện dự án này. Ngày 21/9/2021, UBND huyện Phú Bình đã ra văn bản số 346/TTr-UBND gửi UBND tỉnh xin chủ trương lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Cụm di tích Đỉnh - Đền - Chùa Cầu Muối và Đền - Chùa Cao Báng gắn với phát triển du lịch Phú Bình giai đoạn 2021 - 2035, tầm nhìn đến 2040. Đồng thời, lập hồ sơ xếp hạng di tích Đền, Chùa Cao Báng là di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh cấp Tỉnh. Ngày 13/10/2021, UBND tỉnh đã có văn bản số 4961/UBND-KGVX đồng ý chủ trương cho UBND huyện Phú Bình lập Quy hoạch. Trong nội dung quy hoạch dự kiến của UBND huyện Phú Bình sẽ mở rộng trong phạm vi diện tích khoảng chừng trên 35 ha, với nhiều hạng mục, ưu tiên về hạng mục di tích sẽ được tôn tạo trên cơ sở di tích gốc. Nhiều hạng mục về cơ sở vật chất, từ các bãi đỗ xe, nhà nghỉ đến các dịch vụ, không gian, khuôn viên, cảnh quan, các khu chức năng phục vụ nhằm bảo tồn, gìn giữ và khai thác phát huy di sản văn hóa của địa phương. Đồng thời sẽ kết nối với các điểm tham quan như du lịch Hồ Kim Đinh, Cụm Đỉnh - Đền - Chùa Cầu Muối và các di tích tiêu biểu của huyện Phú Bình.

"Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ" - tất cả việc làm, công quả của những người khai phá, phục hồi phát hiện ra vẻ đẹp linh thiêng huyền bí của Non thiêng Cao Báng, thiết nghĩ chắc chắn sẽ dẫn tới thành công. Bởi như một chân lý, có cơ sở tốt, con người tốt, sự quyết tâm, dự định toàn tâm, toàn ý, ắt sẽ đi tới thành công.

Chúng tôi rất hy vọng, dõi theo và tin rằng ý tưởng táo bạo, dù khó khăn đến mấy nhưng trên cơ sở nền là sức mạnh đồng lòng nhất trí của người dân nhất định sẽ trở thành hiện thực. Vùng núi khó khăn xã Tân Kim, huyện Phú Bình sẽ phát triển lên một tầm cao mới. Non thiêng Cao Báng từ một khu rừng hoang sơ sẽ trở thành khu du lịch sinh thái trong tương lai*

Về yên bình dưới bóng cây

Dương Thắng

Khi góc hồn phố thị không đủ lắng dịu nghe từng hơi thở chạm vào con đường, chạm vào hàng cây, không thể chất lọc được thứ âm thanh trong trẻo, tinh khôi tôi chợt thêm về dưới mái nhà. Về nghe tiếng lộp bộp mưa trên mái rạ. Chia đôi tay hứng bao giọt trắng ngần. Về ngồi dưới tán rợp lắng nghe gió hát, nghe bừng lên ngọt tiếng chim ngân.

Mỗi sớm mai, nghe tiếng lá rơi chao nghiêng trước mặt, nghe tiếng chim chuyền cành tập bay, thấy bầu trời cao rộng quá, trong xanh quá. Trên cành cao đôi tiếng ve ran, khẽ chạm vào thân cây tiếng ve trở mình im bất, nín thở mấy giây chúng lại hòa tấu thêm cơn cao mùa hạ, thêm cơn cao bình minh ló rạng, thêm da diết cái nắng rực rỡ sắc màu. Dưới chân đồng ruộng, lạo xạo lá khô, tiếng dế thờ khe khẽ, tiếng côn trùng du dương. Tôi trèo lên cây nơi có tổ chim non, khẽ nhặt cọng rơm nhỏ bỏ vào tổ chim ngắm nghía những cái bụng ổng chưa kịp mọc lông, những cái mỏ vàng hấu ăn, những đôi mắt lim dim còn chưa quen với ánh sáng ban ngày. Tổ chim nhỏ bé lơ lửng ngỡ không an toàn mà bình yên quá đỗi. Đôi khi, thêm một chiếc võng lên cành cây cao tận hưởng cảm giác bồng bềnh với mây, với gió. Và có lúc, cứ thế ngồi vắt vẻo, lim dim tưởng chừng ngủ quên trên cây.

Bạn đã bao giờ thử "ăn vật" trên cây chưa? Gọi là "ăn vật" bởi vì ăn đến đâu hái trái đến đó chẳng? Nếu thử rồi tôi tin sẽ là cảm giác bạn không bao giờ quên được. Mang theo một bọc muối ớt, cùng mấy đứa bạn trèo cây sung, cây khế, cây mít... ung dung bẻ từng trái chấm ăn. Vị chát, vị cay, vị chua, vị mặn hòa quyện làm cho cổ họng có lúc ứ nghẹn, có lúc vừa ăn vừa tứa nước miếng, mãi cười mãi nói ho sặc sụa. Còn nữa, tôi thích cùng chúng bạn mang sách vở lên cây ngồi học. Nhất là học những môn thuộc lòng, đọc những bài thơ, những áng văn, hay thậm chí những cột mốc của môn lịch sử, cả những công thức toán, lý, hóa... Chỉ một loáng là cả bọn đều thuộc, ngồi kiểm tra chéo cho nhau được. Thiết nghĩ, học hành đâu phải cứ cặm cụi, vùi mình vào sách vở mới là xuất sắc, mà có lẽ tự tạo cảm hứng và niềm vui cho mình thì việc học không có gì là khó khăn cả.

Ngôi nhà tôi có mấy cây xoài rất to, khi mùa hoa xoài đến nếu như không gặp mưa nhiều, hoa đậu, cây sẽ sai quả trĩu trĩu. Ăn từ lúc quả còn xanh dính đầy nhựa cho đến lúc chín mà không hết. Lúc quả xanh mẹ tôi thường dặt, hái quả phải khéo, dùng để nhựa xoài rơi vào áo quần, đặc biệt là mắt, sẽ ảnh hưởng tới thị giác vì nhựa xoài rất độc. Đến mùa quả chín, bọn chim chóc ở đâu bay tới mổ ăn không hết rụng đầy gốc cây. Tôi thường nhặt những trái rụng, cắt



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

phần chim ăn đi rồi thưởng thức ngon lành. Bọn chim khôn thật đấy! Trái nào chúng ăn cũng đều là trái ngọt, thơm ngon. Những trái cây được nắng, vỏ hơi rậm đỏ thường là những trái ngọt lịm. Tôi cũng dựa theo kinh nghiệm của chim mà hái trái ngon ăn trước kéo chúng ăn nhanh hết sạch. Cây xoài không chỉ cho trái thơm ngon mà nhìn vào lá cây có thể dự báo thời tiết hoàn toàn chính xác. Mẹ tôi thường bảo, khi cây xoài nhiều lá non, màu lá đỏ tía là sẽ có mưa. Những hôm đó nếu có phơi thóc, phơi rơm phải cẩn thận, coi chừng chạy mưa không kịp.

Góc vườn nhà tôi trồng đầy chuối, buổi trưa bọn trẻ hay trốn ngủ ra đó dựng lều. Công việc cũng thật dễ dàng bởi chỉ cần chọn những gốc chuối gần nhau có hình khối. Sau đó lấy mấy thanh tre rào làm thanh ngang, sợi dây chuối khô chằng, buộc bốn xung quanh, tìm lá chuối to phủ lên là thành một mái nhà che nắng, che gió. Chúng tôi trải lá xuống nền đất, nằm gác chân khoan khoái, tự hào. Xong, cả bọn đi tìm những viên gạch làm kiềng, mảnh bát sành vỡ làm nồi, hái ngọn rau muống, rau khoai luộc trên ngọn lửa hơi mùi khói. Được tự tay nấu ăn, tự tay làm nhà cứ sướng âm ỉ mãi.

Cây không những cho tôi bóng mát, cho tôi lắng nghe âm thanh cuộc sống mà còn cho tôi cảm nhận bằng tất cả khứu giác, xúc giác, vị giác. Có những mùi hương mộc mạc quá đỗi mà khi đi xa lại thành xa xỉ. Những mùi tinh dầu từ lá sả, lá chanh, bạc hà, húng quế... tôi thêm hít hà buổi sớm bình yên. Mùi hương cau thoang thoảng những đêm trăng sáng. Mà đúng là chỉ đêm trăng sáng mới cảm nhận được hương cau ngan ngát, thấm vào da, vào thịt. Nghe tiếng hoa cau rụng, khẽ rơi vào chum, vại như sóng sánh tan

loãng hương thấm vào không khí, tiếng con nhái bén vội vàng nhảy xa trốn chạy, tiếng gió động rồi bất ngờ tàu cau già rơi cái rụp xuống sân gạch. Tôi thích thú ra nhặt đưa bà làm chiếc quạt mo mới. Quạt mới bao giờ mo cũng dẻo, quạt thơm phảng phất mùi cau non. Đêm trăng, chẳng cần làm gì, chỉ cần hít hà cái hương, cái vị trong ngần ấy cũng đủ làm ngọt mềm tuổi thơ, làm tan chảy, bồi hồi con tim, mơ màng con mắt.

Mùa hè, những gốc cây già cần cỗi che mưa, che nắng, tán cây cứ vươn cao, xòe rộng ôm ấp khu vườn, ôm ấp người nhỏ, ôm ấp khoảng sân. Có lúc, bố tôi muốn cưa một số cành để cho những luống rau phía dưới có thêm ánh nắng mà xanh non, mà phát triển nhưng tôi tiếc lắm, muốn giữ. Tôi cứ ước, mảnh đất phải lớn dần theo chu kỳ sinh trưởng của cây. Bố bảo có những cây cần cưa cành bị sâu, cành già cây mới phát triển tốt được như cây na, cây táo... và đôi khi là cây chay, cây bưởi, cây xoài... Vậy mà, đến mùa mưa bão, cây oằn mình chống chọi, những cành cao nhất luôn là những cành chịu tổn thương nhất. Tôi cứ buồn khi có năm, cây bưởi đào sai quả nhất vườn bị bão đánh bật gốc đổ rạp. Quả rụng rơi đầy gốc khiến tôi áy náy mãi. Giá cứ để bố cưa cành thì đâu có bị như vậy.

Tôi nhận ra một bài học, cây cũng như con người không thể mang tình thương bao bọc, che chở mà trưởng thành được, đôi khi những đau đớn, mất mát nhỏ nhoi sẽ chỉ giúp cây hồi phục, tự chữa lành vết thương mà tồn tại, cũng như giúp con người vượt lên qua chớp bể, mưa nguồn. Đời cây càng già, càng cần cỗi càng cần những cảm nhận thật sâu trong tim. Con người càng có tuổi càng không dễ bề nhỏ to tâm sự. Năm đó, tôi nhặt những trái bưởi cho vào một

góc vườn mà không còn mấy may thêm khát những tép thơm mọng ngọt ngào. Đời cây, chỉ cống hiến và lay động đời người khi cây đã nằm xuống.

Năm tôi đi học xa nhà, mấy cây xoài đầu ngõ cũng héo dần rồi chết. Hay vì tôi làm gì không phải với cây mà chúng cứ lần lượt xa tôi. Thì ra, những con sâu đục thân đã sống kí sinh ở trong thân cây từ khi nào. Chúng ăn hết nhựa cây từ năm này qua năm khác. Chúng như những loài vật vô tình, tàng hình, giấu mình trong bóng tối để con người không thể nhìn ra. Mà tuổi thơ tôi chỉ biết hưởng thụ chứ đâu thể nhìn ra những vết thương từ trong lòng của cây. Chỉ khi cây héo dần, lụi dần thì đã quá muộn. Tôi không còn bàng hoàng như dạo mắt cây bưởi. Tôi bắt đầu chấp nhận thực tế "tự sinh, tự diệt" của tự nhiên, cuộc sống vốn là một vòng luân hồi. Chỉ có điều đáng tiếc là mình không thể nhận ra một vấn đề từ sớm khi tâm hồn còn non nớt, yếu đuối, bé nhỏ.

Tôi xa vườn cây đã bao năm, có những cây cứ già, cứ sâu bệnh

rồi ngày một lụi dần. Lá rụng xuống, cành khô queo như người đàn bà đứng khốc. Tôi cũng quen với đời cây, quen với tự nhiên và sự tồn tại, mất đi của tự nhiên. Thỉnh thoảng có dịp về quê, tôi trồng thêm cây mới cho khu vườn lúc nào cũng phong phú và hình thành hệ sinh thái hoàn chỉnh. Đời cây là vậy, ngắn ngủi dang hiến hoa thơm trái ngọt. Và tôi biết, những cây càng có hoa thơm, trái ngọt càng phải chịu khổ, khổ ải vươn lên mỗi ngày.

Hôm nay, tôi trở lại khu vườn, ngồi dưới tán cây nghe xanh mát mùa thu, xanh mát tuổi thơ. Có lúc tâm trạng chùng xuống, trống rỗng, có lúc mỉm cười nhìn tuổi thơ sáng trong, man mác, dịu ngọt. Bấy nhiêu đẹp để đều có ở khu vườn. Và rồi khi về già, sau những năm tháng bồn bả, dường như con người ta lại tìm cớ cây, hoa lá để làm bạn. Có lẽ, chỉ khi làm bạn với cây, chúng kiến vòng luân hồi của cây, từ những ngọt ngào mà cây mang lại cho đến những mất mát mà cây nhắc nhở thì con người cũng được trải nghiệm nhiều lắm để lớn lao, để trưởng thành, để già nua. Cuối cùng, đằng sau những giống bão, vấp ngã con người ta trở về lặng lẽ, bình yên, "ôn cố tri tân" với cây. Bình yên là thế: lòng nhẹ bằng giữa đời thăng trầm. Bình yên là thế: ngược lên trời, gió mây trôi nhanh ta cũng không phải vội vàng. Khẽ hít thở thật sâu, cảm nhận nơi lồng ngực một bầu thanh trong, dịu dàng đến mềm mại, thăm thẳm, khôn cùng.



Minh họa: D.T

Nhọc nhần...

(Tiếp theo trang 17)

...Nhưng không phải ai, và lúc nào cũng khỏe. Phút giải lao bên công trình xây dựng, anh Phan Hùng Dũng kể lần bị say nắng khi đang tham gia thi công tại một công trình ở T.P Thái Nguyên: Đợt ấy tôi thấy trước mắt đầy đom đóm, người lạnh toát, vội ngồi thụp xuống giàn giáo... Mấy bạn thợ gần đó nhao lại, công kênh đưa xuống đất an toàn... Nhìn tia nắng xiên khoai, mấy bạn hồ cũng lắc đầu: Nắng nóng kinh khủng, hết đợt này sang đợt khác, nhưng vì mưu sinh mà phải cố gắng.

Câu chuyện giữa chúng tôi chuyển hướng sang chủ đề thời tiết, ai cũng mong đêm xuống, trời cho tí mưa để không khí dịu lại. Anh Lưu Văn Kiên, người đứng đầu một tổ thợ xây ở xã Cù Vân (Đại Từ) chia sẻ: Trước đây tôi làm phu hồ tại một công trình nhà cao tầng ở Hà Nội. Đợt nắng nóng gay gắt cũng vào tháng Sáu, 3 giờ chiều nhóm thợ chúng tôi mới trèo giàn giáo. Làm việc được chừng nửa giờ, tôi thấy chân tay bủn rủn, mắt như kéo màng. Chắc mình quý rồi. Vừa nghĩ đến đó thì sấm chân ngã đánh rầm. Giây lát định thần lại, mở mắt nhìn xuống thấy thâm thẫm. May là đeo thắt dây an toàn, chứ rơi từ tầng 17 xuống chắc hết sức.

Bị choáng váng tinh thần, còn may chán vạn. Ví như trường hợp anh Nguyễn Văn Tuấn, xóm Gốc Vối, xã Khôi Kỳ (Đại Từ). Hôm chúng tôi đến thăm, cụ Nguyễn Thị Ngà, 91 tuổi khóc nức nở: Tuấn là con trai tôi, cháu bị chết do bờ tường xây đổ đè lên người... Nhìn cảnh "lá vàng còn ở trên cây", lòng quặn đau nghĩ đến tai nạn lao động có thể đến bất thình lình với cánh thợ hồ. Ví như trường hợp anh Lê Công Lai, xóm Bến Chảy, xã Vạn Phái (TP. Phổ Yên), khi đang xây tường rào dưới đường điện cao thế, sợ ý để điện phóng phải vào viện cắt cụt cánh tay trái, còn chân phải mang tật nặng.

Chuyện thợ hồ gặp nạn, anh Lương Văn Vinh, phường Đồng Bẩm kể: Đạo đó đã áp Tết Nguyên đán, nhóm thợ chúng tôi đang thi công tại một công trình ở phường Quang Trung (TP. Thái Nguyên). Trong lúc kéo sắt lên làm mái tầng 3, không may bị điện giật làm anh N. P. H., phường Đồng Bẩm chết cháy tại chỗ. Còn anh Trần Quang Phòng, xóm Vải, xã Hoá Thượng (Đồng Hỷ) bất tỉnh. Nhờ được cấp cứu kịp thời, anh Phòng thoát chết, nhưng bị cắt cụt đôi tay, mọi sinh hoạt cá nhân đều do vợ phụ giúp.

Biết mình đang làm việc trong môi trường mất an toàn lao động, sợ ý sấm chân, nhẹ thì mang thương tật vĩnh viễn, nặng thì người thân đi rước thợ kèn, nhưng vì mưu sinh nên người thợ hồ không đòi hỏi, ca thán. Có việc là làm. Làm bằng xương để xứng đáng nhận tiền công. Còn không may bị tai nạn, người thợ phải gánh chịu tất cả thiệt thòi.

...Đã tối nhọ mặt người, tôi trở lại lán ở của tổ thợ Nam Định, thấy chị Trần Thị Huyền Trang đang lúi húi thổi nấu. Com thợ bữa nay có canh rau dáy, cà muối và một ít lòng lợn. Ăn giản tiện còn dành tiền mang về quê xây nhà. Chị Trang khoe: Hầu hết chúng tôi đều xây được nhà to ở quê. Nhưng một năm chỉ ở mấy ngày tết, còn chủ yếu đi công trường, này đây, mai đó, như dân du mục tha phương. Cơ cực nhiều cũng quen, nhưng cũng thon thót giật mình lo lắng, chỉ đến lúc màn đêm buông, thợ thuyền về quây quần đầy đủ bên mâm cơm mới nhẹ lòng thở phào qua một ngày an toàn.

Nhìn mâm cơm dọn sẵn đợi người ăn, tôi mong mỗi một ngày trôi qua đều bình yên với những người thợ hồ. Họ là những nghệ nhân của đời thường. Họ đang đến với công trình mới, dựng xây nên bao ngôi nhà cho cuộc đời ngày càng đẹp hơn.

P.N.C

Hành trình nhân quả trong những huyền thoại Hua Tát

(Tập truyện "Những ngọn gió Hua Tát" của Nguyễn Huy Thiệp)

Lê Thị Hường

Nguyễn Huy Thiệp không còn nữa nhưng con chữ của ông và "những ngọn gió Hua Tát" thì thổi mãi. Gần đây, để tưởng nhớ nhà văn, một mảng rừng đã được tạo dựng ở Hua Tát, mang tên Nguyễn Huy Thiệp, "từ những tấm lòng dành cho Nguyễn Huy Thiệp, một cánh rừng đã thành hình ở Hua Tát, không chỉ bảo vệ môi trường, tạo sinh kế cho người dân mà còn gia tăng giá trị văn hóa cho nơi đây" (tuoitre.vn).

Những ngọn gió Hua Tát là tập truyện đầu tiên in dấu ấn tên tuổi Nguyễn Huy Thiệp và báo hiệu một tài danh. Mười câu chuyện mang âm hưởng folklore chính là cuộc hành trình nhân quả. Mỗi đầu tập truyện, nhà văn đã đúc kết đạo đức nhân quả ở đời: "Đến Hua Tát, ... nếu khách là một người công minh, chính trực, chủ nhà sẽ mời khách nghe một câu chuyện cổ. Có thể những chuyện cổ ấy nói nhiều đến nỗi đau khổ con người, nhưng chính hiểu rõ những đau khổ ấy mà ở trong ta nảy nở ra sự sáng suốt đạo đức, lòng cao thượng, tình người". Những câu chuyện cổ ở vùng núi Hua Tát phản ánh đặc trưng cư trú của người miền núi (săn bắt, hái lượm, nương rẫy, tin vào sự trừng phạt của thần, ma quái, tục cúng ma, ma thuật ...). Đằng sau mỗi câu chuyện phủ chất huyền thoại là các vỉa tầng văn hóa của một tộc người, là nỗi niềm của nhà văn.

Mỹ học sinh thái không xem con người ở vị trí trung tâm mà vạn vật đều bình đẳng. Đây cũng là minh triết của phương Đông. Con người là một mảnh nhỏ của tự nhiên. Triết học Trung Hoa cổ đại quan niệm "vạn vật nhất thể", "thiên nhân hợp nhất". "Người thuận theo Đất, Đất thuận theo Trời, Trời thuận theo Đạo, và Đạo thuận theo tự nhiên" (Lão Tử). Trong giáo lý Phật giáo, ý niệm về mối tương hòa giữa thiên nhiên, con người, thế giới trở thành lời răn về đạo đức sinh thái. "Thiên địa vạn vật đồng nhất thể"; "Vật ngã nhất như" (mọi vật với ta như một), "Ái vật hộ sinh" (yêu và bảo vệ



sinh mạng của vạn vật) là nguyên tắc sống mang bản chất từ bi, thấu cảm cùng mọi sinh linh. Giữa con người, tự nhiên, vũ trụ luôn có sự hòa hợp trong mối tương quan sinh tồn.

Những trang văn đẹp và nhân văn của Nguyễn Huy Thiệp luôn nói về sự hài hòa giữa con người và tự nhiên. Ở bản Hua Tát con người đắm mình vào, nghe được tiếng gọi của thiên nhiên. Núi rừng thanh bình đẹp như tranh "quanh năm cứ lung bùng một thứ sương mù bàng bạc"; "hồ nước nhỏ, nước gần như không bao giờ cạn. Xung quanh hồ, khi thu đến,

hoa cúc dại nở vàng đến nhức mắt"; "Thiên nhiên vừa trang trọng, vừa tình cảm", "Rừng hào phóng và bao dung với tất cả mọi người" (*Nàng Bua*). Thuận với tự nhiên thì Đất nở hoa; nghịch thì Đất Trời cuồng nộ. Trong *Đất quên*, thế giới tự nhiên thuận theo hành vi của con người. Khi có được tình cảm chân thành, thiên nhiên hòa điệu. "Họ đứng như thế giữa đời cô gianh, xung quanh mưa đá sấm rền. Ông Pành ngợp trong điệu huyền... Cảm giác này như là hạnh phúc... Khi trời mưa tạnh thì trên cao bắt đầu le lói một thứ ánh hồng mờ ảo". Nhưng để có được hạnh phúc thật sự, đồng đến rừng, ông lão 80 phải trả giá. Ở Mường Lưm "có những khu rừng nguyên sinh từ thời thượng cổ, cây cối bạt ngàn, chim thú nhiều vô kể", có một cây gỗ lim "vòng gốc của nó tám người đứng ôm không xuể. Nó mọc trên đỉnh núi đá vôi cao đến nỗi đứng ở trên ấy nhìn xuống thì bản Mường Lưm chỉ bé như mẩu nhà sàn". Làm theo lời thách cưới, "... ông Pành leo lên đỉnh núi, bập được nhắt riu đầu tiên vào gốc cây lim thì ông kiệt sức. Ông chết vì bị vỡ tim" (*Đất quên*). Khi con người tàn hại thiên nhiên, giết hại động vật thì sẽ trở thành tội đồ và phải trả giá cho tội ác của mình.

Giết hại động vật là một trong những nguyên nhân lớn dẫn đến việc mất cân bằng sinh thái. Theo các nhà tâm lý học, "khoái cảm săn bắn" là một trong những hành vi bốc lột tự nhiên. Viết nhiều về chủ đề săn bắn, Nguyễn Huy Thiệp thường có kiểu nhân vật luôn kiêu hãnh trong niềm khoái cảm này và luôn phải trả giá. Cuộc đối đầu sinh tử giữa con người, động vật và tự nhiên thật khốc liệt. Ở đó con người

bộc lộ không che đậy bản năng thú của mình. Trong truyện *Con thú lớn nhất*, nhà văn dồn chứa hành trình nhân quả qua hai bi kịch lớn. Lão thợ săn như là hiện thân thần Chết của rừng, “mỗi khi khẩu súng giơ lên, ít khi có chim chóc hoặc thú rừng nào thoát chết”. Không gian sinh tồn của vợ chồng lão trở thành nấm mồ chôn thú rừng, như một vùng đất chết - “Đằng sau nhà lão, lông chim, xương thú chất đầy thành đống. Những đống lông chim xơ xác đen xին như màu mực tàu, còn những đống xương thú màu đỏ với thì lốm đốm những vệt nước tùy vàng khè, hôi hám. Những đống ấy to như những cái mả”.

Có lần lão không ngần ngại giương súng bắn một con công đang xoe cánh múa, “con công ngã gục, cái cánh có ánh cầu vồng ngũ sắc nhòe máu”. Công là biểu tượng cho cái đẹp tinh khôi, tuyệt mĩ. Giết con công đang xoe cánh múa là hủy hoại cái đẹp, bức hại môi sinh. Hành vi đó dẫn đến bi kịch giết vợ (là hành vi vô thức. Do ấn ức nhiều ngày không thỏa mãn con thèm khát giết chóc, lão giương súng bắn vợ lúc trời nhá nhem tối và vợ đang cầm nắm lông công). Từ bi kịch vô thức dẫn đến bi kịch tự ý thức; sau khi dùng xác vợ như mồi không có kết quả, cuối cùng, lão tự bắn mình; và chua xót là “lão đã bắn được con thú lớn nhất đời mình”. Nhìn từ thuyết nhân quả, con người phải chịu trách nhiệm với những hành vi của chính mình. Cái chết của lão thợ săn là bi kịch chấm dứt một kiếp đời vô minh, khi con người buông thả theo dục vọng, không còn khả năng nhận thức thế giới tự nhiên. Nhìn từ giáo lí Phật giáo, đó là “sự đốn ngộ sinh thái”. Nhưng cái giá mà lão thợ săn phải trả vì sự vô minh, tận diệt tự nhiên là quá lớn.

Mỹ học sinh thái bác bỏ quan niệm cho rằng con người đứng cao hơn vạn vật. Do con người độc chiếm tự nhiên, hủy hoại môi sinh mà nhận phải quả đắng. Nhân quả báo ứng xuyên suốt trong nhiều tác phẩm của Nguyễn Huy Thiệp. Thiên nhiên bị con người tàn phá và hệ quả tất yếu là con người phải trả giá, phải bị trừng phạt. Trong *Sói trả thù*, vì thờ ơ trước lời khuyên của các bộ lão trong làng (“Hãy để thằng San qua tuổi mười ba là tuổi ma bắt. *Hãy biết sợ rừng, cho nó vào rừng sớm quá là không tốt đâu!*”), Hoàng Văn Nhân, người thợ săn kiêu hãnh trước rừng đã nhận lấy kết cục đau thương vì những gì đã gây ra trước đó. Trong một lần đi săn sói, người cha đã không ngần ngại giết con sói đầu đàn và lia

súng vào đàn sói con đang chụm vào nhau. Thằng San gỡ con sói con trong miệng của con sói mẹ mang về. Con sói được nuôi thuần thực như chó nhà. Nhưng thật không ngờ, đúng sinh nhật của đứa con, sự báo ứng của rừng thật rùng rợn. Con sói nhà đã cắn nát cổ thằng San. Trong cả quãng đời tàn hại rừng với niềm kiêu hãnh của một đồng tộc luôn chiến thắng tự nhiên, lần đầu tiên trong đời, người cha thức tỉnh. Đây là khoảnh khắc *đốn ngộ sinh thái* - “Ông Nhân cầm riều tiến về con sói nước mắt rùng rùng (...) Con sói rúm lại, xích quẩn vào dưới cầu thang. Dừng lại một lát, bỗng nhiên ông Nhân vung riều lên và cứ liên hồi chém vào sợi dây xích sắt. Lưỡi riều quẩn lại, các sợi xích đứt tung. Con sói tru lên một tiếng rồi phóng chạy về phía rừng”, còn người cha thì “buồng riều quỳ xuống xác đứa con duy nhất, những ngón tay gầy trơ cả khớp xương cây trên mặt đất bê bết máu” (*Sói trả thù*).

Săn bắt là tập quán của người dân miền núi cổ xưa, khi con người còn cho mình đứng cao hơn tự nhiên mà tự nhiên thì quá hào phóng, ưu đãi con người. Nhưng hành vi hủy hoại, tận diệt động vật sẽ dẫn đến hậu quả. “Cuối năm ấy, ở Hua Tát động rừng, cây cối xơ xác, chim chóc trốn biệt, không có dấu chân một con thú nào trong rừng. Đến một con chim sâu, thậm chí một con bướm nhỏ cũng không thấy. Chưa bao giờ người Hua Tát sống vất vả đến thế” (*Con thú lớn nhất*).

Trong *Trái tim hổ*, để có được trái tim hổ (chỉ bằng hòn sỏi và trong suốt, trái tim ấy là bùa hộ mệnh, cũng là vị thuốc thần) nhiều trai tráng trong bản làng phải đến mạng. Hơn mười người chết vì con hổ dữ, kể cả chàng Khó, người giết được hổ dữ vì muốn có được trái tim mẫu nhiệm để chữa bệnh cho Pù. Trái tim hổ thu hút ham muốn của nhiều người nhưng cuối cùng là phù du. Con hổ chết vì có trái tim quý. Pù chết vì không có tim hổ để chữa bệnh. Khó chết vì bị hổ vồ, tôi tã hơn vì nỗi đau phù trần gian dối, sân si. “Trách họ thế nào? *Đời người ta, ai đã chẳng từng săn đuổi bao nhiêu phù du?*”, “Tiếng khóc than lẫn với tiếng gió hú dài âm âm trong bản”. Đời người như gió qua. Gió cuốn phù sinh. Gió trở thành một mã thối mĩ sinh thái trong truyện ngắn của nhà văn.

Trong truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp, những người có thiên tâm thường sẽ nhận được kết quả tốt lành. Chàng Hặc xấu xí, dị dạng nhưng đã vượt qua hết mọi chàng trai khác trong thách cưới bởi tâm lòng trung thực của Hặc đã lay động được đất trời. Từ cảm quan của người miền núi, nhà văn sử dụng hình thức ma thuật như một phép thử lòng người. Theo phong tục, tín ngưỡng dân gian, ma thuật được thực hiện khi con người rơi vào hoàn cảnh khủng hoảng sinh thái, mất mùa, bệnh dịch, thiên tai... Hình thức ma thuật nói lên sự tôn trọng tự nhiên, biểu hiện niềm tin vào vạn vật hữu linh. Nghi lễ cầu đảo ở bản Hua Tát được Nguyễn Huy Thiệp giải thiêng; người

thực hiện nghi lễ không phải già làng hay thầy mo mà là chàng Hặc nghèo khó, lễ vật thách cưới chỉ là sự trung thực làm cầu nối giao cảm với Trời Đất, Thần linh. Nghi thức ma thuật/cầu đảo vừa phù hợp với căn cước một tộc người, vừa biểu hiện được sự hài hòa giữa con người và vũ trụ, lắng nghe tiếng nói của tự nhiên tất yếu sẽ được tự nhiên đáp lời. “Con sống trung thực,... nếu lòng trung thực được được tội lỗi và mang tình yêu đến được cho thế gian này, xin trời mưa xuống”; “Trời cao tỉnh lặng. Bỗng nhiên từ đầu đó xa xôi có một cơn gió mơ hồ thổi về. Tất cả ngọn cây trên rừng xào xạc. Mặt đất bắt đầu xuất hiện những cơn lốc nhỏ. Buổi chiều, bầu trời đầy mây vần vũ và khi đêm xuống thì mưa như trút” (*Tiệc xoe vui nhất*). Ngoài ra, biểu tượng “đá thiêng” cũng được nhà văn sử dụng như một phép thử cái tâm thiện lành của người dân bản làng (ở bản Hua Tát có “những viên đá cuội trắng có gân đỏ, mảnh như sợi chỉ nằm kín đáo nơi lòng suối”; trái tim hổ bằng hòn sỏi và trong suốt; hòn đá trong miếu thờ “ban đêm có người trông thấy hòn đá tỏa sáng như một cục lửa. Những nỗi đau khổ, những lời cầu xin tích tụ trong hòn đá nhỏ”).

Trong *Nàng Sinh*, cô gái xấu xí của bản Hua Tát đã được dân làng đặt tên đường bởi cô mang trong lòng ngực một trái tim trong trẻo. Cái tâm thuần khiết đó (nhân lành) khiến cô có thể nhắc bóng viên đá mặt cách dễ dàng (quả ngọt), điều mà trong bản không ai làm được. Bằng đôi tay chai sạn, ngón không ra ngón, Sinh “bóp khê vào cái ngấu vật thiêng liêng. Hòn đá bỗng tan thành nước trước mắt mọi người. Những giọt nước ấy trong như nước mắt, chảy qua kẽ tay nàng rơi xuống mặt đất, in hình trên đó như những ngôi sao”. Và dân gian đã gọi “con đường rải đá đi ra bên ngoài thung lũng, con đường nhỏ, vừa lối đi, hai bên đầy cây mè loi, tre, vầu, bứa, muông và hàng trăm thứ cây dây leo...” là Đường Nàng Sinh (*Nàng Sinh*).

Trong truyện ngắn *Sợ*, nhân vật cùng tên bị người làng gọi là “thằng điên”, “thằng rồ”, “thằng khùng” vì chàng có trái tim và hành động khác với đám đông. Có lần bản Hua Tát vất vả một ngày mới bắt hết số cá thả ở dưới hồ lên thuyền. Chỉ còn chờ lúc chia cá thì Sạ lập úp thuyền xuống nước. “Mặc kệ những lời kêu la chửi rủa, Sạ cười sằng sặc, chàng nhảy xổ vào đám cá trắng bạc đang quẫy tứ tung chàng vừa phóng thích”. Nhưng khi Sạ rời bản lên đường, bản Hua Tát vắng nụ cười, thậm chí “đến cả chim chóc bay qua bầu trời Hua Tát vỗ cánh cũng như uể oải” (*Sợ*).

Truyện Nguyễn Huy Thiệp đậm chất triết lí. Những triết lí về nhân sinh, về đạo đức sinh thái, được biểu hiện bằng giọng điệu có vẻ thờ ơ, lạnh lùng, có khi giễu cợt nhưng sâu sắc. “Hóa ra ở đời, trách nhiệm đè lên lưng sinh vật quá thật nặng nề” (*Muối của rừng*), “Trách họ thế nào? Đời người ta, ai chẳng từng săn đuổi bao điều phù du” (*Trái tim hổ*); triết lí về quĩ...

(Xem tiếp trang 39)

Thơ trẻ thế hệ 9X trong chuyển động của thơ Việt Nam đương đại

Nguyễn Kiến Thọ - Nguyễn Thị Thu Hiền

Thơ trẻ là một khái niệm mang tính qui ước, nó khá lỏng lẻo và khó phân định. Theo chúng tôi, có hai tiêu chí khá dễ để có thể nhận diện “thơ trẻ”: một là độ tuổi và hai là đặc điểm tư duy và quan niệm thẩm mỹ.

Về độ tuổi, nhiều người dùng khái niệm “thơ trẻ” để chỉ những người trẻ làm thơ thuộc thế hệ từ cuối 7X trở lại đây. Tại sao lại là từ cuối 7X mà không phải là từ 8X? Chính là vì căn cứ vào sự dịch chuyển về hệ hình tư duy khá rõ của thế hệ này so với các thế hệ trước đó. Cụ thể là sự dịch chuyển hệ hình tư duy từ hiện đại sang hậu hiện đại.

Trong hai tiêu chí kể trên thì hình như tiêu chí về tuổi tác có phần lỏng lẻo và nhẹ nhàng hơn. Không thể mặc định cứ tuổi khoảng dưới 40 thì được coi là trẻ, trên 40 thì gọi là già. Giới hạn và khu biệt như thế sẽ trở nên vô nghĩa và vô lý. Chúng tôi quan niệm, trẻ không phải ở tuổi tác mà ở cách nghĩ, cách tư duy. Vậy nên, ngay cả trong khái niệm “thơ trẻ” như cách hiểu bấy lâu cũng đã đến lúc phải phân chia lại, bao gồm thơ thế hệ cuối 7X, 8X và thơ trẻ thế hệ 9X.

Nếu như thế hệ của Phan Huyền Thư, Vi Thùy Linh, Văn Cẩm Hải,... đã được định vị khá rõ từ giới phê bình, nghiên cứu văn học thì Nguyễn Thị Kim Nhung, Lê Quang Trọng, Nguyễn Như, Phùng Thị Hương Ly,... lại đang rất cần được cắt nghĩa và định vị. Họ là những nhà thơ trẻ thế hệ 9X. Họ đại diện cho “thơ trẻ” ở thị hiện tại với một hệ hình tư duy và quan niệm thẩm mỹ khá mới mẻ, cùng với một sự dẫn thân, đôi khi ngao ngễ, vượt qua những giới hạn ở từ hai phía: phía của sự khởi đầu (để phân biệt với các thế hệ thơ trước) và phía của những giới hạn tưởng như đã được ổn định (trong sự nhận diện, thẩm bình, đánh giá về các nhà thơ trẻ, chủ yếu thuộc thế hệ 8X). Vậy thơ trẻ thế hệ 9X - họ là ai và họ đang ở đâu trong đời sống thơ ca đương đại?

Theo chúng tôi, thế hệ thơ 9X có một “mã vạch” riêng để phân định về độ tuổi và thời gian xuất hiện trong đời sống văn chương với tư cách là một tác giả. Sự khác biệt với thế hệ thơ Cách mạng thì đã là điều không phải bàn cãi, nhưng sự phân định với thế hệ cuối 7X và 8X thì chỉ là một lần ranh, mỏng manh và khá mờ nhạt. Bởi lẽ, trong sáng tạo nghệ thuật và cả trong cuộc sống, việc hơn kém nhau chừng trên dưới chục tuổi vẫn thường được coi là cùng thế hệ. Vậy nên, về độ tuổi và trong cách



Các đại biểu tham dự Hội nghị Những người viết văn trẻ toàn quốc lần thứ X, năm 2022

quan niệm của nhiều người, họ vẫn đều là “thơ trẻ”. Họ giống nhau trong thế đối lập với cái gọi là “thơ già” ở cả phương diện độ tuổi và tư duy nghệ thuật. Tuy nhiên, với một cái nhìn cẩn trọng và thấu đáo, ở họ còn có những/nhiều điểm không thật sự trùng khớp với nhau.

Nếu như thế hệ cuối 7X, 8X được sinh ra từ ngay sau chiến tranh và cơ chế bao cấp, trong kí ức tuổi thơ của họ vẫn cơ hồ còn lại những hình ảnh về một thời khốn khó, thì các nhà thơ thế hệ 9X lại được lớn lên hoàn toàn trong cơ chế thị trường đã dần ổn định, khi cái đói, cái nghèo đã không còn là những ám ảnh. Mặt khác, trong thời đại internet và công nghệ thông tin đã xuất hiện và trở nên phổ biến, thế hệ 9X lớn lên vừa vặn với việc tiếp thu tri thức và tư tưởng của nhân loại một cách tự nhiên, không gượng ép và không hạn chế. Điều này làm cho họ (thế hệ thơ 9X) bộc lộ tư tưởng thẩm mỹ một cách rõ ràng và nhất quán hơn. Đó là một trong những lí do để “bóc tách” thơ 9X thành một đối tượng nghiên cứu riêng trong không gian

chung của “thơ trẻ” cũng như sự chuyển động của đời sống thơ ca Việt Nam đương đại.

Nhìn về xa hơn nữa, ta thấy thế hệ các nhà thơ mới ở đầu thế kỉ XX xuất hiện gần như đồng thời và không có mấy chênh lệch về tuổi tác (đều ở độ tuổi trên dưới 20), thì những gương mặt thơ 9X xuất hiện có phần dè dặt hơn. Họ không ồn ã, gây “náo loạn” văn đàn (bởi hiện tượng “lệch chuẩn” với thẩm mỹ truyền thống) như thế hệ cuối 7X và đầu 8X. Nguyên do có thể, về mặt tư tưởng, họ chỉ được coi là vệt kéo dài (của thơ trẻ) trong hành trình chuyển dịch hệ hình tư duy từ hiện đại sang hậu hiện đại. Mặt khác, cách tân của họ không mang tính xu thế (chỉ là những dấu ấn cá nhân) và có vẻ chưa rõ ràng. Phần lớn họ còn đang loay hoay trong hành trình kiểm tìm bản thể trong một tâm thế mới. Nhưng có

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

điều, có vẻ như họ không còn tán đồng với những gì mà thế hệ 8X đã biểu hiện và được xem như là thành tựu. Điều này cơ hồ tạo ra những khác biệt cần thiết và mang đến những sắc màu mới trong đời sống văn học đương đại. Họ cần được đánh giá nhưng chưa/không thể kết luận vội vàng. Ở họ, ta bước đầu nhận ra những dấu ấn hoặc một sự chuyển dịch từ tốn, thâm lặng mà khá chắc chắn. Những cái tên đã trở nên ít nhiều quen thuộc, hoặc còn khá xa lạ với số đông bạn đọc, nhưng dấu hiệu để nhận diện họ thì ngày càng rõ rệt.

Ở thời điểm hiện tại, có thể kể tên các tác giả thơ 9X như một cách điểm danh để kiểm tra trí nhớ của mỗi người, đồng thời như một sự vương lại từ những tàn dư trong đời sống văn chương mà ta có được, hơn là một sự sắp đặt của nhận thức lí tính về sự hơn/kém trong lối viết của họ. Bằng cách đó, ta có được những Lê Ngọc Dũng - Nguyễn Như (1996, Đắk Nông), Lê Tuyết Lan (1995, Tiền Giang), Nguyễn Lữ Thu Hồng (1992, Gia Lai), Văn Phi (1990, Bình Định), Nguyễn Đức Hậu (1997, Hà Nam), Trương Công Tường (1990, Bình Định), Lê Quang Trọng (1996, An Giang), Vàng A Giang (1993, Lào Cai), Phùng Thị Hương Ly (1991, Bắc Kạn), Lê Đình Tiến (1990, Hưng Yên), Nguyễn Thị Kim Nhung (1990, Phú Thọ), Phan Đức Lộc (1995, Nghệ An), Nguyễn Thị Hương Giang (1997, Hà Tĩnh)...

Đề nhận thấy, các tác giả 9X phần nhiều có thiên hướng theo con đường viết văn chuyên nghiệp. Họ ý thức về sự chọn lựa của mình bằng cách theo học sáng tác văn chương một cách bài bản (Nguyễn Thị Kim Nhung, Phùng Thị Hương Ly, Lê Ngọc Dũng (Nguyễn Như)... đều là những sinh viên, cựu sinh viên khoa Sáng tác - PBVH tại trường Đại học Văn hóa, Hà Nội). Tiếp nhận lí thuyết về sáng tác văn chương cũng như kinh nghiệm của các bậc thầy và thế

hệ đàn anh đi trước là cách mà họ đang theo đuổi. Ở tuổi ngoài hai mươi, trong số họ đã có người trở thành hội viên Hội Nhà văn Việt Nam và/hoặc công tác ở những môi trường liên quan trực tiếp đến đời sống văn học nghệ thuật với tư cách là biên tập viên của các báo, tạp chí, các Hội VHNT (Nguyễn Thị Kim Nhung, Lê Quang Trọng). Thơ của họ xuất hiện thường xuyên, đều đặn trên các diễn đàn, các địa chỉ văn chương. Mới đây, trong cuộc thi thơ trên Tạp chí Văn nghệ Quân đội (một trong những tạp chí văn nghệ có uy tín hàng đầu trên cả nước), nhà thơ trẻ Phùng Thị Hương Ly (Bắc Kạn) đã xuất sắc giành được giải nhì (không có giải nhất). Đoạt giải cao nhất trong một cuộc thi thơ với qui mô lớn và sự góp mặt của hàng nghìn tác giả, trong đó có rất nhiều cây bút đã thành danh, không phải là một việc dễ dàng. Đó là một vinh dự, một niềm tự hào không chỉ đối với nhà thơ trẻ Phùng Thị Hương Ly, mà còn là cách để "trình làng" của thơ trẻ 9X.

Tầm nhìn trong thế giới của văn chương thời công nghệ số, khi mà không có những giới hạn cho việc khám phá và tiếp cận tri thức, làm giàu vốn sống, các tác giả 9X đã có ưu thế rất lớn trong việc phổ biến, chuyển tải sáng tác của mình đến bạn đọc, điều mà có thể, họ còn có khả năng đi xa hơn các bậc đàn anh. Thế giới mạng với một trữ lượng người đọc khổng lồ đã làm nên tên tuổi một thời của những Nguyễn Phong Việt, Nguyễn Thiến Ngân, Nguyễn Thế Hoàng Linh, Nông Nàn Phố..., những tác giả thuộc thế hệ cuối 8X đã sở hữu một lượng "phần" đọc khổng lồ. Sáng tác của họ đã từng được in và bán tới hàng chục, thậm chí hàng trăm nghìn bản.

Các tác giả 9X hoàn toàn có thể còn đi xa hơn với ưu thế vượt trội về công nghệ và ngoại ngữ - những công cụ như là yếu tố then chốt để họ có được những độc giả trung thành, hoàn toàn xóa bỏ những giới hạn về không gian địa lí (điều mà thế hệ các nhà thơ Cách mạng hoặc ngay sau Đổi mới không có hoặc không thể làm được). Facebook xuất hiện, Facebook như một tờ báo khổng lồ mà các tác giả có thể đăng tải sáng tác mới nhất của mình một cách ngay lập tức và không hạn định.

Facebook cũng là diễn đàn để các tác giả trẻ giao lưu và đăng tải những sáng tác mới nhất của mình. Các tập thơ của họ tập hợp hầu hết các bài thơ họ đã từng công bố trên không gian mạng. Vì thế, người đọc cũng đã ít nhiều biết đến trước khi cầm trên tay những tập thơ đầu tiên của họ, với một tâm thế đón đợi hơn là tò mò.

Hội Nhà văn Việt Nam cũng hết sức quan tâm và nâng đỡ cho từng bước trưởng thành của những người viết trẻ, đặc biệt là các tác giả thế hệ 9X. Hội nghị viết văn trẻ toàn quốc là nơi hội tụ đầy đủ nhất, các gương mặt thơ trẻ nói chung và thơ 9X nói riêng. Ở đó, tâm tư của họ được phơi bày, mong ước của họ được thổ lộ. Quan niệm của họ về nghề viết, những trăn trở của họ xung quanh những vấn đề liên quan đến thực tiễn sáng tác cũng được chia sẻ một cách chân thành. Cũng từ đó, người đọc biết đến, hiểu sâu hơn về những sáng tác đầu tay của họ. Nguyễn Như với *Lung lừng hồn, Ngục tìm phía trước*, Lê Thị Tuyết Lan với *Vết bầm giấc mơ, Đã chín mùa yêu*, Hương Giang với *Bài thánh ca cho anh*, Nguyễn Thị Thủy Hạnh với *Di chữ*, Lữ Hồng (Nguyễn Lữ Thu Hồng) với *Một mai thức dậy*, Văn Phi với *Ngày mắc cạn*, Nguyễn Đức Hậu với *Mưa về cố quốc*, Trương Công Tường với *Ngồi gờ tờ trời, Đợi những vắng xa*, Lê Quang Trọng với *Ái tay vào đất*, Phùng Thị Hương Ly với *Đi qua tôi thật chậm*, Lê Đình Tiến với *Mây trôi phía làng*, Nguyễn Thị Kim Nhung với *Thức cùng tương tượng* và tập trường ca *Từ phía sương buông*.... Ngoài ra, còn có nhiều người viết thơ trẻ đã có thơ đăng tải trên các báo, tạp chí có chất lượng, uy tín về văn chương hàng đầu như báo Văn nghệ, tạp chí Văn nghệ Quân đội... nhưng chưa xuất bản thành tập như Vàng A Giang (Lào Cai), Phan Đức Lộc (Nghệ An)...

Về đặc điểm sáng tác và phong cách nghệ thuật của thơ trẻ 9X chắc chắn còn phải chờ đến những công trình nghiên cứu chuyên sâu, nhưng chắc chắn, sẽ hứa hẹn rất nhiều thú vị. Tuy nhiên, với những gì mà các tác giả thơ 9X đã biểu hiện, có thể lạc quan mà khẳng định, rằng thơ trẻ thế hệ 9X sẽ còn đi sâu, đi xa hơn trên con đường văn chương bởi tính chuyên nghiệp và sự tự ý thức của họ.

Hành trình...

(Tiếp theo trang 37)

...luật tử sinh: "Chúng ta là gì ở thế gian này? Trước sau thì tôi cũng chết! Chết cũng chết! Đàn lợn của chị cũng đều chết ráo!" (*Đất quên*) v.v.. Nguyễn Huy Thiệp nhìn nhận thân phận bé mọn của con người trước thiên nhiên khi con người hạ nhục thiên nhiên và trở thành tội đồ: "Rừng vô tình, vô cảm, thâm nhiên, lạnh lùng, tàn nhẫn. Tất cả đều đẩy con người về nơi tận cùng ý thức cá nhân của chính nó. Con người tự coi lại như con sâu, cái kiến, thối thù trong phần sinh linh vừa bé mọn, vừa cô đơn, vừa bất lực" (*Mưa Nhả Nam*).

Trong *Muối của rừng*, ông Diêu cố giết con

khỉ và hậu quả phải chịu là mất hết; phơi ra trước thiên nhiên, ông trở thành "tên ám sát", "tinh thể của ông thật là lỗ bịch", "thành một trò cười cho thiên hạ". Con người trở nên nhỏ bé, trơ trọi giữa chốn rừng sâu cùng nỗi bất an sinh thái. "Từ dưới miệng vực, sương mù dâng lên cuộn cuộn, trông vừa kinh dị, vừa đầy tử khí. Sương mù len vào từng chân bụi cây và xóa rất nhanh cảnh vật. Thoắt nhiên, đất đá từ lưng chừng núi sục xuống rào rào như có sức mạnh nào đẩy xô đẩy. Núi lở!". Nhưng khi ông Diêu buông bỏ, về với tự nhiên trong trạng thái trần trụi ông được nhìn thấy những điều huyền diệu của đất trời. Ông sống sờ phát hiện ra loài hoa tử huyền, cứ ba chục năm mới nở một lần. Người nào gặp hoa tử huyền sẽ gặp may mắn - "Khi rừng kết muối, đây là điềm báo đất nước thanh bình, mùa màng

phong túc. Ra khỏi thung lũng, ông Diêu đi xuống cánh đồng. Mưa xuân dịu dàng nhưng rất mau hạt. Ông cứ trần truồng như thế, có đơn như thế mà đi" (trạng thái khóa thân là lúc con người tìm lại bản lai diện mục. Trong một chừng mực, nó hướng đến sự tận thiện, tận mỹ).

Những ngọn gió Hua Tát mới chỉ là khơi nguồn cho một lối viết độc đáo của Nguyễn Huy Thiệp. Nhưng từ bước khởi đầu, nhà văn đã ghi dấu văn tay trên những trang văn vừa huyền ảo, mơ mộng vừa khắc khoải nỗi đau trần thế. Cổ tích mà hiện đại. Từ những câu chuyện lấp lánh, pha trộn chất huyền thoại của Nguyễn Huy Thiệp, nỗi buồn sinh thái ám trên những trang văn mang theo nỗi bất an của con người thời hiện đại.

L.T.H

39 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 11 - RA NGÀY 10 THÁNG 1 NĂM 2023

Hoàng thân Padema chán chường ngồi trên ban công cao ngất của phòng mình ở Florence và nguyền rủa chung mọi thứ. Định mệnh thật sự đã đối xử tệ với chàng trai.

Hoàng thân đã bị mê muội bởi câu ngạn ngữ, nếu muốn làm cho xong việc gì thì mình phải tự làm. Đi giết người lúc nào cũng nên có ai đó khác làm cho mình, nhưng kế hoạch của Hoàng thân đã mấy lần gặp trở ngại do những người chàng phải đi hoặc hèn nhát hoặc bất tài, vậy nên vào một dịp không thích hợp chàng đã quyết tâm phải chính tay mình loại bỏ cái kẻ chướng tai gai mắt, và sau đó nhận ra làm vậy thật dễ mắc sai lầm.

Chàng đã gặp kẻ đó mặt đối mặt dưới một bóng đèn trong góc đường ở Venice. Cả hai đều nhận ra nhau, và kẻ đó vì sợ hãi kẻ thù cao quý của mình mà đã bỏ trốn. Hoàng thân đuổi theo và hình như kẻ kia cố cất đuôi chàng, với áo choàng che khuất mặt cố gắng lén đi dọc theo bức tường tối. Khi Hoàng thân khéo léo đâm hấn bằng thanh đoản kiếm, chàng ngạc nhiên vì hấn không hề chống cự hay la hét gì hết, không cố né đòn mà sụp xuống chết dưới chân Hoàng thân với một tiếng rên rí.

Lo sợ trước cảnh này, Hoàng thân ra lệnh cho người hầu kéo thi thể tới một chỗ nào đó có một chiếc đèn tường tỏa những tia sáng vàng vọt xuống vỉa hè. Rồi Hoàng thân kinh hoàng khi thấy chàng đã ám sát một người xuất thân từ một trong những gia đình quyền quý nhất Venice, điều vốn khác xa so với giết một người thuộc tầng lớp thấp kém mà pháp luật chẳng mấy để tâm tới.

Vậy là Hoàng thân phải chạy trốn khỏi Venice, và chàng cư ngụ tại một con phố nhỏ trong một khu vực tối tăm ở Florence.

Hiếm khi nào số phận lại chơi người ta một đòn hèn hạ đến vậy, và việc Hoàng thân nguyền rủa đã bào chữa hết mọi chuyện cho bản thân chàng bởi tính tiết không may đã chen ngang một cuộc tình hấp dẫn nhất đang tiến đến một cao trào thú vị ngay tại thời điểm đó.

Hoàng thân Padema đã ở Florence được vài tuần rồi, và mấy tuần đó thật chán chết đi được. "Phụ nữ Florence," chàng cay đắng tự nhủ, "không đáng so sánh với phụ nữ Venice". Nhưng dù họ có đáng đi chăng nữa, hoàn cảnh bắt buộc phải giữ im lặng, ít nhất cũng trong một thời gian, hẳn đã ngăn Hoàng thân không lợi dụng việc tạm trú bắt buộc của mình ở thành phố xinh đẹp này mà làm gì đó.

Vào một buổi tối đặc biệt như thế này, trạng thái trầm tư ủ rũ của Hoàng thân bị một tiếng hát làm gián đoạn. Hình như tiếng hát vang lên từ cùng tòa nhà nơi có căn hộ của chàng, và từ một ô cửa sổ mở đầu đó bên dưới. Điều làm chàng chú ý đó là bài hát là của người Venice và giọng hát mang đậm âm hưởng êm dịu của thành Venice.

Vậy ra ngoài chàng còn có những người tha hương khác nữa. Chàng nhìn qua rìa cái ban công như một cái tổ chim đại bàng dựng bên trên một con đường đá hẹp và cố định vị ở cửa sổ mà tiếng hát vang lên, hoặc tốt hơn là thấy được người ca sĩ.

Một lúc rồi chàng vẫn không làm được, nhưng cuối cùng sự kiên nhẫn của chàng đã được hồi đáp. Trên một cái ban công phía bên phải bên dưới chàng có một cô gái xinh đẹp nhất mà chàng từng thấy. Khuôn mặt trái xoan sẫm màu là của người

Robert Barr (1849 - 1912) là một nhà văn viết truyện ngắn và tiểu thuyết người Scotland - Canada. Đa số tác phẩm của ông thuộc thể loại tội phạm mà thời đó khá thịnh hành. Arthur Conan Doyle - tác giả của bộ truyện Sherlock Holmes đã miêu tả ông trong hồi kí của mình: "một người Anglo nóng nảy hay có phần giống người Mỹ gốc Scotland, với tính khí bạo liệt, vốn liếng dồi dào những tính từ mạnh, và có một trong số những bản tính tốt đẹp nhất ẩn bên dưới."



Chuyện vi hai ban công ở thành Florence

Robert Barr (Canada)

Dịch giả: Trương Thị Mai Hương

Venice rõ ràng tới nỗi chàng gần như tin rằng mình đã gặp nàng ở thị trấn quê hương.

Nàng đứng với hai tay đặt trên hàng chắn song trên cùng của ban công, mái tóc đen phủ lòa xòa trên bờ vai quyến rũ. Ánh hoàng kim trên bầu trời buổi nhá nhem rực rỡ chạm vào khuôn mặt nàng đang hướng ánh nhìn về phía đó, thứ có thể nhìn thấy nơi cuối con phố hẹp.

Tim Hoàng thân đập nhanh, lúc chàng nhìn khuôn mặt không hề biết đến ánh nhìn của mình. Ngay lập tức chàng chợt nghĩ rằng, suy cho cùng cảnh tha hương ở Florence cũng đến bù gì đó cho mình.

"Pietro," chàng thì thầm nhẹ nhàng qua khung cửa sổ mở phòng mình gọi người hầu đang lặng lẽ đi chuyển quanh phòng, "đến đây một lúc đi, khẽ thôi."

Anh người hầu rón rén tới bên cửa sổ.

"Người thấy cô gái trên ban công bên dưới kia chứ?", Hoàng thân thì thầm.

Pietro gật đầu.

"Tìm hiểu cho ta nàng ấy là ai, tại sao lại ở đây, xem nàng có bạn bè nào không. Làm lặng lẽ thôi, vậy mới không khiến người ta nghi ngờ."

Anh người hầu đáng tin cậy của chàng lại gật đầu và biến mất vào bóng tối lơ mơ của căn phòng.

Hôm sau Pietro mang về cho ông chủ háo hức của mình thông tin mà anh ta có thể thu thập được. Anh ta thành công trong việc làm quen với hầu gái của vị tiểu thư kia.

Vì lí do nào đó mà cô hầu, hoặc là không biết hoặc biết mà không nói ra chuyện vị tiểu thư đó đã sống lưu vong được một thời gian rồi. Nàng là con một gia đình gia thế ở đó, nhưng cô hầu cũng không chịu tiết lộ tên của gia đình đó. Cô ta nói mình không dám. Họ đã ở Florence được vài tuần nhưng mới chuyển tới căn hộ bên dưới được hai ngày. Vị tiểu thư tuyệt đối không tiếp ai hết, và cô hầu đã được cảnh báo không được nói gì hết dù là về mình hay bất kì ai khác; nhưng rõ ràng cô ta đã không chống nổi những lời nịnh hót của anh chàng Pietro bảnh bao.

Căn hộ đó được chọn bởi họ phải giữ im lặng và ẩn náu.

Tối đó Hoàng thân lại đứng trên ban công, nhưng tâm trí chàng không còn quá chua xót như hôm trước nữa. Chàng để một bó hoa đẹp để bên cạnh mình. Chàng lắng tai nghe bài hát của người Venice nhưng lại thất vọng vì không nghe thấy. Chàng hi vọng Pietro đã không quá thiếu cẩn nhắc mà khiến cô hầu nghi ngờ rồi nói với chủ nhân của mình. Chàng sốt ruột nín thở khi nghe thấy cửa sổ bên dưới mở. Cô hầu đi ra và đặt một chiếc ghế bành trong góc ban công. Cô ta khéo léo sắp xếp mấy cái gối cùng vài phủ, chẳng mấy chốc vị tiểu thư đã xuất hiện và ngồi xuống vẻ yêu

VĂN HỌC NGƯỜI NGOÀI

kiểu uế oái.

Hoàng thân giờ đã nhìn thấy được trọn vẹn khuôn mặt nàng lúc cô gái gác khay tay lên lan can ban công gõ má áp vào bàn tay.

"Giờ cô đi được rồi Pepita," cô gái nói.

Cô hầu choàng một tấm khăn ren qua vai chủ nhân rồi rời đi.

Hoàng thân nhào người qua ban công và thì thầm, "Tiểu thư ơi".

Cô gái giật mình nhìn tới lui trên con phố rồi nhìn lên mặt một lát; rồi lồi cho ra in trên bầu trời chuyển màu ửng ánh, mắng họa tiết của thứ đồ bầy sắt đó trông như bản chạm khắc thanh nhả trên phòng nền sáng chói.

Nàng đỏ mặt và cặp mắt xuống không đáp.

"Tiểu thư", Hoàng thân lặp lại, "ta cũng là một kẻ tha hương. Thứ lỗi cho ta nhé. Dành để tưởng nhớ thành phố đáng yêu của chúng ta". Và nói xong chàng tung bó hoa rớt xuống dưới chân nàng trên sàn ban công.

Cô gái không nhúc nhích mà cũng không nhìn lên mặt một lát; rồi nàng thoát liếc nhìn vào phòng qua ô cửa sổ mở. Sau một thoáng hơi do dự, nàng duyên dáng cúi xuống nhặt bó hoa.

"Ôi, Venice xinh đẹp làm sao!", nàng thì thầm với một tiếng thở dài và vẫn không nhìn lên.

Hoàng thân vui sướng vì bước đầu tiên của mình đã thành công, thứ vốn dĩ lúc nào cũng khó nhằn.

Tối nào họ cũng ngồi đó càng ngày càng muộn hơn. Sự quen biết dần chín muồi tới cái kết không thể tránh được - cái kết mà Hoàng thân đã trông mong ngay từ đầu.

Một tối họ đang đứng trong bóng tối má áp vào tường ở góc ban công phòng mình chỗ gần chàng nhất; chàng nhìn qua hướng xuống chỗ nàng.

"Không được. Không được", nàng nói với giọng run rẩy hoảng sợ, nhưng Hoàng thân lại nhận ra được đó là giọng lại run rẩy nhần nhợng bằng kinh nghiệm phong phú của mình.

"Phải thế thôi", chàng hướng xuống nàng thì thầm. "Ngay từ đầu nó đã được quy định như vậy rồi. Phải như vậy".

Cô gái lặng lẽ khóc.

"Không thể được," cuối cùng nàng nói. "Người hầu của em ngủ ngoài cửa. Cho dù cô ấy không biết thì người hầu của anh cũng sẽ biết, rồi sẽ có lời bàn tán... và chuyện lùm xùm. Không thể được".

"Không gì là không thể hết", Hoàng thân hăm hở nói, "khi có tình yêu đích thực. Ta sẽ khóa cửa và Pietro sẽ không biết gì hết. Anh ta chưa bao giờ vào trừ khi ta gọi. Ta sẽ lấy một sợi dây thừng và ném xuống ban công của nàng. Chúng ta cùng khóa cửa. Trừu tối không thấy gì đâu".

"Không, không," nàng van vãn. "Vay không được đâu. Chàng không thể trèo lên

lại được, rồi mọi chuyện sẽ uống phí cả".

"Ồ bây nào!", chàng trai hăng hái kêu lên. "Trèo lên lại thì có gì đâu". Chàng định nói thêm là trước kia mình vẫn thường xuyên làm thế rồi, nhưng chàng kịp dần lòng lại.

Nàng im lặng một lát. Rồi nàng nói: "Em không thể mạo hiểm việc chàng không về được. Phải chắc chắn là chàng làm được. Nếu chàng có một sợi dây thừng thật chắc và thắt một cái thòng lọng để chần rồi luồn đầu dây kia qua chỗ lan can vững nhất trên ban công quảng xuống cho em thì em sẽ để chàng xuống. Nếu chàng thấy không trèo lên lại được thì em có thể giúp bằng việc kéo dây và chàng sẽ đi lên như lúc xuống".

Hoàng thân cười nhẹ.

"Nàng nghĩ là," chàng nói, "đôi tay yếu ớt của mình mạnh hơn ta sao?"

"Bốn bàn tay", nàng đáp, "mạnh hơn hai. Thêm nữa, có lẽ em không yếu như chàng nghĩ đâu."

"Tốt lắm", chàng đáp, lòng không có tâm trạng cãi những chuyện tầm phào. "Khi nào đây - tối nay nhé?"

"Không; tối mai đi. Mai chàng phải có được dây thừng đấy".

Hoàng thân lại cười nhẹ.

"Giờ ta có dây thừng trong phòng rồi," chàng đáp.

"Chàng chắc chắn nhĩ," nàng nói dịu dàng.

"Không đâu. Ta có niềm hi vọng mạnh mẽ. Cửa phòng nàng khóa chưa?"

"Rồi ạ," nàng thì thầm đáp về kích động.

"Nhưng vẫn còn sớm. Chờ một hai giờ nữa đi."

"Ồ trời ơi!", Hoàng thân kêu lên, "trời sẽ không bao giờ tối hơn lúc này đâu, mà nàng nghĩ đi, ta đã chờ lâu lắm rồi!"

Không có tiếng đáp lại.

"Vào trong cửa sổ đứng đi", Hoàng thân nói thầm. Nàng vừa làm theo thì một cuộn dây thừng buông xuống ban công.

"Nàng có được nó chưa?" chàng hỏi.

"Rồi," là lời đáp có thể nghe được.

"Đừng tự tin vào sức của mình. Quấn nó một vòng quanh lan can ban công đi."

"Em làm rồi," nàng thì thầm.

Dù chàng không nhìn thấy nàng do trời tối nhưng nàng vẫn nhìn thấy chàng in bóng trên bầu trời đêm.

Chàng thử nút thòng lọng, đặt chân vào và kéo dây bằng cả hai tay. Rồi chàng quấn dây vào cột chống trong góc ban công.

"Chàng có chắc là sợi dây đủ chắc không?" nàng hỏi. "Ai mua nó vậy?"

"Pietro mua đấy. Nó đủ chắc cho mười người bám vào."

Chân chàng đặt trong thòng lọng, chàng quăng người ra khỏi ban công, giữ dây bằng cả hai tay.

"Thả ra nhẹ nhàng thôi," chàng nói. "Khi nào xuống đủ rồi ta sẽ nói."

Cầm đầu dây kia một cách vững chắc, cô gái thả nó ra từng chút một.

"Đủ rồi," cuối cùng Hoàng thân nói; nàng giữ chàng đứng yên và nhào người qua ban công nhìn lên.

"Hoàng thân Padema," nàng nói.

"Ồ!" chàng trai giật mình kêu lên. "Sao nàng biết tên ta?"

"Ta biết nó lâu rồi. Đó là cái tên đau lòng đối với gia đình ta. Hoàng thân," nàng nói tiếp, "chàng chưa bao giờ nhìn thấy gì trên gương mặt ta gọi lên kí ức gì trong chàng ư? Hay trí nhớ chàng ngắn tới mức nỗi đau buồn chàng mang lại cho người ta không để lại dấu vết gì trong tâm trí chàng?"

"Chúa ơi!", Hoàng thân kêu lên cảnh giác, tay nắm chặt dây thừng như thể muốn trèo lên lại. "Ý nàng là sao?"

Cô gái thả dây ra vài phân và Hoàng thân hạ xuống, lòng cảm thấy kinh hãi lúc chàng nhận ra tình thế cách mặt đường đá đến vài chục mét của mình.

"Ta có thể nhìn thấy người rõ ràng," cô gái nói giọng khàn khàn cứng rắn. "Nếu người cổ trèo lên ban công phòng mình thì ta sẽ thả dây ra liền. Thật người không thể nghĩ ngờ ta là ai và vì sao ta ở đây ư?"

Hoàng thân chóng mặt. Chàng đã quay nhẹ nhàng theo một hướng được một lúc rồi, nhưng giờ chuyển động đã ngừng, và chàng bắt đầu quay tròn lại theo hướng kia cũng nhẹ như vậy, như cơ thể người bị treo cổ.

Một ký ức sắc nét xuyên vào não chàng.

"Meela chết rồi", chàng kêu lên với một hơi thở hỗn hển. "Nàng ấy chết đuối mà. Còn nàng thì sờ sờ bằng da bằng thịt đây. Hãy nói ta biết nàng không phải là hồn ma của nàng ấy đi".

"Ta không thể nói vậy được", cô gái đáp. "Linh hồn ta dường như rời bỏ ta khi thì thể em gái ta được mang lên khỏi con kênh ngoài vườn. Người biết rõ nơi đó, người biết cái cổng và những bậc tam cấp. Ta nghĩ lúc đó linh hồn nó chiếm giữ linh hồn ta. Kể từ ngày đó trở đi ta đã sống để báo thù, và giờ, Hoàng thân Padema ạ, thời khắc ta chờ đợi đã đến."

Một tiếng kêu cứu khổ sở vang lên khắp con đường vắng lặng, nhưng không có gì đáp lại hết.

"Vô ích thôi", cô gái điềm tĩnh nói. "Nó sẽ được coi như tai nạn. Người hầu của người mua sợi dây thừng sẽ được tìm thấy cùng người. Bất kì ai biết người cũng sẽ có một lời giải thích hiển nhiên cho chuyện đã xảy ra. Sẽ không ai nghi ngờ ta, và ta muốn người biết rằng cái chết của người sẽ không được trả thù, dù người có là Hoàng thân đi chăng nữa".

"Đồ yêu ma", chàng gào.

Nàng lặng lẽ nhìn chàng rón rén du sợi dây leo lên. Chàng tỏ ra không hiểu rõ cơ thể mình hiện ra trên nền trời tĩnh mịch sáng chói như thế nào. Khi chàng còn cách ban công phòng mình ba tấc, nàng thả lỏng dây và chàng lại hạ xuống mức lúc trước, bị treo ở đó kiệt sức vì nỗ lực vô ích của mình.

"Ta sẽ cưới nàng," chàng nói, "nếu nàng để ta lên lại ban công phòng mình. Ta hứa dành dự sẽ cưới nàng. Nàng sẽ trở thành Công nương".

Nàng cười nhẹ.

"Người Venice chúng ta không bao giờ quên cũng như tha thứ. Hoàng thân Padema à, tạm biệt!"

Nàng ngồi sụp xuống ghế như muốn ngã đi lúc buông sợi dây và nhanh tay bịt tai lại để không nghe thấy âm thanh nào vang lên từ mặt đường lát đá bên dưới. Khi nàng lao đảo đi vào phòng, không gian lặng ngắt như tờ.

THƠ CHÂM

Đừng mong học làm giàu!

Rủ nhau lên mạng học làm giàu
Gom tiền đóng phí học chuyên sâu
Ngờ đâu bị nó lừa mất tuốt
Giờ đây ngồi khóc hận ốm sầu

Muốn giàu thì phải chăm lao động
Làm giàu bằng tay, chứ ngồi không
Đừng mong giàu có chờ sung rụng
Suốt ngày lên mạng tìm viễn vông

Muốn giàu thì phải biết lo xa
Dành dụm phòng thân xây cửa nhà
Cố đầu ngồi không đòi giàu có
Chớ nghe lừa đảo hại thân ta

Trắng tay vì bởi học làm giàu
Tiền thật đóng vô thật là mau
Lãi thời tiền ảo làm sao rút
Bởi thế đừng mong học làm giàu!

Nguyễn Văn Dũng

Phòng cháy!

Luật phòng cháy đã ban hành
Xí nghiệp nhà máy thị thành nông thôn
Tài liệu khẩu hiệu bằng sơn
Tuyên truyền thấu đáo - ngõ thôn đường làng
Thế mà nhiều người làm ngang
Bất chấp quy định... cháy sang bao nhà
Nào là biệt thự nguy nga
Nhà tầng rồi quán... mất xa cũng tàn
Quán Kê ra cũng tiêu tan
Đội ngũ chữa cháy... gian nan mất người
Phòng cháy phải làm thật nghiêm
Kiểm tra đồn đốc... thanh liêm làm đầu...

Thân Đông Thái

Đến ngày tổng kết...

Đến ngày tổng kết, thật là vui
Sĩ tử chen nhau đứng với ngồi.
Ai nấy nói cười, lòng phơi phới
Năm học vừa qua quá tuyệt vời!

Đến ngày tổng kết, giới "bao la"
Trò "trung bình", "khá" tìm không ra!
Học bạ chói ngời "mười" với "chín"
Thật tự hào con cái chúng ta!

Đến ngày tổng kết, loạn "Giấy khen"
Toàn trường màu đỏ, tím đan xen!
Danh sách trải dài, người đọc mệt
Giới cả trường, không thiếu một em!

Đến ngày tổng kết, lạ lùng thay
Thì vô trường lớn, điểm "một, hai"
Áo diều vô cùng khâu điểm số
Thì thật cho nên nó thế này!

Đến ngày tổng kết, hỏi vì sao?
"Bệnh thành tích ảo" quá tào lao!
Chừng nào học thật và thi thật
Hết cảnh nhớ nhãng, loạn cáo cáo!

Hồng Hạnh Huy

Ý KIẾN BAN ĐỌC

Chấn chỉnh ngay việc phơi



Người dân phơi thóc giữa đường tại chân dốc Cầu Mây huyện Phú Bình

Từ nhiều năm nay, cứ mỗi mùa gặt đến, tại các tuyến đường trên địa bàn tỉnh lại tái diễn tình trạng người dân tận dụng vỉa hè, một phần lòng đường để phơi rơm, thóc. Tình trạng này đã gây mất an toàn giao thông và là nguyên nhân dẫn đến những vụ tai nạn đáng tiếc.

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên tuyến đường vành đai V đoạn qua xã Nga My huyện Phú Bình được chia sẻ trên mạng xã hội mới đây thu hút nhiều người theo dõi. Nguyên nhân ban đầu do người lái xe máy không chú ý quan sát, trời tối, lao vào đồng rơm to mà người dân vun lại trên đường. Vụ tai nạn khiến người đàn ông ngã ra đường

và được người dân đưa đi cấp cứu kịp thời.

Đi dọc tuyến đường này, không khó để bắt gặp hình ảnh người dân phơi rơm, phơi thóc cản trở giao thông. Người tham gia giao thông đi qua nơi đây đều có chung suy nghĩ mong cơ quan chức năng kiểm tra nhắc nhở người dân phơi nông sản đúng nơi đúng chỗ tránh ảnh hưởng đến người đi đường.

Độc Quốc lộ 37, đoạn chạy qua địa phận phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, cứ cách một đoạn ngắn lại bắt gặp hình ảnh người dân vô tư phơi thóc ra đường. Có những đoạn, thóc

GÓC BIỂU HOA



rom, thóc trên đường

Minh Khôi (huyện Phú Bình)

được phơi kéo dài hàng chục mét, tràn ra đến gần giữa đường. Hầu như các loại phương tiện khi lưu thông qua những đoạn này đều phải cho xe chạy lấn sang cả làn đường ngược chiều, sẽ rất dễ xảy ra tai nạn giao thông nếu không chú ý quan sát kỹ.

Về các vùng quê, đi trong các tuyến đường liên xóm thì tình cảnh đường được phủ kín một lớp rom dày không phải là chuyện hiếm. Mỗi khi có các phương tiện giao thông đi qua, rom cuốn cả vào vành xe, che lấp những chiếc ổ gà khiến cho không ít người qua đó bị giật mình, lạc tay lái. Nguy hiểm hơn khi rom khô cuốn vào gầm xe máy và ô tô chỉ cần sơ suất có lửa bén vào là gây cháy nổ. Người dân xã Dương Thành huyện Phú Bình vẫn không quên hình ảnh một chiếc xe ô tô rất đẹp đi ngang qua đường quê thì bỗng bùng bốc cháy. Nguyên nhân được xác định là do xe quần rom khô, đi qua đóng rầm người dân đốt vẫn còn âm i cháy nên bị bén lửa. Do xe bị cháy giữa cánh đồng nên khi người dân hô hào dập tắt được lửa thì chiếc xe cũng đã bị hư hỏng khá nhiều.

Vào mùa gặt, đi trên tuyến đường từ đường liên xã Úc Kỳ

huyện Phú Bình lên Cầu Mây, người dân đã tự quây giữa đoạn đường để phơi thóc. Đáng chú ý, người dân ngang nhiên mang các vật dụng chắn ngang không cho xe lấn vào thóc đang phơi. Đoạn đường thuộc chân dốc Cầu Mây, lại có đường rẽ vào đường liên xã, mật độ người tham gia đông nên tiềm ẩn rất nhiều nguy hiểm. Ai đi qua cũng lắc đầu ngoa ngán sao lại có sản thóc phơi giữa đường thế này?

Những năm gần đây, việc đưa máy móc vào thu hoạch nông sản ngày càng phổ biến trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc sử dụng máy tuốt lúa động. Vì vậy, bà con nông dân sau khi cắt lúa xong thay vì mang về nhà thì nhiều hộ lại tuốt lúa ngay tại các bờ ruộng, lề đường. Đường làng chiếc máy tuốt đã chiếm đến quá nửa phần đường, nhà nọ nói tiếp nhà kia tuốt lúa đã gây ách tắc, cản trở việc đi lại của người dân. Đó là chưa kể một số người vô ý còn xoay cả hòng xả rom ra ngoài đường khiến cho bụi bay mù mịt, người tham gia giao thông mỗi khi qua những điểm như thế không còn cách nào khác là phải dừng lại để chờ lúa được tuốt xong.

Trước tình trạng này, nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện, mỗi người dân cần nêu cao ý thức giữ gìn trật tự an toàn giao thông. Bên cạnh đó, các địa phương cần tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở người dân không lấn chiếm lòng, lề đường để tuốt lúa, phơi thóc, rom rạ. Việc xử lý các trường hợp cố tình vi phạm cũng là cần thiết để tránh những tai nạn đáng tiếc xảy ra.



Tranh: Nguyễn Trần Bạch Liên

43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 11 - RA NGÀY 10 THÁNG 6 NĂM 2023

VUI VUI

Chữa bệnh hiệu quả

Một người bị táo bón cả tuần uống thuốc nam mãi không khỏi anh ta đành đi đến bệnh viện để khám.

Hôm sau bác sĩ hỏi: "Thế nào! Thuốc tây có hiệu quả không? Đi nhiều rồi chứ?"

- "Thưa bác sĩ, chỉ mới có 2 lần thôi".

Bác sĩ hỏi tiếp: "Hai lần là tốt lắm rồi! vào những giờ nào?"

- "Dạ vào buổi sáng, từ lúc 8 giờ tới 10 giờ rưỡi và một lần vào buổi chiều từ lúc 3 giờ tới 7 giờ"

!!!

Chỉ có một con trống thôi

Một khách du lịch lỡ đường, tối đến xin ngủ nhờ nhà một bà góa cô độc.

Anh nói với bà chủ:

- Chị đừng sợ tôi là một trí thức.

Sáng dậy, ra sân, anh nhìn thấy rất nhiều gà trống nhưng chỉ có 5 con gà mái.

- Sao chị nuôi lắm gà trống thế?

- Đầu, chỉ có một con trống thôi, còn lại toàn là trí thức cả.

- !?!

Thế thì cũng bị rồi!

Tiếng người đàn ông trong điện thoại:

- Thưa bác sĩ, thằng con trai tôi bị chứng quai bị.

- Phải, tôi biết. Hôm qua tôi đã đến và khám cho cháu rồi. Nhớ giữ nó cách biệt với những người khác trong nhà và...

- Thôi chết! Nó đã hôn người giúp việc mất rồi.

- Ô, thật không may! Có lẽ chúng ta phải cách ly cô ấy...

- Nhưng thưa bác sĩ, tôi sợ rằng chính tôi cũng đã hôn cô gái đó.

- Rắc rối quá! Như vậy có nghĩa là ông cũng đã mắc bệnh.

- Ngoài ra, tôi còn hôn vợ tôi...

- Giọng bác sĩ bỗng thất thanh: Trời ơi! Thế thì tôi cũng bị rồi!

Chịu nộp tiền phạt

Một người đàn ông đi xe đạp trên đường, trên giá đỡ hàng có hai bạch lợn. Một bạch lợn bị thùng lỗ nên những đồng tiền xu cứ từ đó rơi xuống xoàng xoàng đường. Bỗng một xe cảnh sát phóng xe vượt qua anh ta rồi dừng lại.

- Anh bạn! Anh rơi không biết bao nhiêu đồng xu năm nghìn đồng rồi. - Một cảnh sát nhắc.

- Thôi chết tôi rồi! - Người đàn ông giật mình. - Đành phải quay lại để nhặt tiền rơi suốt dọc đường vậy.

Người cảnh sát tỏ ra nghi ngờ:

- Anh lấy đâu ra lắm tiền xu năm nghìn đồng thế? Ăn cắp hả?

Người đàn ông thanh minh:

- Đầu có! Nhà tôi ở gần sân vận động, sát một quán bia, lại có một cây to mọc ngay sát tường nhà. Cảnh cố động viên sau một trận đấu lại kéo nhau ra quán bia nhậu nhẹt rồi cứ nhè gốc cây mà đái bậy. Tôi nấp ở gần đó, cầm một cái kéo to và đòi phạt mỗi người một đồng xu năm nghìn.

Toán cảnh sát trên xe cười rộ khoái trá:

- Sáng kiến hay đấy! Thế còn cái túi kia đựng gì thế?

- Thì có phải tên nào cũng chịu nộp tiền phạt đâu!

Còn hơn

Một thanh niên đang yêu hỏi một người đàn ông đứng tuổi đã có vợ

- Tôi là người đang yêu mà nhiều lúc không chịu được nhạc rốc, tại sao anh vẫn nghe mãi được?

Người kia trả lời:

- Cậu cứ thử lấy vợ đi, rồi cậu sẽ thấy nhạc rốc còn êm ái hơn nhiều so với giọng của bà vợ.

A.T (st)

